

Thiên Địa Linh Văn Cứu Thế Giới



Vạn Phật Thánh Thành

Thiên Địa Linh Văn Cứu Thế Giới



ॐ ह्रीं श्रीं नमो

नी नमो नमो नमो

नमो नमो नमो नमो

नमो नमो नमो नमो

नमो नमो नमो नमो

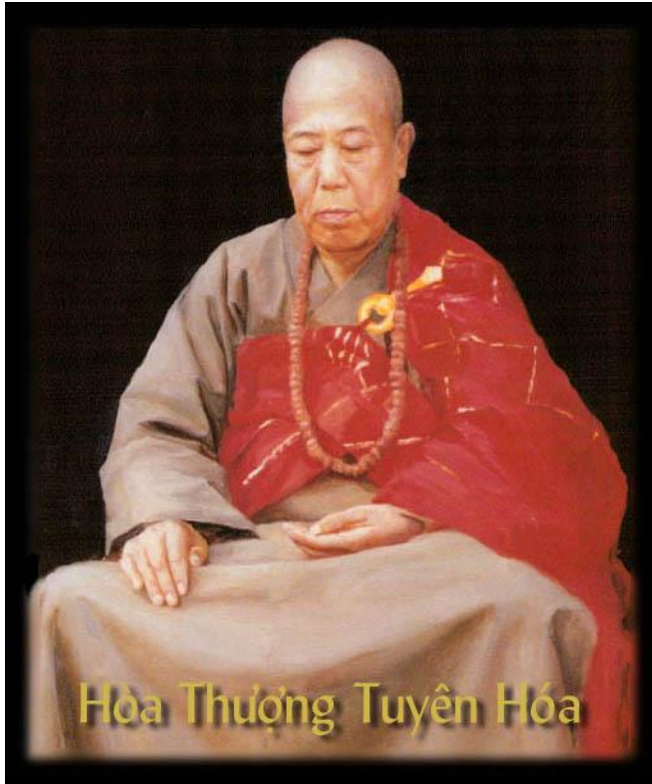
楞嚴咒心

Mục Lục

LỜI GIỚI THIỆU.....	1
1. Chú Lăng Nghiêm — Vua Cứu Cánh Kiền Cố Trong Các Định	3
2. Đại Oai Thần Lực Của Chú Lăng Nghiêm.....	5
PHẦN THỨ NHẤT: LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TUYÊN HÓA	8
1. Tôi dùng máu của tôi, chân tâm của tôi để giảng giải Chú Lăng Nghiêm!.....	8
2. Tụng Chú Lăng Nghiêm Là Giúp Đỡ Cho Trời Đất	13
3. Chú Lăng Nghiêm—Linh Văn Cứu Giúp Thế Giới Tránh Khỏi Ngày Tận Thế.....	14
4. Tâm Thành Ất Linh.....	16
5. Hãy Phát Đại Tâm Vì Toàn Thế Giới Mà Trì Tụng Chú Lăng Nghiêm!	17
6. Chân Tâm Thành Ý Tu Tập Chú Lăng Nghiêm	19
7. Người Học Chú Lăng Nghiêm Chính Là Hóa Thân Của Phật!	21
8. Đại Đức Đại Thiện Mới Đạt Được	22
9. Có Chú Lăng Nghiêm Là Có Chánh Pháp.....	25
10. Chí Tâm Trì Tụng Sẽ Đạt Được Diệu Định.....	30
11. Chú Lăng Nghiêm—Đại Biểu Cho Chánh Pháp	33
12. Trì Giới, Tu Định, Sanh Trí Huệ	36
PHẦN THỨ HAI: CẢM ỨNG CỦA CHÚ LĂNG NGHIÊM	38
1. Chú Lăng Nghiêm Đã Cứu Tôi!.....	38
2. Trì Niệm Chú Lăng Nghiêm Được Khai Mở Đại Trí Tuệ!	43
3. Muốn Xa Lìa Tà Pháp, Nên Tụng Chú Lăng Nghiêm!	46
4. An Tâm.....	49
5. Cảm Ứng Của Chú Lăng Nghiêm	50
6. Trì Tụng Chú Lăng Nghiêm Là Tích Góp Tư Lương.....	52
7. Thời Mạt Pháp, Mọi Người Đều Nên Học Thuộc Chú Lăng Nghiêm!.....	54
8. Sự Bất Đầu Của Một Sanh Mạng Mới.....	63
9. Thành Tâm Trì Chú, Gặp Nạn Hóa Bình An.....	67
10. Tụng Chú Lăng Nghiêm Để Cứu Thế Giới	75
11. Chân Tâm Phải Học Tốt, Không Sợ Ma Đến Thử Thách.....	78
12. Trì Chú Lăng Nghiêm Cầu Được Xuất Gia.....	84
13. Lễ Bái Chú Lăng Nghiêm Được Khai Mở Trí Huệ	85
14. Thể Hội Sâu Sắc Công Đức, Diệu Dụng Của Chú Lăng Nghiêm	87
15. Đến Học Chú Lăng Nghiêm.....	91
PHẦN THỨ BA: HỎI ĐÁP	96

LỜI TỰA

Lời Giới Thiệu



“Nay giảng chú Lăng Nghiêm này, là phát xuất từ trong lòng tôi, cũng có thể nói đó giống như máu của tôi, mồ hôi của tôi vậy. Tôi đã dùng chân tâm của chính mình để giảng giải.” Hòa Thượng Tuyên Hóa cả đời ra sức hoằng dương, tận tụy hộ trì Chú Lăng Nghiêm, và Ngài đã dùng từng bài kệ bốn câu để chú giải cho mỗi câu văn chú, đơn giản rõ ràng tiết lộ được hàm nghĩa thâm sâu của Chú Lăng Nghiêm.

Quyển “Thiên Địa Linh Văn Cứu Thế Giới” gồm có ba phần, trong đó ghi chép lại những lời khai thị và vấn đáp của Hòa Thượng có liên quan đến Chú Lăng Nghiêm, cùng nhiều bài tự thuật về những cảm ứng trong

việc trì tụng chú này của các đệ tử xuất gia cũng như tại gia của Hòa Thượng. Hy vọng có thể khiến cho những người chưa tin tưởng sẽ tin tưởng, người đã tin rồi thì càng thêm tinh tấn, tất cả cùng nhau phát tâm trì tụng bài văn linh thiêng cứu giúp cho thế giới không đến ngày tận thế này — Chú Lăng Nghiêm.



1. Chú Lăng Nghiêm — Vua Cứu Cánh Kiên Cố Trong Các Định

Người có đức hạnh mới có thể gặp được pháp này, người không có đức hạnh cho dù được gặp thì cũng không thể nào hiểu được!

© Hòa Thượng Tuyên Hóa

Có bài kệ tụng rằng:

*Cứu cánh kiên cố định trung vương,
Trực tâm tu học chí đạo trường.
Thân khẩu ý nghiệp tu thanh tịnh,
Tham sân si niệm yếu tảo quang,
Thành tắc cảm ứng hoạch hiện chứng,
Chuyên năng thành tựu đại thần thông.
Hữu đức ngộ tư linh diệu cú,
Thời khắc mạc vong thiệu long xương.*

Tạm dịch:

*Vua cứu cánh kiên cố trong các định,
Trực tâm tu học đến đạo tràng.
Nghiệp thân khẩu ý nên thanh tịnh,
Niệm tham sân si phải quét sạch.
Thành ắt cảm ứng đạt hiện chứng,
Chuyên nhất thành tựu đại thần thông.
Có đức gặp được câu linh diệu,
Giờ khắc chớ quên hoàng dương tiếp.*

Lăng Nghiêm là tiếng Phạn, dịch là tất cả mọi việc đều chắc chắn rõ ráo, cũng tức là nghĩa của “định”, định này là vua trong tất cả các định.

“Cứu cánh kiên cố Định trung Vương”: (Là vua cứu cánh kiên cố trong các định): Chú Lăng Nghiêm là vua, đứng đầu trong tất cả các loại định lục.

“Trực tâm tu học đến đạo trường”: Chúng ta tu Đạo thì phải dùng tâm ngay thẳng, không nên dùng tâm quanh co. Chỉ có trực tâm—tâm ngay thẳng—mới có thể giúp chúng ta đạt được mục đích. Nếu quý vị cứ dùng tâm khúc mắc quanh co mà tu Phật Pháp thì không thể nào tu thành được.

“Thân khẩu ý nghiệp phải thanh tịnh”: Tu pháp này, chúng ta cần phải về miệng thì không nói lời gian dối, không nói lời không thật, không nói lời thêu dệt trắng hoa, không nói lời đâm thọc (hai lưỡi), cũng không nói lời độc ác; về thân thì không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm.

“Niệm tham sân si phải quét sạch”: Trong từng ý niệm một đều không được khởi lòng tham, sân, si. Như thế, khi ba nghiệp thân khẩu, ý đều được thanh tịnh, tức là “tổng tâm” vậy!

“Thành ắt cảm ứng đạt hiện chứng”: Phải có lòng thành mới có thể có đại cảm ứng, hiện tại liền chứng đắc năng lực không thể nghĩ bàn của thần chú.

“Chuyên nhất sẽ thành tựu được đại thần thông”: Nếu tâm quý vị được chuyên nhất, tâm không phóng túng, không có tạp niệm, thì có thể thành tựu đại thần thông. Chú Lăng Nghiêm gồm có năm hội, với ba mươi mấy đoạn pháp. Trong chú lại có rất nhiều pháp như pháp hàng phục, pháp dẫn dụ, pháp trừ tai, pháp tăng ích, pháp thành tựu, pháp kiết tường...

“Có đức gặp được câu linh diệu”: Người có đức hạnh mới có thể gặp được giáo pháp này. Người không có đức hạnh cho dù có gặp được thì cũng không hiểu được chương cú thần diệu thâm sâu không thể nghĩ bàn này.

“Giờ phút chớ quên hoàng dương tiếp”: Trong từng giây từng phút, chúng ta không được quên mất giáo pháp này, nếu chúng ta có thể thành tâm chuyên nhất thì sẽ khiến cho Phật Pháp được hưng thịnh.

Trên đây là giảng đại khái về Chú Lăng Nghiêm, nếu nói tỉ mỉ thì không thể nào nói cho hết được. Quý vị muốn hiểu rõ hơn thì phải tự mình nghiên cứu cho tường tận. Đây là diệu pháp mà cả trăm ngàn muôn kiếp

e rằng khó gặp được, do đó, quý vị chớ nên để vượt mất cơ hội hiếm có này.

2. Đại Oai Thần Lực Của Chú Lăng Nghiêm

Tôi muốn đời đời không ngừng giữ gìn giáo pháp phi thường và sự tu tập này, bởi vì sự tiêu vong của chúng chính là bước mở đầu cho sự hủy diệt của Phật Giáo!

**Bài viết của Tỳ Kheo Ni Hằng Trì
Dịch ra tiếng Hoa: Tôn Lệ Ngọc**



Tín đồ Phật Giáo quyết định phương pháp tu hành như thế nào? Trong tất cả các pháp môn thì phương pháp nào là thích hợp với tôi, với chúng ta, với họ nhất? Chúng ta nên theo tiêu chuẩn nào để lựa chọn phương pháp tu hành cho mình trong đời này?

Đó chính là vấn đề mà tôi đã suy nghĩ rất nhiều sau khi gặp được Phật Giáo. Lúc đó là vào những năm cuối của thập niên 60, sự “tìm kiếm” Phật Giáo của tôi trong đời này đã dẫn dắt tôi đến với ngôi Giảng Đường Phật Giáo tại khu phố Hoa kiều (China town) ở San Francisco. Lúc đang cùng với một nhóm người ngồi tĩnh tọa dưới sự hướng dẫn của Hòa

Thượng Tuyên Hóa trong một thính đường nhỏ, tôi tự hỏi không biết là do một đoạn nhân duyên nào đó trong đời quá khứ, đã bắt đầu dẫn dắt tôi hướng đến Phật Giáo vào thời điểm này trong đời này? Quan trọng hơn nữa là tôi bắt đầu kiểm điểm, để ý xem tôi nên gieo xuống hạt giống gì trong đời này, ngõ hầu có thể bảo đảm trong đời sau và những đời vị lai của mình, tôi đều có thể tiếp tục kết nhân duyên với Phật Giáo.

Trên băng ghế dài trong thính đường bày biện đơn sơ, tôi ngồi thiền từ giờ này qua giờ khác, hồi tưởng về ấn tượng ban đầu của tôi đối với vị Thượng sư thông thái của chúng ta—Tuyên Hóa Thượng Nhân—mà sự giáo huấn đầy trí huệ của Ngài đã ảnh hưởng sâu sắc tới tinh thần của tôi, đến nỗi dư âm vang vọng lại thì có một số vẫn còn có thể nhớ rõ rệt được, song còn có một số thì mờ nhạt không thể nào tìm thấy. Hòa thượng vô cùng khiêm tốn, hòa nhã hiền từ; và lại, không còn nghi ngờ gì nữa, tuy đối với trong ngoài gì của mỗi chúng ta, Ngài đều rất thấu rõ, nhưng Ngài lại dùng phương thức chính diện để giáo dục chúng ta, khiến cho chúng ta vẫn giữ được sự tự tôn.

Mùa hè năm đó, Sư Phụ giảng giải *Kinh Lăng Nghiêm*, và khuyến khích mọi người chăm chỉ học bộ kinh này. Trong phần bổ sung nói rõ thêm, Ngài đặc biệt chú trọng Chú Lăng Nghiêm, việc ăn chay trường và ngồi thiền (tĩnh tọa). Ngoại trừ rất nhiều lời dạy dỗ khai thị Ngài để lại cho chúng ta ra, Ngài từng nói rằng, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã chỉ dạy cho chúng ta rằng ngay trong thế giới và thời đại mà chúng ta đang sống này, đối với nhân loại mà nói, pháp diệt thật ra vẫn là xu thế tất nhiên!

Sau khi học *Kinh Lăng Nghiêm*, tôi ngồi thiền trở lại, và khám phá ra tầm nhìn của bản thân không chỉ mở rộng đến việc tương lai trong Phật Giáo tôi phải nỗ lực như thế nào, mà cho đến việc tôi nên làm gì để có thể thực sự bảo vệ được tương lai của Phật Giáo. Tự suy gẫm, thì đó phải chăng chính là thời khắc mà sơ phát tâm của tôi vừa mới sanh khởi? Tôi là một tín đồ Phật Giáo, cũng nguyện cho đời hiện tại và đời vị lai, người người đều có cơ hội trở thành tín đồ Phật Giáo, làm cho chúng ta cuối cùng đều được cùng nhau đến Viên giác.

Hiện tại tôi đã biết được đời này mình nên nỗ lực trong việc tu tập như thế nào. Tôi phải làm cho giáo pháp phi thường và sự tu luyện này được giữ gìn đời đời, không bị mất đi, bởi vì sự tiêu vong của nó chính là bước khởi đầu cho sự hủy diệt của Phật Giáo. Sư Phụ nói với chúng tôi rằng giáo pháp này chính là: *Kinh Lăng Nghiêm* và *Chú Lăng Nghiêm*. Bản thân tôi đã làm gì để giữ cho *Kinh Lăng Nghiêm* và *Chú Lăng Nghiêm* không bị suy tàn? Mỗi ngày, tôi lật kinh điển ra, đọc tụng, nghiền ngẫm, rồi học thuộc lòng. Tôi đã gia nhập hàng ngũ dịch kinh từ Hoa ngữ sang Anh ngữ; tôi cũng đã học thuộc lòng *Chú Lăng Nghiêm*, sau đó còn chuyên cần tụng đọc thêm. Tôi lấy kinh giáo làm quy tắc chuẩn mực để làm việc, nguyện cùng chia sẻ với những người hữu duyên muốn nghe những điều này.

Thế giới không tốt đẹp hoàn toàn, chúng ta cũng không hoàn toàn tốt đẹp. Chúng ta sống trong môi trường mà tất cả mọi sự đều là tương đối, không tránh khỏi lúc nào cũng phải đối mặt với việc phải đưa ra sự lựa chọn “cân nhắc chọn một trong hai điều hại.” Muốn tìm ra đáp án trong vô cùng vô tận pháp tương đối này, chúng ta phải mạnh dạn, phải có dũng khí “người sau tiếp bước người trước,” vượt qua gian khổ. Xoay chuyển tình thế khó khăn, bảo toàn thân mạng mà lùi bước, là những thách thức mà suốt đời chúng ta phải đối mặt. Nhưng để ứng phó với thử thách, năng lực chúng ta cần phải có chính là duy trì tâm thái linh động, luôn luôn sẵn sàng đưa ra những quyết định ngay thẳng công bằng, không thiên vị, phải giữ sự quân bình; làm việc tất nhiên phải nhanh nhẹn linh hoạt, một khi đề cập đến vấn đề nguyên tắc thì không còn chỗ để thương lượng.

Đối với tôi mà nói, tôi chưa từng làm chuyện vô ích, đây cũng chính là lý do vì sao kể từ ngày tôi được học *Kinh Lăng Nghiêm* và *Chú Lăng Nghiêm* từ Hòa Thượng, tôi bắt đầu phát nguyện lập chí đối với kinh chú, quyết không thay đổi. Kinh này nói rõ nơi chúng ta đang ở là một thế giới như thế nào, chúng ta phải làm sao để có thể sống chung được với nó, dứt khoát buông bỏ thói “muốn gì làm nấy” của người đời; tất cả những điều này đều là những chỉ dẫn trong cuộc sống thường nhật của tôi. Năng lực tiềm ẩn và không khí thanh tịnh của chú này mang lại cũng khiến cho tôi kinh ngạc vô cùng; từ âm đầu tiên cho đến âm cuối

Tôi dùng máu của tôi, chân tâm của tôi để giảng giải Chú Lăng Nghiêm!

cùng, tụng đi tụng lại, biến này sang biến khác, giống như có một sợi dây, đem đại oai thần lực của nó đan kết thành những sợi ngang sợi dọc trong sinh mạng của chúng ta một cách chắc chắn vậy.

PHẦN THỨ NHẤT: LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TUYẾN HÓA

1. Tôi dùng máu của tôi, chân tâm của tôi để giảng giải Chú Lăng Nghiêm!

*Hễ người nào niệm thì người đó được có cảm ứng, người nào trì tụng
thì người đó được Bồ Tát Kim Cang Tạng hộ trì!*

Chú Lăng Nghiêm là bài chú dài nhất, cũng gọi là “linh văn”, bởi vì nó quá linh thiêng, quá vi diệu, kỳ diệu không thể nói được, hễ ai đọc thì người đó có cảm ứng, ai trì tụng thì người đó liền được Bồ Tát Kim Cang Tạng hộ trì. Cho nên quý vị tu thân chú này thì cần phải chánh tâm thành ý, tu thân, cách vật; thế nào là “cách vật”? Tức là xa rời tất cả vật dục, cũng chính là không có tâm tham; nếu quý vị có thể “cách vật trí tri,” thành ý chánh tâm, và tu thân (sửa mình), thì trì chú này sẽ có được cảm ứng rất lớn.

Có người không hiểu ý nghĩa của chú, dám nói một cách khinh suất rằng Chú Lăng Nghiêm là do rất nhiều chú nho nhỏ khác hợp lại mà thành, nên mới dài như vậy. Người nói ra những lời này thì không bằng cả đứa trẻ con, lời trẻ con nói cũng là do nghe người lớn nói rồi chúng lập lại theo, không biết là sai nghiêm trọng đến như vậy.

Chú Lăng Nghiêm, từ câu mở đầu là quy y hết thầy chư Phật trong mười phương tận hư không khắp pháp giới, rồi quy y hết thầy chư Bồ Tát trong mười phương tận hư không khắp Pháp giới, rồi lại quy y các bậc

Tôi dùng máu của tôi, chân tâm của tôi để giảng giải Chú Lăng Nghiêm!

Thánh nhân hàng Sơ Quả, Nhị Quả, Tam Quả, Tứ Quả A La Hán, và sau đó mới quy y thiên.

“Quy y thiên” ở đây không phải là phụng hành pháp của chư thiên, đó chẳng qua chỉ là cung kính chư thiên mà thôi. Vốn dĩ là người xuất gia thì cũng không cần lễ bái ai cả, người xuất gia thì ứng thọ sự cúng dường của chư thiên, vậy thì vì sao phải cung kính chư thiên? Chư thiên lễ bái quý vị, là vì quý vị có đạo đức, có tu hành, tuy nhiên bản thân quý vị không được có tâm cống cao ngã mạn mà nói rằng: “Quý vị có biết không? Tất cả hộ pháp chư thiên đều khấu đầu danh lễ tôi!” Quý vị không được sanh tâm cống cao ngã mạn, cảm thấy bản thân mình rất tài giỏi như vậy. Cho dù bản thân quý vị đạo đức đã viên mãn rồi, cũng nên coi như không có gì cả—có cũng như không có, thực cũng như hư, bản thân có đạo đức mà không chấp trước, cho dù quý vị có học vấn thật sự cũng không nên tự mãn, như vậy mới đúng là một người tu đạo. Cho nên, người tu hành trì tụng thần chú này, cũng nên cung kính chư thiên thiện thần. Không những phải cung kính thiện thần, cho dù là đối với ác thần, quý vị cũng phải cung kính họ. Do đó, quý vị cần phải dẹp bỏ cái tập khí cống cao ngã mạn của mình.

Cho nên những điều lợi lạc trong việc thọ trì Chú Lăng Nghiêm, có nói cũng nói không hết được; tôi cũng không muốn nói rất cuộc có điểm tốt nào, bởi vì nếu tôi nói ra thì e rằng lúc tụng trì, trong lòng quý vị lại nảy sanh một thứ tâm tham--tụng trì Chú Lăng Nghiêm để đạt được điều tốt lành, lợi lạc gì đó! Như thế càng không phải là quý vị thực sự muốn trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Nếu quý vị thực sự muốn trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì phải coi việc tụng Chú Lăng Nghiêm quan trọng giống như việc ăn cơm, mặc áo, ngủ nghỉ vậy, chúng ta phải nên làm như vậy, thậm chí quý vị cũng không còn nghĩ đến việc mình sẽ có được sự cảm ứng hoặc linh nghiệm gì nữa cả. Bởi vì quý vị vừa nghĩ như thế, thì đó cũng là khởi vọng tưởng, là chưa thành công, làm sao lại có thể vọng tưởng như vậy chứ? Cũng giống như một đứa trẻ mới được sinh ra, ngay cả ngồi cũng không ngồi được, mà đã muốn chạy rồi! Đi còn chưa vững, còn chập chững, chưa biết đi, thì làm sao mà chạy được? Vì sao đứa bé lại muốn như vậy? Chính bởi vì nó không hiểu! Đợi đến lúc biết chạy rồi, thì lại muốn biết bay, quý vị nói xem, điều này có thể làm được

không? Căn bản là việc không thể thực hiện được, thế thì vì sao lại muốn làm? Vốn dĩ mình đã không phải là chim chóc, cũng không thể mọc cánh, thế mà lại muốn bay, vọng tưởng này đúng là quá lớn rồi vậy!

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm cũng như vậy, tu hành là tu hành, không nên có tâm mong được sở đắc, nói tôi nhất định phải như thế nọ như thế kia. Như quý vị nói tôi nhất định không chết, song đến lúc rồi thì cũng phải chết thôi, chẳng có cách gì để không chết cả. Cho nên mong muốn này chỉ là vọng tưởng, nếu quý vị có thể chăm chỉ tu hành, chứng quả rồi, chấm dứt được sự sanh tử rồi, thì mới tính. Bấy giờ, quý vị muốn không chết thì không chết, chứ không phải ở đó mà nghĩ ngợi vẩn vơ: “Tôi không chết, tôi sẽ không chết, tôi phải bảo vệ cái túi da thối tha này!” Quý vị cứ bảo vệ đi, bảo vệ lại, song đến lúc phải ra đi thì đành nói hai tiếng “tạm biệt” nó rồi chạy đi mất thôi!

Chú Lăng Nghiêm là bài văn linh thiêng, mỗi câu có hiệu lực của mỗi câu, quý vị không nên nghĩ: “Tại sao tôi trì Chú Lăng Nghiêm lại không thấy có hiệu nghiệm gì cả?” Quý vị ăn cơm cho khỏi đói là được rồi, nếu quý vị lại muốn ăn bữa cơm này rồi mãi mãi không bị đói, thì làm sao có chuyện đó được! Đến lúc quý vị vẫn phải ăn nữa, tụng trì Chú Lăng Nghiêm cũng như vậy, quý vị ngày ngày tụng, thì không hề uổng công, lâu dần sẽ có công dụng của nó.

Quý vị tụng trì Chú Lăng Nghiêm thì có Bồ Tát Kim Cang Tạng thường đi theo, và luôn ở bên cạnh để hộ trì cho quý vị — đó là sự thật. Nhưng lúc tụng chú, quý vị không nên vọng tưởng lung tung, bằng không, nếu Bồ Tát Kim Cang Tạng nhìn thấy sẽ cho rằng: “Các người không có chí khí, không có tiền đồ gì cả, như thế chỉ làm lãng phí thời gian của ta mà thôi!” Bồ Tát hộ pháp có thể sẽ giận, sẽ nổi nóng, cho nên quý vị phải rất chú ý.

Vì thế, trì chú Lăng Nghiêm thì điều quan trọng nhất là nghiêm trì Giới Luật, nếu quý vị không trì giữ Giới Luật, thì tụng trì thế nào cũng không được linh nghiệm; nếu quý vị có thể trì Giới Luật, không tạt đổ chướng ngại, không tham sân si, thì quý vị tụng trì Chú Lăng Nghiêm càng có đại cảm ứng, đại lợi ích. Tôi nói cho quý vị biết là trì tụng Chú Lăng

Tôi dùng máu của tôi, chân tâm của tôi để giảng giải Chú Lăng Nghiêm!

Nghiêm được lợi nhuận còn nhiều hơn buôn bán vàng bạc, tưng một biển Chú Lăng Nghiêm có giá trị bằng cả mấy vạn vạn ounce vàng vậy, thế nhưng, quý vị không được dùng tâm tham để trì tụng.

Cách giảng Chú Lăng Nghiêm như của tôi, cũng không thể nói là không được tốt, nhưng xưa nay chưa có ai giảng như vậy cả. Lúc giảng chú Đại Bi, mỗi một câu chú tôi làm bốn câu kệ tụng để hình dung năng lực và công dụng của nó; đương nhiên là dùng bốn câu kệ tụng để giải thích một câu chú thì không thể nào giải thích cho hết được, bởi vì diệu nghĩa của chú là vô cùng vô tận, bốn câu kệ tụng làm sao có thể nói cho hết được? Chỉ là nói ra được một phần nhỏ mà thôi, vẫn biết là “nói được một điều mà thất thoát cả vạn điều”; song le, nhờ từ một phần nhỏ này mà quý vị hiểu được ý nghĩa của một câu chú, bởi vì bốn câu kệ tụng này rất dễ nhớ, từ cạn đến sâu, từ ít đến nhiều, từ gần đến xa, nhờ đó mà quý vị có thể thâm nhập nghĩa lý của câu chú vậy.

Chú vốn không thể giảng, cũng không thể giải thích, nhưng miễn cưỡng giảng qua thôi, cũng chính là “ném đá để tìm ngọc,” vì thế hiện nay tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, bất luận tôi nói có ý nghĩa hay không, hoặc có đúng hay không, thì đó cũng là lưu xuất từ trong tâm tôi, lại cũng có thể nói đó giống như máu, như mồ hôi của tôi vậy – tôi dùng chân tâm của tôi mà giảng giải, hy vọng quý vị sau khi nghe xong sẽ hiểu được nghĩa lý chân chánh của thần chú, và quý vị sẽ hiểu còn sâu xa hơn, nhiều hơn và rộng hơn tôi nữa, đây là tấm lòng của tôi. Cho nên nói “ném đá để tìm ngọc,” hy vọng trí tuệ của quý vị sẽ hiển lộ, có thể khiến cho quý vị được thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như biển. Người học Phật Pháp thì nên “tinh ích cầu tinh,” đã tốt rồi lại muốn tốt hơn; chớ nên nói suông “tôi hiểu rồi,” nhưng lại không biết tu tập. Quý vị phải tu hành một cách nghiêm túc, cho dù quý vị biết rồi, mà không chịu tu hành thì cũng vô dụng. Cho nên, tu hành thì nên thật sự chăm chỉ tu tập, áp dụng vào thực tế, không được tự dối mình dối người (bịt tai ăn cắp chuông). Những bài kệ tụng bốn câu mà tôi viết ra cũng có thể nói là để giới thiệu trí lực của tôi, bộc bạch tâm tư của tôi – tôi đã dùng chân tâm của chính mình để giảng giải Chú Lăng Nghiêm, hy vọng quý vị có thể hiểu rõ đôi chút.

Tôi dùng máu của tôi, chân tâm của tôi để giảng giải Chú Lăng Nghiêm!



2. Tụng Chú Lăng Nghiêm Là Giúp Đỡ Cho Trời Đất

Thường xuyên tụng Chú Lăng Nghiêm cũng sẽ giúp đỡ được trời đất, giải trừ khí độc và trị được các chứng bệnh của trời đất.

Con người có bệnh của con người, đất có bệnh của đất, trời cũng có bệnh của trời. Chẳng qua chúng ta ở trên mặt đất, không biết gì về bệnh của trời. Thường xuyên tụng Chú Lăng Nghiêm cũng sẽ có thể giúp đỡ được trời đất, có thể giải trừ được khí độc và trị được các bệnh của trời đất. Quý vị chỉ cần trì tụng, vô hình trung, đối với trời, đối với đất, đối với tất cả mọi thứ đều có được sự trợ giúp và cảm ứng.

Chú Lăng Nghiêm không thể chỉ niệm một câu, bởi đây là từng đoạn từng đoạn. Tuy mỗi câu đều có ý nghĩa của mỗi câu, nhưng câu trước và câu sau đều có quan hệ nhất quán với nhau. Trong Chú Lăng Nghiêm có từng đoạn, từng đoạn nhỏ, quý vị cần phải biết chỗ bắt đầu và kết thúc của từng đoạn nhỏ này.

Bất luận tu pháp môn nào, trước tiên cần phải chú trọng đến đức hạnh; nếu không đủ đức hạnh thì sẽ phát sanh ma chướng. Quý vị cũng cần phải lập công, lập đức. “Lập công” chính là hộ trì đạo tràng, cần cù chịu khó. “Lập đức” tức là không nên gây trở ngại cho người khác, không làm cho cuộc sống của người khác sinh phiền não. Bất luận tu theo pháp môn nào, nếu không sửa đổi các tập khí, không đoạn trừ phiền não, thì quý vị sẽ không đạt được sự lợi ích của pháp môn đó. Sau khi xuất gia, việc trước tiên là phải lập công lập đức. Có được công đức rồi, sau đó quý vị tu pháp môn gì cũng đều dễ dàng. Có câu:

“Chặt thì căng, lơ thì chùng,
Không chặt, không lơ mới thành công.”

Tâm tu hành đồng mãnh thì dễ phát, song cái tâm lâu dài vĩnh cửu thì khó giữ, do đó quý vị phải phát cái tâm kiên trì hằng viễn, cái tâm không thối chuyển.

Có rất nhiều nguyên nhân về sự an nguy trong việc tham thiền, chứ không phải chỉ có một loại. Có người muốn tu hành, nhưng rồi tâm ích kỷ nặng quá, ngã kiến sâu dày quá, luôn không quên được “cái ta,” cứ giữ cái tâm ích kỷ, tự lợi, vì thế dễ dàng bị vướng vào ma chướng. Người chân chánh tu hành Bồ Tát đạo, thì không có tâm nóng vội, không muốn dùng pháp nào đó để cho mình được sớm khai ngộ, được sớm thành Phật, toàn là thích cho nhanh, hoặc có người hiểu kỳ, luôn muốn khoe khoang điều kỳ lạ, hoặc hy vọng đắc thần thông, hoặc có được cảnh giới khác với người ta, vì thế dễ dàng bị sa vào lối ma.

Nếu quý vị chỉ nhất tâm tham thiền, không khởi vọng tưởng nào khác, thì bấy giờ quý vị có muốn rước ma vào nhà thì cũng chẳng có con ma nào để rước cả, bởi vì quý vị không khởi nhiều vọng tưởng, cũng không có tà tri tà kiến. Người ta sợ dĩ bị vướng vào ma chướng đều là do tà tri tà kiến. Nếu quý vị chỉ có tâm chí công vô tư, không muốn nhanh, không muốn vượt trội hơn người khác, chỉ là một lòng chuyên nhất dụng công, thì ma nào cũng không hiện hữu cả. Chắc chắn không phải do tham thiền mà gặp sự nguy hiểm gì. Ăn cơm thì không nguy hiểm, nhưng ăn nhiều quá sẽ làm cho bụng căng tức; ăn ít quá thì không no, song vì lòng tham ham hố vị ngon khiến quý vị dễ dàng sinh bệnh. Hoàn toàn không phải ăn thức ăn làm sinh bệnh, mà là vì ăn không thích đáng. Tham thiền cũng như vậy.

3. Chú Lăng Nghiêm—Linh Văn Cứu Giúp Thế Giới Tránh Khỏi Ngày Tận Thế

Trên đời, nếu có một người biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới này sẽ không bị hủy diệt, giáo pháp cũng sẽ không bị diệt vong.

Hiện tại tôi giảng Chú Lăng Nghiêm cho quý vị nghe, Chú Lăng Nghiêm này trong trăm ngàn vạn kiếp cũng chưa có ai giảng được một lần, mà cũng không dễ gì giảng được một lần. Lúc tôi giảng cho quý vị, tôi biết là không có ai nghe mà liền hiểu được ngay cả. Cho dù có người tự cho rằng mình hiểu được, thì đó cũng không phải là thực sự hiểu. Có người tự cho là mình đã hiểu rồi, cho nên không chú ý nghe, thì đó cũng giống

như không hiểu vậy. Chú Lăng Nghiêm là linh văn cứu giúp cho trời đất không bị hủy diệt. Chú Lăng Nghiêm cũng là linh văn cứu giúp thế giới tránh khỏi ngày tận thế. Cho nên, tôi thường nói rằng, trên đời này nếu có một người biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới này sẽ không bị hủy diệt, giáo pháp cũng không bị diệt vong. Đợi đến lúc thế giới không còn có ai biết niệm Chú Lăng Nghiêm nữa, bấy giờ Phật Pháp đành phải bị diệt vong!

Hiện tại đã có một số thiên ma ngoại đạo, ngông cuồng tung ra lời đồn đại rằng *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm đều là giả, là nguy tạo. Đó chính là con cái cháu chắt của loài ma do các thiên ma ngoại đạo phái đến để tung ra những lời đồn đại ngông cuồng này, khiến cho người ta không còn tin tưởng vào *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm nữa. Đến lúc người người đều không còn tin tưởng Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ không có ai niệm Chú này nữa, bấy giờ thế giới này sẽ mau chóng bị hủy diệt! Nếu muốn thế giới không bị diệt vong, thì quý vị hãy nhanh chóng niệm Chú Lăng Nghiêm, đọc tụng *Kinh Lăng Nghiêm*. Nếu quý vị có thể ngày ngày niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sự nguy hiểm của bom nguyên tử, bom khinh khí cũng sẽ không thể xảy đến cho quý vị. Vì thế, quý vị nên nhất tâm niệm Chú Lăng Nghiêm.

Hiện tại tôi giảng Chú Lăng Nghiêm cho quý vị, thì ngay lúc này đây, có thể không có một người nào hiểu được, nhưng mười năm, một trăm năm, hoặc một ngàn năm sau, có người đọc được những chú giải đơn sơ cạn cợt này của tôi, biết đâu lúc đó họ sẽ hiểu được một cách rõ ràng sâu sắc hơn về Chú Lăng Nghiêm. Quý vị được nghe Chú Lăng Nghiêm rồi, thì không nên vội cho rằng điều này là quá dễ dàng. Bốn câu kệ tụng này xem ra thì rất đơn giản, nhưng đó là những gì từ trong tâm tánh tôi lưu xuất ra, hoàn toàn không phải là do tôi sưu tầm, trích dẫn, hoặc sao chép từ các sách vở khác. Quý vị theo học với tôi, bất luận là kệ tụng hay hay dở, đó đều là theo cách nhìn của tôi—tôi y theo những hiểu biết về Chú Lăng Nghiêm của tôi mà viết ra. Nếu quý vị muốn thật sự hiểu được Chú Lăng Nghiêm, thì phải chú ý học hỏi, chớ để thời gian trôi qua lãng phí!

4. Tâm Thành Ất Linh

Thế nào là “thành”? Đó chính là không có tâm hoài nghi!

Quý vị tụng kinh, trì chú, tu tất cả các pháp môn tất phải thành tâm, trai giới tằm gội, thân tâm thanh tịnh, trừ diệt tất cả vọng tưởng, để tu pháp môn này, thì mới có thể đạt được sự cảm ứng đạo giao, như tiếng vang ứng theo tiếng gọi vậy. Nếu quý vị không thành tâm, thì chú linh nghiệm thế nào cũng đều không còn linh nữa. Cho nên nói: “Tâm thành tắc linh,” tâm nếu không chân thành ắt sẽ không linh nghiệm.

Thế nào là “thành”? Chính là không có tâm hoài nghi. Phải chân chánh tin rằng năng lực của thần chú là không thể nghĩ bàn, chân chánh tin rằng năng lực của thần chú là không có gì mà chẳng thành tựu được cả. Nếu quý vị có thành tâm chân chánh, thì tu hành sẽ có thành tựu. Có người tu hành thời gian rất lâu song cũng không có cảm ứng gì cả, đó phải chăng là do Phật Pháp không linh? Hay là do kinh và chú không có năng lực cảm ứng đạo giao? Không phải vậy! Đó chẳng qua là vì quý vị không thành tâm, chỉ phô diễn qua loa, làm đại khái cho xong chuyện mà thôi! Cho nên chúng ta học Chú Lăng Nghiêm thì cần phải có đầy đủ tâm chân thật, đây là điều quan trọng nhất!

Trong Chú Lăng Nghiêm có rất nhiều tên của loài quỷ, cũng có rất nhiều tên của các vị thần và thiên long bát bộ. Quý vị vừa tụng đến tên của quỷ thần vương nào trong thần chú, thì tất cả quyến thuộc của con quỷ đó đều phải ngoan ngoãn, y giáo phụng hành, không dám không tuân theo quy củ. Cho nên người xuất gia ngày ngày trì tụng Chú Lăng Nghiêm, chính là giúp cho thế giới này tránh khỏi tất cả tai bay vạ gió, khiến cho thế giới được bình an. Người xuất gia sáng sớm thì tụng công phu sáng, chiều tối lại tụng thời khóa chiều, vô hình trung làm cho tất cả mọi người đều được bình an vui vẻ.

Hễ chúng ta tụng Chú Lăng Nghiêm, tức là chúng ta vừa làm cho không khí ô nhiễm của thế giới được trở nên trong sạch. Chúng ta vừa tụng Chú Lăng Nghiêm thì liền làm cho ôn dịch, bệnh truyền nhiễm trong hư không cũng đều bị tiêu diệt. Trong không trung vốn sẵn có khí độc,

Hãy Phát Đại Tâm Vì Toàn Thế Giới Mà Trì Tụng Chú Lăng Nghiêm!

quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm thì liền làm cho độc tố đó được giải trừ, chính là có được lợi ích lớn lao như vậy đấy! Vì thế, quý vị không nên xem thường Chú Lăng Nghiêm! Nếu quý vị có thể niệm hết cả bài chú thì tốt nhất; nếu không thể niệm hết được trọn bài, quý vị chỉ niệm được một đoạn nào đó thôi, thì cũng có được năng lực rất lớn, vì thế quý vị không nên “thấy vàng mà cho là đồng thau,” bởi như thế là sai lầm. Các vị nghiên cứu Phật học thì không được không trì tụng Chú Lăng Nghiêm!

5. Hãy Phát Đại Tâm Vì Toàn Thế Giới Mà Trì Tụng Chú Lăng Nghiêm!

Học Chú Lăng Nghiêm chính là trở thành hóa thân của Phật, không những là hóa thân của Phật mà còn là hóa Phật trên danh của Phật!

Mỗi một câu trong Chú Lăng Nghiêm đều có vô lượng ý nghĩa, mỗi một nghĩa đều có vô lượng công năng. Người muốn học Chú Lăng Nghiêm, trì tụng Chú Lăng Nghiêm tốt nhất là có thể phát tâm rộng lớn, trì tụng cho toàn thế giới, đem tất cả công đức hồi hướng cho toàn thế giới. Như vậy thì quả báo công đức thành tựu mới lớn, bởi vì trong đó không có lòng ích kỷ, không phải tự cầu cho mình, cho nên trong bài văn Đại Sám Hối có nói:

“Con nay phát tâm không vì cầu phước báo nhân thiên, Thanh Văn Duyên Giác, cho đến chư vị Bồ Tát Quyền Thừa. Duy theo Tối Thượng Thừa mà phát tâm Bồ Đề. Nguyên cùng với hết thầy chúng sanh trong toàn Pháp Giới, đồng thời chúng đấng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.”

Người học Phật tốt nhất nên tinh thuần, không được vừa học Phật vừa tạo nghiệp tội, làm cho bản thân mình cứ bị nghiệp thiện ác trôi buộc mãi không thôi. Thế nào là “vừa học Phật vừa tạo nghiệp ác”? Đó chính là học Phật không phải vì muốn lợi tha, mà chỉ vì muốn tự lợi cho riêng

mình. Hoặc là lúc mới bắt đầu học Phật thì còn có một chút tâm lợi tha, lâu ngày chày tháng, tập khí tự tư tự lợi đều lộ rõ ra hết.

Thí dụ như có người học Phật mà còn đi đánh bạc, có tâm lừa dối người khác, dùng mọi thủ đoạn để hại người, lợi mình, đây đều là thiện ác không rõ ràng. Cho đến có người làm ăn buôn bán, dựa vào mối quan hệ với Phật tử trong đạo tràng để lừa gạt người khác, thậm chí trộm cắp, đây đều là những ví dụ về nghiệp thiện ác không rõ ràng. Người học Phật nếu có những hành vi này thì nhất định phải sửa đổi, nếu không, sẽ không thể nào ra khỏi Tam Giới, bởi vì người đó đã bị nghiệp thiện ác xen tạp dính chặt ở đó rồi.

Người tu đạo tu hành trong đạo tràng cũng không nên vừa tu hành, vừa khởi vọng tưởng, đây cũng gọi là “thiện ác không thuần,” bởi trong thiện có ác, trong ác có thiện, xen lẫn không rõ ràng, cho nên trong tương lai lúc chịu quả báo cũng sẽ rất phức tạp. Giống như một số tu sĩ Phật Giáo ở Việt Nam, Cao Miên, Campuchia, vì sao lại bị suy bại như vậy? Đây đều là vì trong quá khứ, lúc tu hành ở nhân địa, họ đã gieo trồng các nhân ác — hoặc là tước đoạt tài sản người khác, hoặc là cướp sanh mạng người — vì thế hiện tại họ phải sống trong hoàn cảnh đó, sinh mạng tài sản đều không có gì được bảo đảm cả, thậm chí xuất gia rồi, sinh mạng cũng khó giữ; tài sản thì càng không cần phải nói tới nữa, bởi vì người xuất gia căn bản không có tài sản gì cả.

Cuộc sống phiêu bạt rày đây mai đó như vậy đều do quá khứ gieo nhân không chính đáng mà ra, cho nên hiện tại sống ở các đất nước này, họ phải gặp cảnh lâm than, khổ sở. Những tình cảnh đó đều là “hiện thân thuyết pháp” cho chúng ta — chúng ta phải hồi quang phản tỉnh, trong quá trình tu đạo, nhất định không được để cho mình bị rơi vào cảnh giới như thế. Chúng ta nên tránh kiểu tai nạn này, càng phải hiểu cho rõ ràng khi còn ở nhân địa, không nên đợi đến lúc chịu quả báo, tay chân lại luống cuống; cho nên có câu nói rằng:

*“Lúc ở nhân địa không chân thật,
nên chiêu cảm quả báo gian nan, gặp ghèn!”*

Những người sống trong khuôn viên của Vạn Phật Thành cho đến những người từ bên ngoài đến, tất cả đều phải cẩn thận — lúc tu đạo phải đặc biệt thận trọng, để tương lai khỏi phải hối hận!

6. Chân Tâm Thành Ý Tu Tập Chú Lăng Nghiêm

*Chỉ cần nhất tâm tu hành Chú Lăng Nghiêm, nhất định quý vị sẽ
thành tựu được Lăng Nghiêm Tam Muội.*

Tu tập pháp môn Lăng Nghiêm, quý vị cần phải dùng chân tâm, thành tâm mà tu tập. Thế nào là “chân tâm”? Chính là để tu trì Chú Lăng Nghiêm, quý vị quên hết thời gian, cảm thấy không gian cũng không còn nữa, là ngày hay đêm mình đều không biết, ăn cơm hay chưa mình cũng không nhớ, ngủ nghỉ hay chưa mình cũng chẳng hay! Cái gì quý vị cũng quên hết, cái gì cũng không còn hiện hữu nữa, một niệm mà thấy dài bất tận giống như vô lượng kiếp vậy, vô lượng kiếp làm thành một niệm. Quý vị cần phải có tinh thần như vậy — ăn cơm, ngủ nghỉ, cái gì cũng quên hết, chỉ một lòng một dạ tu hành Chú Lăng Nghiêm. Nhất định là mình phải thành tựu được Lăng Nghiêm Tam Muội, nếu không được như thế thì không thể nói là mình thực sự tu pháp môn Lăng Nghiêm.

Không chỉ tu pháp Lăng Nghiêm là phải như thế, mà khi quý vị tu tập các pháp môn khác thì cũng phải như vậy — đi mà không biết là mình đang đi, ngồi mà không biết là mình đang ngồi, khát mà không biết là mình đang khát, đói mà không biết là mình đang đói. Như vậy không phải mình đã trở thành người ngu si rồi sao? Đúng là phải như vậy! Vậy mới gọi là:

*“Dưỡng thành đại giác mới là hay,
Học đến như ngu mới thần kỳ!”*

Nếu quý vị có thể học ngu si đến như thế, thì bất luận quý vị tu pháp môn nào, cũng có thể đắc được Tam Muội, đều sẽ có được sự thành tựu.

Do quý vị chưa thể thành kẻ “đại ngộc,” chưa có thể thực sự thâm nhập cảnh giới Tam Muội, cho nên tu đi tu lại cũng không thấy tương ứng. Quý vị có thể tu đến nỗi bản thân mình còn sống hay là chết mình cũng không biết, còn thờ hay không mình cũng chẳng hay, vậy thì càng tốt. Có người cho rằng pháp môn này đáng sợ quá! Nếu quý vị thấy sợ, thì hãy mau mau lùi ra sau, đừng học nữa. Ở đời, muốn làm bất cứ việc gì, cũng chẳng hề có chuyện không nhọc công mà đạt được. Có câu:

*“Chẳng trải một phen lạnh thấu xương,
Hoa mai đâu dễ ngát mùi hương!”*

Quý vị xem, hoa mai sở dĩ có được mùi hương thơm ngát là nhờ nó đã từng chịu rét chịu lạnh. Nó phải chịu đựng cái lạnh giá buốt, sau đó mới tỏa ra hương thơm ngào ngạt như thế. Người tu đạo cũng nên như vậy.

Có nhiều người ở bên ngoài đồn đãi rằng người ở Vạn Phật Thành tu hành cực khổ, tôi tuyệt đối phủ nhận lời đồn như vậy. Chúng tôi không phải “khổ tu,” mà là “lạc tu,” tu hành một cách an lạc. Người nào chịu khổ sở tu hành cũng đều là do người đó cam tâm tình nguyện, không phải do miễn cưỡng; bởi chúng tôi đều rất muốn buông bỏ cái giả tạm xuống, để cầm lấy cái chân thật lên. Có câu:

*Không xả bỏ được cái giả thì không thể thành được cái thật;
Không bỏ được sự chết thì không thể đổi được sự sống!*

Việc tu đạo không giống như pháp thế gian, dùng một thủ đoạn là có thể đạt đến Tam Muội. Tu hành là không được dùng thủ đoạn gì cả, quý vị chỉ cần trung thực thật thà, chân chánh dụng công tu hành một cách nghiêm túc là được. Nếu quý vị có may mắn hư ngụy, giả dối thì sẽ không có được sự thành tựu. Ở mọi nơi, mọi lúc, quý vị phải thực sự dụng công, nhẫn chịu những điều mà người ta không thể nhẫn được, nhường nhịn những điều mà người ta không thể nhường nhịn được, phải

ngày đêm sáu thời hằng thường tinh tấn, mới có thể có được tin tức tốt đẹp. Chư Phật mười phương sẽ gửi cho quý vị một điện báo nói rằng: “Lành thay! Lành thay! Người đích thật là một phần tử trong Phật Giáo.” Điện báo mà mười phương chư Phật gửi cho quý vị, thì không phải như điện báo của người thế gian chúng ta là phải dùng ký tự, mà là lấy tâm ấn tâm, “quang quang tương chiếu, tâm tâm tương ấn,” làm cho quý vị được khai mở đại trí huệ, đắc đại biện tài, được đại an lạc. Cho nên nói: “Việc của đại trượng phu đã hoàn tất”; việc mà bậc đại trượng phu nên làm đều làm xong cả rồi!

7. Người Học Chú Lăng Nghiêm Chính Là Hóa Thân Của Phật!

Người học hiểu Chú Lăng Nghiêm thì chúa trời không dám đấu lại; người học hiểu Chú Lăng Nghiêm, dám thi đấu với chúa trời!

Có câu nói rằng:

*“Biết niệm Chú Đại Bi, dám thi đấu với Diêm Vương;
Niệm được Chú Đại Bi, quỷ thần không dám đấu lại!”*

Hai câu trên ý nói rằng, khi quý vị biết niệm Chú Đại Bi, nếu quý vị dám thi đấu với ông lão Diêm Vương, thì ông lão Diêm Vương cũng hết cách. Quý vị niệm được Chú Đại Bi, quỷ thần không dám đấu với quý vị, cũng không dám chọc phá quý vị, quỷ thần cũng nể sợ quý vị rồi. “Sợ” đây không phải là giận dữ, mà là bởi vì quý vị có một năng lực thực sự, có quyền lực thực sự, tức là quý vị có đức hạnh, có đạo đức, khiến cho Diêm Vương cũng phải tử tế với quý vị, quỷ thần cũng không dám chọc phá quý vị, chứ không phải vì quý vị hung hăng quá mà khiến cho mọi người sợ hãi, quỷ thần phải kính nể mà tránh xa. Biết niệm Chú Đại Bi thì có được năng lực như vậy, thế thì niệm được Chú Lăng Nghiêm thì thế nào? Có thể có được năng lực như vậy chăng? Đương nhiên là hơn hẳn rồi, quý vị học thuộc được Chú Lăng Nghiêm rồi thì chúa trời không dám thi đấu với quý vị nữa, người nào học được Chú Lăng Nghiêm thì dám thi đấu với chúa trời.

Nói như vậy phải chăng Chú Lăng Nghiêm này không nói lý lẽ? Không phải vậy! Phải chăng là tôi dùng lời gượng ép để giành lấy lẽ phải? Cũng không phải! Quý vị biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì bầy đời về sau trong tương lai, quý vị đều được giàu có giống như ông vua dầu hỏa của Mỹ vậy, bầy đời đều được làm viên ngoại (viên ngoại là người giàu có). Có người nói: “Hay lắm! Vậy tôi phải nhanh chóng học Chú Lăng Nghiêm, để đấu với chúa trời, để bầy đời được làm viên ngoại.”

Nếu kỳ vọng của quý vị nhỏ nhoi như vậy, thì quý vị không cần học Chú Lăng Nghiêm nữa! Bầy đời làm viên ngoại bất quá cũng chỉ là thời gian trong nháy mắt, quý vị đấu với thiên chúa, đấu qua đấu lại vẫn là lưu chuyển trong lục đạo luân hồi mà thôi! Thế thì niệm Chú Lăng Nghiêm là nên hy vọng những gì? Phải hy vọng rốt ráo được làm Phật, đắc đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Tam Miệu Tam Bồ Đề. Không nên cầu cảnh giới nhỏ nhoi hoặc mục tiêu nhỏ bé như vậy, trên thực tế người học Chú Lăng Nghiêm chính là hóa thân của Phật, không những là hóa thân Phật, mà còn là hóa Phật trên danh của Phật, là hóa Phật của hóa Phật, cho nên sự kỳ diệu của Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn, nếu có người thực sự có thể trì Chú Lăng Nghiêm thì trong phạm vi bốn mươi do tuần nơi người ấy ở, không có tai nạn nào xảy ra cả, tất cả đều được hóa nguy thành an!

8. Đại Đức Đại Thiện Mới Đạt Được

Từng câu một của Chú Lăng Nghiêm, quý vị đều phải đặc biệt chú ý, không nên coi đó là bình thường – đây chính là diệu pháp mà trong trăm ngàn muôn kiếp khó thể gặp được!

Có bài kệ rằng:

Tam quang phổ chiếu thấu tam tài,
Diêm Phù thế giới thủ bất lai,
Đại đức đại thiện năng ngộ đắc,
Vô đức vô thiện bất minh bạch.

Tạm dịch:

Tam quang chiếu khắp thấu tam tài,
Khắp cõi Diêm Phù tìm không thấy,
Đại đức đại thiện mới gặp được,
Vô đức vô thiện không hiểu được.

Hiện tại tôi giảng giải Chú Lăng Nghiêm này, quý vị nên đặc biệt chú ý từng câu một, không nên xem đó là chuyện bình thường, bởi vì đây đích thật là diệu pháp mà trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được. Có lẽ quý vị cho rằng trên thế giới có rất nhiều người giảng Chú Lăng Nghiêm, kỳ thật, không có ai giảng cả. Người khác nghe giảng Chú Lăng Nghiêm còn không dám tin nữa là! Có người cũng giảng, nhưng e rằng họ còn chưa hiểu rõ được nghĩa lý thực sự trong Chú Lăng Nghiêm. Vậy thì, quý vị hỏi tôi có hiểu rõ hay không? Tôi cũng không hoàn toàn hiểu rõ, nhưng hiểu được một ít, tôi chỉ đem một ít này viết thành kệ tụng để giải thích chú văn. Nếu quý vị muốn học Phật Pháp, thì không nên bỏ lỡ cơ hội này.

Tại Hồng Kông tôi có hơn hai mươi người đệ tử, và họ cứ mời tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, song tôi đều không nhận lời. Sau khi tôi đến nước Hoa kỳ, trong lớp hè đầu tiên, tôi bắt đầu giảng *Kinh Lăng Nghiêm*, giảng trong 96 ngày thì hoàn tất. Thời kỳ này thì tôi chỉ giảng trong thời gian nghỉ vào mỗi ngày thứ bảy mà thôi. Sau đó, tôi lại khai đàn giảng giải *Lục Tổ Đàn Kinh*, *Kinh Kim Cang*, *Kinh Pháp Hoa*, *Kinh Địa Tạng*, tiếp đó tôi bắt đầu giảng *Kinh Hoa Nghiêm*, đã giảng là giảng rỗng rã luôn chín năm rưỡi, tôi vốn dự trù giảng trong vòng mười năm là xong, song vì hiện nay là thời đại tên lửa, cho nên hoàn tất nhanh hơn dự định

nửa năm. Giảng xong *Kinh Hoa Nghiêm*, thì tôi không muốn giảng thêm gì nữa cả.

Hiện tại quý vị yêu cầu tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, tôi không ngần ngại đem những gì tôi biết giảng cho quý vị nghe. Đây là giảng về nhân duyên của Chú Lăng Nghiêm, cũng là điều không thể nghĩ bàn, đối với từng câu từng chữ quý vị cũng không nên dễ dàng xem thường mà bỏ qua. Tôi không biết quý vị là người nghe giảng thì như thế nào? Còn tôi là người giảng kinh thì tuyệt đối không thể nào giảng qua loa, sơ sài. Quý vị không cần hỏi: “Hôm nay Thầy có giảng kinh hay không?” Trừ khi tôi không đến, đến rồi thì tôi nhất định sẽ giảng. Tôi không giảng kinh thì không ăn cơm; giảng kinh rồi, tôi cũng chỉ ăn no tám phần thôi, nếu không thì mập quá, người ta sẽ mắng tôi: “Hòa Thượng suốt ngày chỉ biết ăn, ăn đến mập ù, việc gì cũng không làm cả!” Thế nên, ăn ít một chút không phải là rất tốt sao? Tin rằng không chỉ một mình tôi ăn ít, người trong Vạn Phật Thánh Thành đều ăn ít, đều gãy trơ xương, nhưng xương cốt lại rất chắc chắn. Con người cứng cỏi như tôi đây đã huấn luyện ra những người trẻ trung rắn rỏi đó. Đối với chúng tôi thì không có cơm ăn không quan trọng, không có áo mặc cũng không sao cả, không được ngủ nghỉ cũng chẳng hề chi – ăn, mặc, ở đều không phải là chuyện to tát đối với chúng tôi!

Tu hành như leo lên cây cao trăm thước, tụt xuống thì dễ, leo lên nữa thì khó, sự khó khăn đó ví như lên trời vậy. Bất luận gặp cảnh giới nào, nếu quý vị không phá được cảnh giới đó, thì sẽ dễ bị gặp ma chướng, tất cả chỉ sai khác nhau có một niệm mà thôi. Chỉ cần một niệm sai trái, một niệm tà vậy, thiên ma ngoại đạo liền chui lọt vào tâm trí quý vị. Nếu là chánh niệm, Phật và quý vị sẽ hợp thành một thể. Trong *Lục Tổ Đản Kinh* có chép:

“Lúc chánh niệm, Phật ở trong nhà;
Lúc tà niệm, ma ở trong nhà.”

Chính là đạo lý này vậy.

Có Chú Lăng Nghiêm Là Có Chánh Pháp

Chỉ cần có một chút tâm tranh, tâm tham, tâm mong cầu, tâm tự tư tự lợi dấy khởi, ma quỷ liền vào điện. Nếu như quý vị không tranh, không tham, không mong cầu, không ích kỷ, cũng không tự lợi, thì yêu ma quỷ quái gì cũng không có cơ hội chen vào được, chúng không có cách gì nhiều loạn quý vị được. Nếu quý vị không đấu đá tranh chấp với người khác, thì ma cũng chẳng có cách nào mà thâm nhập được. Quý vị không tham cái lợi, không tham thần thông, hoặc bất cứ điều tốt nào, thì cho dù người ta dùng cảnh giới hư ngụy để mê hoặc quý vị, quý vị cũng không bị mắc bẫy của họ.

Nếu quý vị lại có thể trong ngoài đều không mong cầu, tất cả đều quên hết, quên người quên mình—quên người rồi, mình cũng quên nốt—người quên pháp mất; nếu quý vị lại có thể không ích kỷ, đối với bất cứ việc gì cũng không chỉ nghĩ cho riêng mình, không so đo nhiều ít về lợi lộc mà không nghĩ đến người khác; nếu quý vị có thể như vậy, thì ma vương cũng hết cách với quý vị, không thể làm gì quý vị được. Nếu trong tâm quý vị không chỉ nghĩ đến cái gì có lợi cho bản thân mình, thì bất cứ chú thuật gì của yêu ma quỷ quái cũng không còn linh nghiệm nữa. Đây chính là thần chú tốt nhất để đối phó với thiên ma ngoại đạo, nếu quý vị có thể ứng dụng triệt để năm điều này—không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi—thì ma gì cũng không tồn tại nữa, chúng ma sẽ không làm gì được quý vị! Vì sao chúng ma có cơ hội xâm nhập, chi phối quý vị? Chỉ vì trong lòng quý vị còn có mong cầu, còn có tâm tham, còn có tâm tranh, còn có tâm ích kỷ, còn có lòng tự lợi, nên chúng bèn nhân đó mà chui vào tâm trí, khiến cho đầu óc quý vị bị mê mờ, đánh mất đi trí tuệ!

9. Có Chú Lăng Nghiêm Là Có Chánh Pháp

Chú Lăng Nghiêm là vua trong các chú, cũng là chú dài nhất trong các chú, chú này có liên quan đến sự hưng suy của toàn bộ Phật Giáo.

Tên của Chú Lăng Nghiêm là “Ma Ha Tát Đát Đa Bát Đát La Vô Thượng Thần Chú”. “Ma ha” là tiếng Phạn, dịch nghĩa là lớn — thể, tướng và dụng đều lớn. “Thể,” khắp mười phương, tận hư không khắp Pháp Giới là đại dụng của Chú. Nói đến “tướng,” Chú này không có tướng, Chú thì

có tướng gì chứ? Tuy nhiên, Chú này là “vô tướng” nhưng lại không “vô tướng.” Cũng có thể nói Chú không có “dụng” gì, nhưng không có gì là không “dụng,” tận hư không khắp Pháp Giới không có gì là không “dụng.” “Dụng” này là đại dụng, “tướng” là đại tướng, “thể” là đại thể, đây chính là ý của “Ma Ha.”

“Tát Đát Đa” cũng là tiếng Phạn, dịch nghĩa là “màu trắng” (bạch sắc), cũng có nghĩa là “thanh tịnh,” tức là không bị nhiễm ô. Cho nên nói:

Tướng mà dứt tuyệt mọi ô nhiễm được gọi là “trắng.”

(Tướng tuyệt chu nhiễm viết “bạch.”)

Chú Lăng Nghiêm là pháp “bạch tịnh”—một thứ pháp thanh tịnh, không ô nhiễm.

“Bát Đát La” cũng là tiếng Phạn, dịch nghĩa là cái lọng (tàn cái). Đây là một tỷ dụ, Chú Lăng Nghiêm ví như một cái lọng báu dùng để che mát cho vạn vật, che chở cho tất cả những người có đức; ai có đức hạnh thì người đó có thể gặp được pháp này, người không có đức hạnh thì không thể nào gặp được pháp này. Cho nên nói:

“Tam quang phổ chiếu thấu tam tài.”

Có một số người nhất định cho rằng “ba thứ ánh sáng (tam quang)” là ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao. Mặt trời, mặt trăng, ngôi sao là ba ánh sáng ở bên ngoài. Quý vị trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì ba nghiệp thân khẩu ý đều phóng hào quang — trên thân có thân quang, trong miệng có khẩu quang, trong tâm có tâm quang. Quý vị đã từng nghe nói về điều này chưa? Đây là quý vị được nghe điều chưa từng nghe, thấy điều chưa từng thấy vậy.

Hào quang từ trên thân phóng ra là hoàng quang (ánh sáng màu vàng); khi quý vị tu thành công rồi thì nó biến thành kim quang (ánh sáng màu vàng kim). “Kim quang vạn đạo” tức là hàng vạn luồng ánh sáng màu vàng kim. Quý vị bắt đầu tu Chú Lăng Nghiêm thì trên thân có ánh sáng màu vàng nhạt, lâu ngày chày tháng, lại biến thành màu vàng kim.

Có Chú Lăng Nghiêm Là Có Chánh Pháp

Cho nên nói muôn ánh sáng màu vàng tía đầy khắp Pháp Giới, đây đều là nhờ tu Chú Lăng Nghiêm mà thành tựu được.

Ánh sáng phóng ra từ miệng là ánh sáng màu đỏ (hồng quang), ánh sáng từ trong tâm phóng ra là màu trắng (bạch quang). Nhưng có lúc, trong miệng cũng phóng ra ánh sáng màu vàng (hoàng quang), có lúc lại phóng ra ánh sáng màu xanh (thanh quang), có lúc lại phóng ra ánh sáng màu đen (hắc quang). Có lúc thì lại phóng ra ánh sáng đủ các màu sắc – xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, nhưng đây đều phải tu thành mới được.



“Bát Đát La” ví như cái lọng lớn màu trắng che chở cho tất cả những chúng sanh có đức, những chúng sanh thọ trì Chú Lăng Nghiêm. Cho nên nói:

“Tam quang phổ chiếu thấu tam tài” (tam quang chiếu khắp tận tam tài) “Tam tài” tức là trời, đất, và con người.

“Diêm phù thế giới thù bất lai” (đi khắp cõi Diêm Phù mà không tìm thấy.) Ở cõi Diêm Phù quý vị tìm khắp mọi nơi mà tìm không ra; nhất định phải thọ trì Chú Lăng Nghiêm mới có thể có được loại hào quang này.

“Đại đức đại thiện năng ngộ đắc” (đại đức, đại thiện, mới được gặp.) Phải là người có đức hạnh lớn, có thiện tâm lớn, mới có thể gặp được pháp môn này.

“Vô đức vô thiện bất minh bạch” (vô đức, vô thiện, chẳng hiểu được.) Người không có đức hạnh, không hiền lương, không có thiện công đức, thì không thể nào hiểu được. Nếu quý vị không có đức hạnh, không có công đức thiện lành, thì cho dù quý vị có gặp được rồi, thì cũng sẽ dễ vượt qua ngay trước mắt, bị lỗ mất cơ hội mà thôi. Quý vị nhìn thấy vàng lại cho đó là đồng thau, nhìn thấy kim cương lại ngỡ là thủy tinh, nhìn thấy Chú Lăng Nghiêm lại cho rằng đó chẳng qua cũng là thứ rất tầm thường, không đáng gì cả, chẳng biết đó là quý báu, không biết được sự vi diệu của nó, không biết rằng công đức của Chú Lăng Nghiêm là không thể nghĩ bàn!

“Tâm quang” tức là ý niệm, là thức thứ sáu. Nhưng nếu quý vị không chịu tu hành, thì diệu dụng gì cũng không có được, nếu siêng năng tu hành thì sẽ phóng hào quang. Hào quang vừa nói đến, vẫn không phải chỉ ba nghiệp thân khẩu ý thanh tịnh thì phóng ra ánh sáng thanh tịnh, mà còn có hồng quang chung quanh. Quý vị tụng Chú Lăng Nghiêm thì tự nhiên sẽ có hào quang màu đỏ bao quanh thân của quý vị, cho nên nói:

“Thiên đóa hồng liên hộ trụ thân” (ngàn đóa sen hồng che chở quanh thân). Hoa sen hồng phóng ra ánh sáng màu đỏ.

“Tọa câu ky trước mặc kỳ lân” (ngồi trên mình con kỳ lân đen).- Trong thời đại khoa học này mà nói như vậy e rằng sẽ bị người học khoa học chê cười đến rớt cả răng. Nhưng như vậy cũng tốt, nếu không cười rớt răng, ngày ngày cứ ở đó mà khoa học, khoa học mãi.

“Vạn yếu nhất kiến vãng viễn đóa” (hàng vạn yếu tinh trông thấy liền chạy trốn). Bất cứ yếu ma quỷ quái gì hễ trông thấy tướng oai đức của pháp thân được “thiên đóa hồng liên hộ trụ” này thì đều “chạy trốn ra xa.”

“*Tế Công Pháp sư hữu diệu âm*” (Pháp sư Tế Công có diệu âm). Lúc tụng Chú Lăng Nghiêm lại có ánh sáng màu tím đẹp đẽ, ánh sáng màu trắng xoay tròn. Vì sao hễ vừa tụng Chú Lăng Nghiêm, thì yêu ma quỷ quái không dám xuất hiện? Bởi vì Chú có năng lực lớn quá, khắp cả Pháp Giới hư không, nơi nào cũng chan hòa ánh sáng an lành, và có khí lành bao phủ. Cho nên, có người tụng Chú Lăng Nghiêm chính là bổ sung thêm chánh khí chưa đủ cho trời đất – một người tụng Chú Lăng Nghiêm thì có năng lượng của một người, trăm người tụng Chú Lăng Nghiêm thì có năng lượng của một trăm người, nhờ đó yêu ma quỷ quái trên đời đều sẽ trở nên hiền lành, ngoan ngoãn.

Chú Lăng Nghiêm là vua trong các chú, cũng là chú dài nhất trong các chú. Chú này liên quan đến sự hưng suy của toàn Phật Giáo, trên đời nếu không còn một người nào biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới này sẽ nhanh chóng bị hủy diệt, vì trên đời không còn có Chánh Pháp nữa. Chỉ có *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm là bộ kinh và chú quan trọng nhất trong Chánh Pháp. Đức Phật tuyên thuyết *Kinh Lăng Nghiêm* là để nói ra Chú Lăng Nghiêm, là giải thích Chú Lăng Nghiêm, tán thán Chú Lăng Nghiêm. Trong *Kinh Lăng Nghiêm* có một đoạn kinh văn nói về phương pháp kết đàn rất tỉ mỉ, nếu quý vị muốn hiểu biết cho tường tận, có thể tìm xem đoạn kinh văn này.

Chú Lăng Nghiêm còn được gọi là “Phật Đảnh Quang Minh,” là do hóa thân trên đảnh Phật tuyên thuyết, cho nên là pháp vi diệu không thể nghĩ bàn. Mỗi một câu có mỗi một công dụng riêng, mỗi chữ có mỗi sự áo diệu khác nhau, thảy đều không thể nghĩ bàn. “Phật đảnh quang minh” chính là biểu thị năng lực của chú có thể phá trừ tất cả tối tăm, hắc ám, đồng thời có thể thành tựu mọi công đức. Nếu quý vị có thể thọ trì Chú Lăng Nghiêm, tương lai nhất định sẽ được thành Phật, nhất định sẽ chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (Không nhìn chú văn mà vẫn có thể đọc được thì gọi là “tụng”; nhìn vào chú văn mà đọc thì gọi là “đọc.”) Nếu quý vị có thể thường xuyên tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ khiến cho nghiệp chướng đời trước được tiêu trừ. Đây là diệu dụng của Chú Lăng Nghiêm.

Thế nào gọi là “vô”? Vô cùng cao minh. “Cao minh vô cực,” sáng đến cực điểm rồi, không có gì chiếu sáng hơn ánh sáng này nữa. “Thượng” là tôn quý, trên cao, không gì sánh bằng, không có gì tôn quý hơn, cao cả hơn điều này được. “Thần” chính là không thể nghĩ bàn, cũng chính là ý nghĩa uy linh khó lường. “Chú” chính là “cảm ứng đạo giao,” nó có một loại năng lực, quý vị niệm chú liền có cảm ứng.

10. Chí Tâm Trì Tụng Sẽ Đạt Được Diệu Định

Tất cả mười phương chư Phật đều từ trong Chú Lăng Nghiêm mà sinh xuất ra, cho nên có thể nói rằng Chú Lăng Nghiêm là mẹ của chư Phật!

Nếu muốn nói về điểm tốt của Chú Lăng Nghiêm, thì nói mấy năm cũng không nói hết được, bởi có quá nhiều. Tất cả mười phương chư Phật đều từ Chú Lăng Nghiêm mà sinh xuất ra, cho nên có thể nói Chú Lăng Nghiêm là mẹ của chư Phật. Mười phương Như Lai đều nhờ Chú Lăng Nghiêm mà đắc thành Vô Thượng Chánh Biến Tri Giác. Mười phương Như Lai có thể ứng thân đến nhiều quốc gia như số vi trần để chuyển bánh xe Pháp giáo hóa chúng sanh, xoa dành thọ ký cho chúng sanh trong mười phương, cứu giúp các khổ của chúng sanh, làm cho tất cả chúng sanh đều được giải thoát khỏi mọi tai họa lớn nhỏ, đều là nhờ vào năng lực của Chú Lăng Nghiêm này.

Giả sử muốn đắc quả A La Hán, quý vị nhất định phải tụng Chú này, mới có thể không bị ma chướng. Trong thời kỳ mạt pháp, nếu như có người có thể đọc thuộc Chú Lăng Nghiêm, hoặc là khuyên bảo người khác tụng đọc Chú Lăng Nghiêm, thì lửa không thể thiêu đốt người đó, nước cũng không thể chìm chết người đó, bất luận độc hại lớn nhỏ gì cũng không hãm hại được người đó. Tất cả các chất độc hại vào đến miệng của người trì tụng Chú Lăng Nghiêm này đều sẽ biến thành vị ngọt cam lồ!

Người thọ trì Chú Lăng Nghiêm sẽ không phải thác sanh vào những nơi không tốt, cho dù người đó có muốn cũng không được. Vì sao vậy? Bởi vì Chú Lăng Nghiêm này sẽ níu kéo, cầm giữ người đó lại, bảo rằng: “Không nên đi! Không nên đi vào chỗ đó!” Những chúng sanh trì tụng Chú Lăng Nghiêm, cho dù bản thân họ không làm được việc phước đức gì, chỉ niệm Chú Lăng Nghiêm mà thôi, song công đức của tất cả mười phương Như Lai đều sẽ được hồi hướng cho người này. Quý vị nói xem, như vậy có lợi lạc quá không? Quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm thì có thể thường được sinh ra vào thời có Đức Phật xuất thế, được cùng huân tu với Đức Phật.

Giả sử tâm niệm của quý vị vô cùng tán loạn, không thể chuyên nhất, hơn nữa quý vị cũng không có định lực, nhưng nếu trong thâm tâm quý vị nhớ nghĩ đến Chú Lăng Nghiêm mà Phật đã thuyết, miệng liền trì tụng, thì Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương liền dùng loại tâm rất tinh chân thuần thực, đi theo người trì tụng Chú Lăng Nghiêm có tâm tán loạn như quý vị, âm thầm đến thúc giục, từng chút từng chút làm cho tâm tán loạn của quý vị không còn nữa, dần dần từng chút một giúp cho quý vị có thể đạt được định lực. Bồ tát âm thầm hỗ trợ quý vị, giúp quý vị khai mở trí huệ của mình, khiến cho tâm niệm của quý vị được chuyên nhất, những sự việc trước đây trong thời gian dài như tám vạn bốn ngàn hàng hà sa kiếp, quý vị đều hiểu rõ, sáng tỏ hết tất cả.

Nếu quý vị có thể đọc được Chú Lăng Nghiêm rồi, có thể đọc thao thao bất tuyệt giống như từ trong tâm quý vị mà tuôn chảy ra vậy, thì Chú Lăng Nghiêm cũng chính là tâm của quý vị, tâm quý vị cũng chính là Chú Lăng Nghiêm. Đạt đến Trì Chú Tam Muội, quý vị tụng được lưu loát như nước chảy vậy, tuôn chảy không ngừng. Như vậy, quý vị ít nhất cũng có thể trong bảy đời đều sẽ được giàu có giống như vua dầu mỏ của Mỹ, bảy đời đều được làm người giàu có, có rất nhiều tiền. Có người nói: “Tốt như vậy ư? Thế thì tôi phải nhanh chóng học Chú Lăng Nghiêm để được giàu có suốt trong bảy đời!” Nếu cảnh giới của quý vị chỉ nhỏ nhoi như vậy thôi, thì quý vị không nên học Chú Lăng Nghiêm làm gì, bởi bảy đời làm ông viên ngoại giàu có chẳng qua cũng là khoảng thời gian bằng chừng một nháy mắt mà thôi!

Vậy thì niệm được Chú Lăng Nghiêm nên hy vọng những gì? Nên hy vọng rốt ráo được làm Phật, đạt đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Quý vị chớ nên cầu cảnh giới nhỏ nhoi như vậy, trên thực tế, người học Chú Lăng Nghiêm, chính là hóa thân của Phật; không những là hóa thân của Phật, mà còn là hóa Phật trên đỉnh của Phật, hóa Phật trong hóa Phật, cho nên diệu kỳ diệu của Chú Lăng Nghiêm thật không thể nghĩ bàn.

Nơi nào có người thực sự có thể trì Chú Lăng Nghiêm, thì tại nơi đó, trên hư không liền xuất hiện một cái lọng báu lớn màu trắng (bạch tán cái). Nếu công phu của quý vị vừa lớn, vừa cao cường, thì hễ quý vị niệm Chú Lăng Nghiêm, thì trong vòng mấy ngàn dặm của nơi quý vị ở đều sẽ không có tai nạn xảy ra; nếu công phu của quý vị nhỏ, thì cái lọng báu này ở ngay trên đầu quý vị, nó cũng có thể bảo hộ, che chở cho bản thân quý vị. Nếu quý vị là bậc cao tăng đại đức, có đạo hạnh, thì quý vị vừa niệm, thậm chí cả một đất nước này đều được lợi ích, đều không có tai nạn gì xảy ra nữa. Dù có xảy ra tai nạn, thì nạn lớn cũng hóa thành nhỏ, nạn nhỏ cũng hóa thành không có!

Bất luận đất nước nào gặp nạn đói kém, có dịch bệnh truyền nhiễm, hoặc là có chiến tranh, trộm cướp, nhiều tai nạn xảy ra, nếu mọi người có thể biên chép Chú Lăng Nghiêm rồi để trên bốn cửa thành, hoặc để ở những nơi bảo vệ như pháo đài, lô cốt, hoặc có thể khiến cho tất cả chúng sanh trong đất nước đều đón tiếp, cung kính khấu đầu đánh lễ Chú Lăng Nghiêm, một lòng cung kính như cúng dường Đức Phật, hoặc có thể khiến cho mỗi người dân trong đất nước này đều giữ trên mình một quyển Chú Lăng Nghiêm, hoặc để thờ trong nhà họ đang ở, thì mọi tai nạn đều được tiêu trừ hết.

Nơi nào có Chú Lăng Nghiêm thì ở nơi đó, thiên long đều hoan hỷ, cho nên cũng không có những tai họa như mưa to gió lớn nữa, tất cả ngũ cốc cũng đều được mùa, nhân dân đều được no ấm bình an. Cho nên công đức này của Chú Lăng Nghiêm là không thể nghĩ bàn, quý vị có tưởng tượng cũng không thể lường tượng ra được, có nghĩ cũng không nghĩ ra được—đây chính là chỗ diệu dụng của Chú vậy.

11. Chú Lăng Nghiêm—Đại Biểu Cho Chánh Pháp

Có thể niệm Chú Lăng Nghiêm chính là đem lại lợi ích cho chúng sanh, không thể niệm thì không thể làm lợi ích cho chúng sanh.

Mỗi một câu Chú Lăng Nghiêm đều có vô lượng ý nghĩa, mỗi một nghĩa đều có vô lượng công năng. Quý vị phải hiểu rõ rằng Chú Lăng Nghiêm là linh văn trong trời đất, là linh văn trong các linh văn, là bí mật trong bí mật, là pháp bảo vô thượng, là pháp bảo cứu mạng tất cả chúng sanh. Nó bao quát vạn hữu, trên từ mười phương chư Phật, dưới đến A Tỳ địa ngục, Tứ thánh Lục phàm đều phải tuân theo pháp Chú Lăng Nghiêm. Trong mười pháp giới, bất luận là pháp giới nào cũng không vượt qua khỏi phạm vi này bởi tất cả các loại quỷ, các loại thần, tất cả chủng loại hộ pháp chư thiên, Thanh Văn, Duyên Giác, Phật Thừa, đều được bao hàm trong Chú Lăng Nghiêm.

Những điều được nói ra trong Chú Lăng Nghiêm đều là tên của các quỷ thần vương, hễ quý vị vừa niệm đến tên của quỷ thần vương nào, thì những quyến thuộc của quỷ vương hoặc thần vương này đều tín phục, tuân theo quy củ, không dám phóng túng nữa. Quý vị ngày ngày tụng Chú Lăng Nghiêm thì có thể khiến cho yêu ma quỷ quái trên đời này trở nên ngoan ngoãn, hiền lành hơn một chút, không dám ngang nhiên xuất hiện hại người. Chú Lăng Nghiêm là toàn thể đại dụng, có thể nói là bao quát tất cả giáo nghĩa của Phật Giáo, nếu có thể hiểu rõ Chú Lăng Nghiêm, thì có thể hiểu rõ được tinh hoa bí mật của Phật Giáo.

Những sự việc thâm áo kỳ diệu trong trời đất, những điều không thể nghĩ bàn trong trời đất, thảy đều nằm trong Chú Lăng Nghiêm. Nếu quý vị biết Chú Lăng Nghiêm, thì không cần học Mật Tông, Bạch Giáo (trắng), Hắc Giáo (đen), Hoàng Giáo (vàng), Hồng Giáo (đỏ)... gì cả. Giáo pháp nào quý vị cũng không cần phải học cả, bởi vì đây chính là pháp Tam Muội căn bản, là mật pháp rốt ráo nhất, nhưng không có ai hiểu

được, cũng không có ai biết được mật pháp này! Người bình thường tuy học mà không hiểu, họ chỉ biết đọc suông chứ không biết được ý nghĩa của nó. Quý vị vốn không cần phải biết ý nghĩa của Chú, chỉ cần biết đó là linh văn không thể nghĩ bàn là đủ rồi!

Niệm được Chú Lăng Nghiêm chính là đem lại lợi ích cho chúng sanh, không thể niệm thì không thể lợi ích chúng sanh. Quý vị hãy nhanh chóng học và tìm hiểu Chú Lăng Nghiêm, hãy học thuộc lòng, rồi nghiên cứu cho tường tận--đó mới là hành vi nên có của tín đồ Phật Giáo. Người muốn học Chú Lăng Nghiêm, trì tụng Chú Lăng Nghiêm, tốt nhất là nên phát tâm quảng đại, tụng trì cho toàn thế giới, đem tất cả công đức hồi hướng cho toàn thế giới. Trong Phật Giáo không có gì quan trọng hơn Chú Lăng Nghiêm, Chú Lăng Nghiêm là đại biểu cho Chánh Pháp—có Chú Lăng Nghiêm thì có Chánh Pháp, không có Chú Lăng Nghiêm thì không có Chánh Pháp; không thuộc Chú Lăng Nghiêm thì không xứng danh là tín đồ Phật Giáo!

Chú Lăng Nghiêm còn được gọi là “Lăng bán niên,” (Lăng Nghiêm nửa năm) bởi nếu ngày ngày niệm Chú Lăng Nghiêm, thì phải niệm suốt nửa năm trời mới thuộc nằm lòng được. Chúng ta, những người có thể tụng Chú Lăng Nghiêm, đều là nhờ từ vô lượng kiếp đến nay đã từng vun bồi đại thiện căn, cho nên nay mới có thể đọc thuộc Chú Lăng Nghiêm; học thuộc lòng rồi, vĩnh viễn cũng không quên, đây chính là biểu hiện của thiện căn. Nếu quý vị không có thiện căn, thì chẳng những quý vị không thể niệm, mà ngay cả cái tên của Chú Lăng Nghiêm quý vị cũng không gặp được, cho dù có gặp được rồi cũng không thể nào hiểu nổi, không niệm được. Cho nên hiện tại chúng ta có thể niệm, có thể học thuộc được, đều là nhờ chúng ta có đại thiện căn.

Pháp Lăng Nghiêm là pháp môn trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, chúng ta học được một câu, hiểu được công năng của một câu, thì nên theo đó mà thực hành. Nhưng cũng không phải vì nghe nói pháp có đại linh cảm, diệu dụng và năng lực mà tùy tiện sử dụng nó. Nếu quý vị dùng pháp nhưng không trì giới, giống như những người không hiểu biết gì cả, tùy tiện sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, uống rượu, rồi tới lúc cần kíp mới vội vàng niệm Ngũ đại tâm chú, thì đó là hành vi bôi

nhọ pháp, không có công đức. Đã vậy, quý vị lại còn muốn chi phối quý thân và chư Hộ pháp nữa, như thế thì chỉ tăng thêm nghiệp tội cho chính quý vị mà thôi, bản thân quý vị tất sẽ phải chịu tai bay vạ gió.

Cho nên người tu pháp, đầu tiên phải trì giữ giới luật, phải chú trọng đức hạnh, nhất định phải không tranh, không tham, không cầu, không tự tư, không tự lợi, không nói vọng ngữ. Bởi nếu quý vị không đủ đạo đức, thì cũng giống như mạo xưng quốc vương, truyền thánh chỉ giả, đó là việc không thể được. Hiện nay, có những người không chú trọng đến đạo đức phẩm hạnh của mình, do đó cho dù họ có niệm cũng không có được công lực.

Cho nên, quý vị muốn học pháp môn Chú Lăng Nghiêm, thì hành vi của quý vị phải chánh trực, tâm ý của quý vị phải chân thành, không khởi những vọng tưởng không thanh tịnh, không làm những việc không thanh tịnh. Quý vị không được lơ là, lãng quên việc tu hạnh thanh tịnh. Nếu quý vị một mặt thì tu pháp môn Chú Lăng Nghiêm, một mặt thì không tuân giữ quy củ cho đúng đắn, ắt sẽ xảy ra những vấn đề rất lớn—mọi người cần phải hiểu rõ điểm này!

Nếu quý vị không giữ chánh niệm, không thực hành chánh hạnh, tất sẽ khiến cho Bồ Tát Kim Cang Tạng không khâm phục, không muốn bảo hộ cho quý vị nữa! Chư Phật, chư Bồ Tát là các đấng từ bi, các ngài sẽ không làm tổn hại chúng sanh, sẽ không nổi giận mà hại người; nhưng tất cả tùy tùng, tất cả các vị hộ pháp của các ngài, cùng chư thiên long, quỷ thần, đều là hàng dễ nổi nóng. Những ác quỷ, ác thần này, khi nhìn thấy người tu đạo trì chú như quý vị phạm lỗi lầm, họ sẽ giáng cho quý vị một chút tai họa—hoặc khiến cho quý vị không được tự tại, hoặc làm cho quý vị gặp phiền phức rất lớn. Quý vị có thể sẽ gặp phải đủ thứ tai nạn, chịu đủ thứ quả báo, đó là điều không thể may mắn xem thường được. Cho nên, quý vị cần phải trai giới, tắm gội sạch sẽ, trong tâm phải thanh tịnh, không khởi ý niệm nhiễm ô, thân cũng thanh tịnh, không thực hành các pháp môn ô nhiễm, luôn luôn duy trì sự thanh tịnh, trong sạch, không được có may mắn hành vi không tuân thủ quy củ nào.

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm được lợi còn nhiều hơn là buôn bán vàng bạc. Tụng Chú Lăng Nghiêm một biến, thì giá trị cũng tương đương như có được hàng vạn vạn ounce vàng vậy. Thế nhưng, quý vị không thể dùng tâm tham để trì tụng. Nếu có thể trì giới luật, không đố kỵ, không chướng ngại, không tham sân si, thì trì tụng Chú Lăng Nghiêm mới có được cảm ứng lớn, lợi ích lớn. Nếu quý vị có những hành vi không tuân thủ quy củ, thì khi tu pháp môn này, quý vị cũng không có được sức cảm ứng lớn. Đó hoàn toàn không phải là do chú không linh nghiệm, mà là vì quý vị không giữ quy củ, khiến cho hộ pháp thiện thần tránh xa quý vị, cho nên dù có sự việc gì xảy ra cho quý vị thì họ cũng không quan tâm nữa!

Cho nên, phàm là người đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, chúng ta không nên có lòng dạ quý quyệt, xảo trá, không nên có những hành vi tạo tác nghiệp tội. Bất cứ lúc nào quý vị cũng phải quang minh chính đại, chỉ biết lợi tha, không màng tới lợi mình, phải có tâm lượng của bậc Bồ Tát, thực hành hạnh môn của bậc Bồ Tát!

12. Trì Giới, Tu Định, Sanh Trí Huệ

Quý vị trì niệm Chú Lăng Nghiêm, thì bất luận tội nặng như thế nào cũng đều được tiêu diệt!

Vốn phá giới là điều không thể bổ khuyết, cứu chữa được, nhưng nếu quý vị biết niệm Chú Lăng Nghiêm, thì có thể khôi phục được giới căn thanh tịnh của quý vị. Nhưng biết niệm, không phải chỉ là niệm mà thôi, nhất định phải đạt đến Tụng Chú Tam Muội. Chú này chính là phải từ trong tâm quý vị mà niệm ra, chú này lại có thể trở lại trong tâm quý vị; cho nên nói là “chú tâm tâm chú” — tâm và chú hợp lại thành một, không có phân biệt, quý vị muốn quên cũng không quên được, đây gọi là “không niệm mà niệm, niệm mà không niệm.”

Quý vị niệm Chú thì phải niệm sao cho tất cả vọng tưởng tạp niệm đều không còn nữa, chỉ một lòng một dạ chuyên nhất trì tụng Chú Lăng

Nghiêm mà thôi, đó gọi là “đã thành nhất đoàn”—xâu thành một chuỗi, kết thành một đoàn, trở thành một thể với nhau. Tư tưởng ý niệm của quý vị đã kết lại thành một khối rồi, không còn niệm thứ hai nữa, cũng giống như dòng nước tuôn chảy bất tận — con sóng trước đẩy con sóng sau, cuốn cuộn không dứt, như vậy, “nước chảy, gió động, diễn ma ha”—âm thanh của nước chảy và âm thanh của gió thổi, đều là tâm chú của Chú Lăng Nghiêm. Nếu quý vị có thể niệm đến mức như vậy, tới lúc đó cho dù quý vị có phá giới, thì quý vị cũng vẫn có thể đạt được giới căn thanh tịnh; còn nếu quý vị chưa thọ giới, thì quý vị cũng sẽ được thọ giới. Nếu quý vị vốn không hướng thượng tinh tấn, không nghiên cứu Phật Pháp, nhưng nếu quý vị có thể niệm Chú Lăng Nghiêm, niệm được thời gian lâu rồi, thì quý vị cũng tự nhiên nảy sanh tâm tinh tấn; người không có trí tuệ cũng sẽ được khai mở trí tuệ.

Nếu quý vị tu hành không được thanh tịnh, phá trai phạm giới, nhưng nhờ quý vị không quên Chú Lăng Nghiêm, cho nên quý vị sẽ được nhanh chóng khôi phục lại sự thanh tịnh. Nếu như trước kia, khi chưa biết trì chú, chưa được thọ giới, mà quý vị phạm phải giới cấm, thì sau khi quý vị trì Chú Lăng Nghiêm, tất cả những điều phá trai phạm giới, những tội lỗi bất luận là nhẹ hay nặng, thậm chí những tội không thể sám hối như Ba La Di, Ngũ Nghịch, Tứ Khí (bốn tội Ba La Di), Bát Khí (tám tội Ba La Di) mà quý vị đã trót gây ra, thầy đều có thể được xóa sạch. Quý vị vừa niệm Chú Lăng Nghiêm, bất luận tội nặng như thế nào đều tiêu trừ được, ngay cả nhiều bằng chừng một sợi tóc cũng không còn nữa, cho nên năng lực của Chú Lăng Nghiêm là không thể nghĩ bàn.

Có nhiều người nghe nói Chú Lăng Nghiêm linh nghiệm như vậy, họ bèn chỉ niệm chú mà thôi, cũng không chịu tu hành nữa, đây là một hành vi thái quá. Bởi vì tu đạo, bất luận tu theo pháp môn nào, chúng ta đều cần phải giữ trung đạo, không nên “thái quá,” cũng không nên “bất cập.” Chú này cố nhiên là linh nghiệm, nhưng chúng ta vẫn cần phải tu định lực nữa. Chú Lăng Nghiêm nói chú này linh nghiệm, nhưng “phản văn văn tự tánh,” tu pháp môn Nhĩ Căn Viên Thông cũng là một trong những điều quan trọng nhất vậy.

Lúc quý vị tụng Chú, thì cũng nên “phân văn văn tự tánh,”—quay lại lắng nghe tự tánh, phải tự mình “hồi quang phản chiếu.” Đoạn trước không phải tôi đã nói rồi sao? Tụng Chú này, thì Chú chính là tâm, tâm cũng chính là Chú, tâm và Chú không tách rời nhau; “tâm, Chú, nhị nhi bất nhị”—tâm, chú là hai mà không phải hai. Quý vị nếu có thể đạt đến như vậy là tốt rồi; bấy giờ, quý vị cầu điều gì thì đều có thể toại nguyện như ý, nhất định sẽ thành tựu được. Vậy thì nếu quý vị có thể hợp nhất tâm và Chú lại với nhau, đây cũng coi như là quý vị đã đạt đến Thiền Định Tam Muội, đắc được định lực chân chánh rồi, thế nên về điểm này, mỗi chúng ta đều nên biết.

PHẦN THỨ HAI: CẢM ỨNG CỦA CHÚ LĂNG NGHIÊM

1. Chú Lăng Nghiêm Đã Cứu Tôi!

Lúc xảy ra khó khăn, dụng tâm trì tụng Chú Lăng Nghiêm, mọi khó khăn đều nhanh chóng được giải quyết.

Quả Lan

Từ năm ba mươi tuổi, tôi bắt đầu học Phật, nhân duyên rất tốt, có một lần dạo qua tiệm tranh ảnh, tôi tình cờ thấy được một bức họa có chép những lời khai thị quý báu của Đại Sư Ấn Quang:

“Bất luận là người tại gia hay xuất gia, nhất định phải trên kính dưới hòa, nhẫn điều người ta không thể nhẫn, làm điều người ta không thể làm.

Chịu nhục thay cho người khác, tác thành điều tốt đẹp cho người khác, tĩnh tọa thường xét lỗi mình, nói chuyện không bàn đến lỗi người.

Đi đứng ngồi nằm, mặc áo ăn cơm, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, một câu danh hiệu Phật, không để gián đoạn.

Hoặc nhỏ tiếng niệm hoặc niệm thầm, ngoài niệm Phật ra, không khởi niệm khác.

Nếu vọng niệm vừa khởi, ngay đó liền làm cho nó bị tiêu diệt.

Thường sanh tâm tà quý và tâm sám hối, dù có tu trì, luôn thấy công phu của mình rất cạn cợt, không tự khoe khoang, chỉ lo việc mình, không để ý tới việc người khác.

Chỉ thấy những điều tốt, không nhìn những điều xấu.

Thấy tất cả mọi người đều là Bồ Tát, duy chỉ có một mình mình thật là phàm phu.

Chỉ cần làm y theo điều tôi nói, nhất định có thể sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc.”

Lúc đọc được đoạn khai thị này, tôi bỗng sanh tâm đại hoan hỷ, liền xin ông chủ tiệm cho mượn đem đi chụp ảnh rồi nhờ người sao chép lại và đóng khung lộng kiếng, treo nơi giữa cầu thang lên xuống trong nhà. Mỗi ngày đi lên đi xuống lầu mấy mươi lần là tôi cũng đọc mấy mươi lần; cứ như vậy làm cho câu nói của Đại Sư Ấn Quang “đi đứng ngồi nằm, mặc áo ăn cơm, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, một câu danh hiệu Phật không để gián đoạn” ghi sâu vào tâm trí tôi một cách sâu sắc chắc chắn. Tôi y giáo phụng hành, đem câu danh hiệu Phật hoàn toàn dung hòa vào trong cuộc sống hằng ngày; trong công việc, mỗi một động tác là một câu danh hiệu Phật.

Trong sinh hoạt hằng ngày—ăn, mặc, ở, đi lại—tôi đều không để cho tiếng niệm “A Di Đà Phật” bị gián đoạn. Sau khi có được chút định lực, tôi càng ngày càng cảm thấy bản thân mình là không bình thường, những lời từ miệng tôi nói ra, thường vốn không phải là ý của mình. Trong khi tâm trạng vô thường điên đảo thay đổi không ngừng, tôi luôn

gặp phải những sự việc không như ý, chỉ cảm thấy rất oan ức, bởi đó vốn không phải là ý của bản thân tôi, đã gây ra những việc khiến cho người khác hiểu lầm tôi; dần dần tôi phát giác ra trong đầu óc tôi có một âm thanh khác, và tôi đang bị âm thanh này khống chế.

Tôi hồi tưởng lại lúc tôi học tiểu học, một buổi tối nọ khoảng bảy tám giờ tối, lúc tôi đang làm bài tập tại nhà ở dưới quê, trên cửa kính trong suốt bỗng xuất hiện một bóng đen, đứng nhe hai cái răng trắng ra mà cười ha hả. Bây giờ hồi tưởng lại tôi mới hiểu rằng ông ta muốn nói với tôi rằng: “Ha! Ha! Ha! Cuối cùng người cũng bị ta tìm ra rồi!” Hai buổi tối liên tiếp đều có một khuôn mặt màu xanh lè xuất hiện trong đồng chăn mền của tôi, cho dù tôi có nhắm mắt chặt đến thế nào, hoặc trốn trong chăn kín mít như thế nào, thì vẫn nhìn thấy khuôn mặt xanh lè với hai con mắt nhìn tôi trùng trùng của ông ta, trong lúc tôi đang vô cùng hoảng sợ thì ông ta vụt biến mất. Nhưng từ đó, những điều không thuận lợi cứ xảy đến cho tôi. Đi đến đâu tôi cũng gặp phải con đường gập ghềnh, không bằng phẳng, luôn có rất nhiều cam go, chướng ngại theo tôi. Tôi bị người khác hiểu lầm, bị hàm oan, thậm chí bị đám đông hợp sức lại mà công kích, tóm lại là cho tới lúc tinh thần tôi gần như suy sụp, thì nghịch cảnh mới có chuyển biến đôi chút.

Những chướng nạn từ bốn phương tám hướng cứ liên tiếp nhau xảy đến, làm cho tôi giác ngộ một cách sâu sắc rằng thế gian này thật là đầy đau khổ. Một lần nọ, có sự việc xảy ra làm cho tôi suy tụt chút nữa là phát điên lên, tưởng chừng như mình sắp bị chấn động não vậy, tôi khóc lóc quỳ sụp dưới tòa của Bồ Tát Quán Thế Âm, cầu xin Bồ Tát Quán Thế Âm chỉ cho tôi một bậc minh sư để tôi có thể theo ngài mà tu tập cho đàng hoàng, chính nhờ như vậy mà tôi được biết đến Hòa Thượng Tuyên Hóa. Lúc tôi tình cờ có được một quyển Khai Thị của Ngài, tôi như gặp được châu báu quý giá, liền đọc một mạch từ đầu tới cuối, đọc hết cả quyển sách rồi thì tôi không còn muốn ăn cơm, cũng chẳng thiết ngủ nghỉ, suốt mấy ngày tôi được sống trong niềm pháp hỷ tràn đầy như vậy. Sau đó, tôi nghĩ ra đủ cách để thỉnh cho được các loại sách khai thị, giảng kinh của Hòa Thượng, cùng các tập Trí Tuệ Chi Nguyên mỗi kỳ, rồi tôi dành ra thời gian nửa năm để dụng tâm nghiên ngẫm. Trong quyển “Nhân Sanh Yếu Nghĩa,” có một thiên là “Thượng Nhân Về Nước

Hoàng Pháp,” kể lại rằng lúc các ký giả phỏng vấn Hòa Thượng là, ở Hoa Kỳ, Ngài làm thế nào để độ được các thanh niên người tây phương đã quen với lối sống tự do phóng khoáng, khó điều phục, khó dạy bảo như thế, và Hòa Thượng đã trả lời rằng: “Chính là nhờ dựa vào Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi và Bồ Tát Quán Thế Âm!”

Tôi luôn nghĩ rằng một vị đại thiện tri thức đều phải là như vậy, hà huống tôi là một kẻ phàm phu? Từ đó tôi liền thọ trì Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi. Đặc biệt là Chú Lăng Nghiêm, mỗi ngày trước khi đi làm, việc đầu tiên của tôi chính là mở máy ghi âm tụng Chú Lăng Nghiêm. Mỗi ngày, từ sáng đến tối, suốt mười mấy tiếng đồng hồ, tôi đều sinh hoạt trong tiếng tụng Chú Lăng Nghiêm. Lúc rảnh rỗi thì tôi ngồi xuống, lật sách kinh ra trì tụng Chú Lăng Nghiêm hết biến này sang biến khác. Điều không thể nghĩ bàn là lúc tôi gặp việc gì khó khăn, nan giải, hễ tôi chuyên tâm trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì mọi khó khăn đều nhanh chóng được giải quyết ngay. Cuối cùng tôi hiểu ra được cái gọi là “chuyển phiền não thành Bồ Đề”—khi phiền não đến, nếu tôi bình tâm tĩnh trí mà trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ dẹp tan được phiền não rất nhanh chóng. Chú Lăng Nghiêm cũng giống như một thanh kiếm bén, có thể chặt đứt mọi sự tức giận, vô minh phiền não.

Hòa Thượng thường nói: “Phàm việc gì cũng nên hồi quang phản chiếu, phản cầu chư kỳ, suy xét lại mình, không nên tìm cầu bên ngoài.” Lúc phiền não vô minh vừa dấy khởi, thì ngay lúc đó, mình phải khởi tâm hổ thẹn, sanh tâm sám hối, và luôn cảm thấy rằng mình không đúng; lúc có sự đối đãi, nên thường dùng tâm cảm ơn để hóa giải. Phiền não đến từ đâu? Vô minh do đâu mà dấy khởi? Tất cả đều do một niệm trong tâm của chúng ta tạo thành. Khi ý niệm chuyển sang xu hướng tốt rồi, thì tất cả những điều không như ý cũng sẽ tiêu tan. Trong cuộc sống, hoặc trong lúc buôn bán có xảy ra cạnh tranh giành giật, tôi liền nhớ đến Hòa Thượng từng dạy rằng: “Thứ mà người khác muốn lấy thì hãy đem cho họ; thứ mà người khác không cần, chúng ta lại nhặt lên để dùng!” Như thế thì thế gian còn có gì đáng cho ta phải tranh giành nữa? Tu hành là để thoát sanh tử, là vì lợi ích của chúng sanh. Muốn thành Bồ Tát, thành Phật, thì đều không thể tách rời khỏi chúng sanh.

Tôi rất cảm ơn là tôi có thể gặp được Phật Pháp vi diệu như thế, gặp được bậc đại thiện tri thức từ bi như vậy, chính nhờ đó mà tôi đã có được một ngọn đèn sáng soi đường dẫn lối để tôi có thể đi theo trên con đường thành Phật. Trong hai năm tôi trì tụng Chú Lăng Nghiêm, tôi thể ngộ sâu sắc được năng lực lớn lao của Chú Lăng Nghiêm, hơi giải đãi, lười biếng một tí thì liền bị cảnh giới xoay chuyển, tinh tấn dụng công thì tự mình có thể đối diện rõ ràng với cảnh giới.

Trong lúc đi đứng nằm ngồi, tôi thường tự nhắc nhở mình rằng: “Tôi phải làm Bồ Tát, tôi không muốn làm phàm phu, bởi vì phàm phu thì bị cảnh giới chuyển, mà Bồ Tát thì lại có thể chuyển được tất cả cảnh giới.” Lời khai thị của Hòa Thượng luôn vang vọng bên tai tôi: “Trong Định Lăng Nghiêm chúng ta có thể như như bất động, sáng suốt rõ ràng, không bị cảnh giới chuyển, mà trái lại, có thể chuyển tất cả cảnh giới. Nếu không có Định Lăng Nghiêm, thì chúng ta sẽ bị chuyển theo cảnh giới, hễ cái gì đến, chúng ta liền chạy theo cái đó, tức là chúng ta bị cảnh giới chuyển rồi vậy.”

Hồi tưởng lại những năm tháng gian nan vất vả mà tôi đã từng trải qua, những ngày tháng đau khổ mà tôi giống như một con rối, không làm chủ được mình, so với tâm cảnh tôi cảm thọ được sau khi trì tụng Chú Lăng Nghiêm như hiện nay, thật là khác nhau một trời một vực! Tôi thường dùng tâm hoan hỷ, tâm cảm ơn, tâm hổ thẹn, tâm sám hối mà đối nhân xử thế, đối cảnh thích ứng an vui, tùy duyên dứt hết nghiệp cũ mà xử thế, không có người nào đem phiền não đến cho mình, tâm khai cảnh liền khai, tất cả nghiệp đều do tâm mà khởi, tâm mất thì nghiệp cũng không còn.

Đối với những oan nghiệp mà tôi đã tạo ra trong đời quá khứ do sự vô tri, tôi mang tâm tầm quý, tâm sám hối, nguyện không làm điều ác, chuyên làm điều lành, mong rằng đức lớn thì oan nghiệp tiêu, để giải oan tiêu nghiệp, và tôi luôn luôn cảnh giác bản thân: “Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả”; những điều mình làm không được để cho phạm sai lầm về nhân quả, ngõ hầu có thể tránh được cái hậu quả “nhân địa không thật thì quả đến sẽ gặp ghênh, khúc khuỷu.”

Trì Niệm Chú Lăng Nghiêm Được Khai Mở Đại Trí Tuệ!

Hôm nay tôi viết bài này, chỉ là muốn chia sẻ tất cả những điều tốt đẹp mà tôi nhận được từ việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm với mọi người. Hy vọng mọi người cũng có thể đạt được lợi lạc từ Chú Lăng Nghiêm!

2. Trì Niệm Chú Lăng Nghiêm Được Khai Mở Đại Trí Tuệ!

Người nào trì Chú Lăng Nghiêm thì mọi độc tố đều không thể xâm hại người đó được!

Tỳ Kheo Ni Hằng Trang

Tuần lễ này đặc biệt cử hành Pháp hội Chú Lăng Nghiêm để chúc mừng sinh nhật của Hòa Thượng. Hòa Thượng vốn rất từ bi, ngài hy vọng các đệ tử đều có thể trì tụng Chú Lăng Nghiêm, nghiên cứu *Kinh Lăng Nghiêm*, bởi vì chúng ta thân là những chúng sanh nhiều phiền não trong thế giới Ta Bà, nhưng chúng ta lại không biết rằng bản thân mình đang sống trong những ngày tháng đau khổ, còn cho rằng mình rất sung sướng vui vẻ, cho nên chư Phật và Bồ Tát đặc biệt mở ra pháp môn phương tiện, dùng *Kinh Lăng Nghiêm* để làm cho chúng ta lìa khổ, được vui.

Chú Lăng Nghiêm chính là Đức Phật vì Tôn Giả A Nan mà thuyết ra. Bấy giờ, lúc ngài A Nan đang bị chi phối bởi Chú Bà Tỳ Ca La Tiên Phạm Thiên của con gái của Ma Đăng Già, và sắp bị đọa lạc, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni liền bảo Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi trì Chú Lăng Nghiêm này để đi cứu ngài A Nan. Bộ Kinh Lăng Nghiêm này chính là nói những điểm tốt của Chú Lăng Nghiêm, và hướng dẫn chúng ta tu hành từ từ. Hòa Thượng từng nói chúng ta trì Chú Lăng Nghiêm tất có thể chiến đấu với vua Diêm La.

Lúc tôi mới vào học ở Phật Học Viện, Pháp Sư lên lớp giảng đến chỗ:

*“Đại Phật Đảnh Như Lai Mật Nhân Tu Chứng Liễu
Nghĩa,*

*Chu Bồ Tát Vạn Hạnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh thị nhất
thiết sự cứu cánh kiên cố.”*

Pháp Sư giảng đi giảng lại đến mấy lần mà tôi vẫn không hiểu được, thế nào gọi là “cứu cánh kiên cố”? Trải qua thời gian nửa năm trời học tập, tôi mới dần dần hiểu được đôi chút. Ý nghĩa của từ ngữ “cứu cánh kiên cố” này chính là nói rằng chúng ta niệm Chú Lăng Nghiêm thì có thể khai mở được đại trí huệ, thế nào gọi là “đại trí huệ”? Trí huệ này chính là Định! Lúc phiền não vừa đến thì chúng ta liền phát sanh trí huệ, có thể nghĩ ra diệu pháp để đối trị với phiền não của chính mình, bởi chúng ta không còn bị phiền não của cảnh giới bên ngoài lay chuyển, cho nên gọi là “kiên cố.” Giả sử chúng ta trì Chú Lăng Nghiêm được lâu dài rồi, thì có thể đạt được năng lực rất kiên cố. Lăng Nghiêm Đại Định này ở mọi lúc mọi nơi, bất luận là lúc nào, nơi nào cũng đều là “cứu cánh kiên cố” cả!

Không phải chúng ta chỉ trì Chú Lăng Nghiêm lúc ở trong đạo tràng là đủ rồi, mà lúc bình thường chúng ta cũng phải trì tụng Chú Lăng Nghiêm nữa. Người cư sĩ ở nhà tương đối bận rộn, thì có thể lợi dụng thời gian nghỉ phép mà cố gắng niệm Chú Lăng Nghiêm, niệm cho thật thuần thục, thật nhuần nhuyễn rồi, thì bất luận là lúc đang ở sở làm, lúc đi tản bộ ngoài phố, lúc ngồi trên xe bus, hoặc là lúc đi xe gắn máy, quý vị đều có thể tiếp tục trì Chú Lăng Nghiêm. Ví dụ như nói chúng ta muốn tới một nơi nào đó, nhưng bỗng nhiên có sự việc xảy ra khiến chúng ta không thể đi như ý mình muốn được, thế là chúng ta liền sanh phiền não; tuy nhiên, giả sử lúc bình thường quý vị có trì Chú Lăng Nghiêm, thì lúc ấy quý vị sẽ nghĩ được thông suốt, không cảm thấy bực tức. Trì Chú Lăng Nghiêm, thì chúng ta có thể đạt được đại trí huệ, tức là gặp những lúc sự việc không thể xảy ra như ý nguyện của mình, thì chúng ta cũng có thể bỏ qua, không bận tâm đến nữa! Đồng thời, trong kinh điển có nói rằng người trì Chú Lăng Nghiêm có thể được giàu sang phú quý đến bảy đời; thế nhưng, chúng ta là người học Phật Pháp, không phải vì mong cầu làm một “trọc phú” giàu có! Chúng ta chỉ mong cầu

sự phú quý của xuất thế gian, được liễu thoát sanh tử, được giàu có về trí huệ, đây mới là giàu có thực sự.

Chúng ta muốn tu hành Đại Định Lăng Nghiêm này, thì thứ nhất, phải đoạn sát sanh; thứ hai, không được trộm cắp; thứ ba, không được tà dâm; và thứ tư, không được nói dối. Những điều này thì mọi người đều biết rồi, Tứ Chủng Thanh Tịnh Minh Hối này là quan trọng nhất. Hòa Thượng còn dạy chúng ta rằng, tu hành là phải “xuất tam giới,” phải thoát mình ra khỏi ba cõi — cõi dục, cõi sắc và cõi vô sắc. Chữ “dục (lòng ham muốn),” bao hàm rất rộng lớn; ví dụ nói “thực dục,” là lòng tham muốn về ăn uống. Chúng ta hy vọng được mặc những áo quần đẹp để sang trọng, hoặc được sống trong những lầu sang gác tía, những loại hưởng thụ này đều nằm trong chữ “dục.” Chữ “dục” này khiến cho chúng ta rất phiền não, chúng ta cứ lẩn lộn trong chữ “dục” này, không thể nào rút chân ra được, vậy thì làm sao để được ra khỏi cõi Dục giới? Phải trì Chú Lăng Nghiêm! Chú này có thể giúp chúng ta tiêu trừ dục vọng, đắc được định thì chúng ta sẽ không bị sáu trần làm cho xoay chuyển nữa. Lại còn có sáu căn, nghiệp sanh tử của chúng ta là do sáu căn tạo ra. Sáu căn chính là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, và ý. Những điều hiện tại chúng ta mong cầu đều là do tâm vọng tưởng suy nghĩ ra, rồi mới làm theo. Trì Chú Lăng Nghiêm có thể làm cho tâm chúng ta an định lại, mắt không nhìn những cảnh sắc đó, không nhìn những thức ăn ngon— khi chúng ta không bị những thứ đó xoay chuyển, tự nhiên tâm sẽ an định trở lại, không còn muốn ăn những thức ăn đó nữa.

Chú Lăng Nghiêm là pháp môn tâm ấn của mười phương chư Phật, gọi là “Đại Pháp Vương Tử.” Chú này có thể làm cho chúng ta được liễu thoát sanh tử, bởi vì mục đích của việc học Phật chính là muốn tìm lại cái tâm của chúng ta, vậy thì cái tâm của chúng ta rốt cuộc đang ở đâu vậy? Lúc chúng ta niệm Chú Lăng Nghiêm, niệm lâu rồi, thì tự nhiên có một ngày nào đó chúng ta sẽ tìm thấy cái tâm — Phật tánh là như thế nào. Nó vốn dĩ rất thanh tịnh, rất trong sáng giống như một đóa hoa sen vậy, đóa sen này tuy sống trong bùn dơ mà không bị ô nhiễm, lại rất thanh tịnh, tinh khiết; cũng giống như chúng ta đang sống trong đời ác năm trước, đều không thể ra khỏi, đành niệm Chú Lăng Nghiêm này vậy.

Ngoài ra, người trì Chú Lăng Nghiêm thì tất cả độc tố đều không thể xâm hại được. Vì Chú Lăng Nghiêm rất dài, nếu quý vị không có cách nào học thuộc được, thì trước tiên có thể đeo trên người, hoặc là để nơi bàn thờ Phật trong nhà mà lễ bái cúng dường, như vậy, thì tự nhiên tất cả mọi thứ độc hại cũng không thể làm hại quý vị được, thậm chí quý vị còn có thể chế phục được các tà ma ngoại đạo. Chú Lăng Nghiêm được mười phương chư Phật và Bồ Tát hộ niệm, nếu như chúng ta niệm thật thành tâm, tự nhiên chúng ta cũng sẽ được chư Phật, Bồ Tát và long thiên gia hộ.

3. Muốn Xa Lìa Tà Pháp, Nên Tụng Chú Lăng Nghiêm!

Hiện tượng hỗn loạn trên đời càng ngày càng nhiều, mà hỗn loạn càng nhiều, thì càng chứng minh được tầm quan trọng của Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm.

Dương Quả Cường

Năm tôi mười ba tuổi (năm 1987), phụ thân tôi bị trúng phong mà đột ngột qua đời, sự việc này đối với tôi mà nói, là một sự xung kích rất lớn trong cuộc đời. Phụ thân tôi là một người không hề nổi nóng, là người mà làm việc gì cũng muốn thà chính mình chịu thiệt thòi mà thôi. Tôi muốn học tập tinh thần của phụ thân, thế là tôi quy y Phật Giáo, bắt đầu tiếp xúc với Phật Pháp.

Ở Đài Loan, tôi tìm mãi mà không tìm ra được một vị thiện tri thức nào phù hợp với căn cơ của mình, và tôi cứ thế mà ngơ ngơ ngác ngác ở trong Phật Giáo suốt hai năm trời. Trong thời gian này, tôi thấy được một số hiện tượng mạt Pháp, làm cho tôi sanh lòng hoài nghi đối với Phật Giáo. Mãi cho đến năm 1989, tôi vì việc học, nên phải thuê một căn phòng trên tầng lầu của một thư cục Phật Giáo. Cũng vào thời điểm đó, người chủ cho thuê nhà có mời một vị cư sĩ từ Mỹ về để dạy Phật Pháp

cho ông ta, bây giờ tôi đang trú ở căn lầu của ông ta, vì thế, tôi cũng được mời tham gia.

Trong hai mươi mấy vị huynh đệ cùng tham gia, ai nấy đều lần lượt nhận được sự cảm ứng, bao gồm cả thú mà họ gọi là “khai thiên nhãn” (kỳ thật đó chỉ là “thông quý linh”), có khi đang tự nhiên vậy, họ bỗng đứng nổi lên nhảy múa, hoặc đánh quyền, chỉ có tôi và một vị cư sĩ khác chẳng những cứ vẫn không có cảm ứng, mà còn cảm thấy lý luận của họ là kỳ quái nữa (bởi vì chúng tôi mỗi ngày đều niệm Chú Lăng Nghiêm), nhưng chúng tôi lại xem kinh ít quá, tri kiến không đủ, cho nên không nói ra được là ở đâu có vấn đề?

Sau đó, vị cư sĩ đến từ Mỹ này, lại nói với chúng tôi rằng tu hành không nhất định là phải ăn chay trường, cứ ăn thịt cũng không sao! Ông ta lại lén lút nói riêng với một số người rằng: “Ta có Tịnh độ như thế như thế ở trên cõi trời; các vị trước đây đều là con cháu, vợ con, hộ pháp của ta trên cõi trời. Ta đến đây để độ các vị trở về trời lại đây!” Lúc đó tôi thực sự không biết phải làm thế nào, bèn cầu nguyện với Bồ Tát Quán Thế Âm, xin cho tôi có trí huệ để có thể phân biệt được chánh tà; thế rồi tôi bèn đi lục lọi, tìm kiếm đáp án trong cả ngàn quyển sách Phật Giáo ở thư cục. Lúc tôi lật quyển sách đầu tiên ra, liền thấy trong sách giảng giải về Ngũ Thập Ấm Ma (Năm Mươi Hiện Tượng Của Ấm Ma), và người giảng giải chính là Hòa Thượng Tuyên Hóa. Tôi rất vui mừng vì đã chứng minh được quan niệm của mình là chính xác, còn quan niệm ăn thịt của vị cư sĩ kia là trái ngược với Tứ Chủng Thanh Tịnh Minh Hối của Kinh Lăng Nghiêm. Những lý luận ông ta nói về “có tịnh độ nào đó trên trời” chính là hiện tượng của Năm Mươi Ấm Ma.

Lúc tôi nhìn thấy những tông chỉ do Hòa Thượng định đặt:

“Đồng tử bất phan duyên,
Nga tử bất hóa duyên,
Cùng tử bất cầu duyên.”
(lạnh chết không phan duyên,
đói chết không hóa duyên,
nghèo chết không cầu duyên.)

tôi mới hiểu được, thì ra những hiện tượng kỳ quái trong Phật Giáo mà tôi nhìn thấy trước đây đều là do con người tạo ra; đồng thời, trước bối cảnh đó, ở đầu bên kia của địa cầu vẫn còn có một vị Hòa Thượng tuổi tác đã cao cùng với các đệ tử của ngài, vẫn đang nỗ lực kéo dài thời kỳ Chánh Pháp của Phật Đà, đặc biệt là tinh thần “đứng mũi chịu sào” của Ngài—“hễ tôi còn ở đây, thì không cho phép mặt pháp xảy ra!” Với một tinh thần “chí công vô tư, quên mình vì người,” Ngài đã phát những đại nguyện từ bi, nguyện chịu khổ thay cho tất cả chúng sanh, đã khiến tôi cảm động sâu sắc, đồng thời cũng làm cho những nghi hoặc đối với Phật Giáo trước đây của tôi bỗng nhiên được sáng tỏ, nhân đó cũng khiến cho tôi tìm được một vị Thầy có cốt cách, có khí phách, và chân chánh tu hành. Năm 1990, lúc Hòa Thượng về Đài Loan hoằng pháp, tôi đã được quy y với Hòa thượng và chọn Hòa Thượng làm vị thiện tri thức y chỉ suốt đời của mình, đồng thời xin thọ Ngũ Giới.

Thời kỳ mặt pháp, các hiện tượng loạn lạc càng ngày càng nhiều, mà hiện tượng loạn lạc càng nhiều thì lại càng chứng minh tầm quan trọng của Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm. Mấy năm nay tôi cứ một mực trì tụng Chú Lăng Nghiêm, không dám gián đoạn, cũng hy vọng mọi người chúng ta đều cùng nhau trì tụng Chú Lăng Nghiêm, hơn nữa, còn học thuộc Kinh Lăng Nghiêm, để ngoài việc làm cho bản thân mình có năng lực phân biệt chánh tà, mà quan trọng nhất là có thể kéo dài di nguyện của Hòa Thượng—làm cho Chánh Pháp được trụ thế lâu dài!

4. An Tâm

Một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm phát ra ánh sáng màu vàng, xuất hiện sống động trước mắt tôi.

Đàm Mỹ Hoa

Từ nhỏ tôi đã rất nhát gan, thường không dám ở nhà một mình. Trước kia, khi chưa tiếp xúc với Phật Pháp, tôi thường bị nỗi khổ bị bóng đè, mỗi lúc tới giờ đi ngủ là tôi bắt đầu liên tục gặp ác mộng, hiện tượng này đến khi tôi lên học ở trường trung học thì lại càng nghiêm trọng hơn, cả nhà cũng phải chịu khổ theo tôi, mãi cho đến khi tôi gặp được một người bạn tốt là Vương Tuyên Pháp, thì mới có sự chuyển biến.

Cô ấy, một người học Phật đã lâu, đã thỉnh một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm đeo ở cổ từ một đạo tràng của Hòa Thượng Tuyên Hóa về và tặng cho tôi, từ đó ngày ngày tôi đều đeo trên người, chỉ lúc tắm gội tôi mới tháo ra. Cô ấy còn tặng cho tôi một khung hình của bức Chú Đà La Ni, mà tôi đem dựng đối diện với giường ngủ của mình. Nói ra thì thật là kỳ quái, từ đó tình trạng bị bóng đè của tôi được giảm bớt rất nhiều, thêm vào đó, phối hợp với việc tôi ăn chay mỗi tháng mười ngày, nên khí sắc của toàn thể con người của tôi cũng dần dần có chuyển biến tốt.

Điều khó hiểu nhất là có một lần lúc tôi đang ngủ trưa ở nơi làm việc, đột nhiên cảm thấy bị một áp lực nặng nề đè lên người đến nỗi không thở được, tôi hoảng sợ biết rằng lần này mình lại bị bóng đè nữa rồi.

Từng đợt lo sợ cứ ập đến tấn công tôi, khiến tôi không biết phải làm thế nào, bị giày vò và lo sợ kiểu này khiến tôi giống như bị ma nhập và làm cho tôi không thể nào tập trung để toàn tâm toàn ý tụng Tâm Kinh được. Kinh văn rời rạc không thể phát huy hiệu dụng, tôi giống như quả bóng xì hơi, chẳng có cách gì, đến lúc tôi sắp đầu hàng, đột nhiên linh quang xuất hiện, nhanh như chớp trong đầu tôi chợt lóe lên hình ảnh của một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm! Một sợi dây chuyền Chú Lăng Nghiêm phát ra ánh sáng màu vàng, lấp lánh sống động trước mắt tôi,

lập tức gánh nặng tợ ngàn cân đang đè trên người tôi liền tiêu tan, sự đau khổ đó mới kết thúc.

Những sự việc liên tục xảy ra cho thân tôi như vậy, nếu không phải nhờ năng lực của Phật Pháp, làm sao có thể thần kỳ đến thế? Chỉ ít, cá nhân tôi cũng có lòng tin sâu đậm, chẳng chút hoài nghi. Định ra thời gian ăn chay, niệm Phật, tụng kinh, mới giúp cho tôi giữ được bình an—sự thể hội này chỉ có người đã từng trải qua mới hiểu rõ được!

5. Cảm Ứng Của Chú Lăng Nghiêm

Lúc tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, có luồng ánh sáng màu trắng xuất hiện bên cạnh, làm cho kẻ hậu học tránh được ma quỷ.

Vương Tuyên Pháp

Kẻ hậu học vào dịp tết âm lịch năm Dân Quốc 84 đã đến ăn tết tại nhà bà nội ở thôn mới Minh Đức, khu Tả Doanh Cao Hùng, vì sinh thời ông nội của hậu học là Thiếu tướng Hải quân, cho nên được quân đội phân phối cho một căn nhà ở rất lớn, bên cạnh còn có thêm phòng cho lính cần vụ ở; hậu học và chồng mỗi lần về Cao Hùng đều ở nơi căn phòng dành cho lính cần vụ.

Khoảng 5 giờ chiều ngày mồng một tết năm ấy, kẻ hậu học một mình ở trong phòng chuẩn bị tụng công phu tối, lúc mới bắt đầu niệm bài Tán Hương, thì liền cảm thấy lạnh đến buốt da đầu; do đã từng bị ma ám rồi, nên biết rằng đây lại là tình huống giống như thế, cho nên hậu học bèn cố chuyên tâm tụng niệm Chú Lăng Nghiêm. Hậu học lớn tiếng niệm “Nam Mô Tát Đạt Tha, Tô Già Đa Da, A La Ha Đế, Tam Miệu Tam Bồ Đà Tả, Nam Mô Tát Đạt Tha...”, lúc vừa mới niệm đến câu này liền cảm thấy một luồng hơi nóng từ trên đỉnh đầu lan tỏa xuống đến gót chân, lập tức không cảm thấy lạnh nữa, da đầu cũng không thấy tê nữa, hậu học trong lòng biết là đang được chư Phật Bồ Tát gia bị, thực sự cảm kích không nói nên lời, đêm đó mới dám tắt đèn mà đi ngủ.

Năm 1983 lúc đến Cao Hùng, vì mới bắt đầu học Phật, hậu học chưa biết tụng kinh, niệm chú, ban đêm sợ hãi đến nỗi phải để đèn sáng trưng suốt đêm, không cách nào chợp mắt được; may mà có đem theo đĩa CD tụng Chú Đại Bi, Chú Vãng Sanh, hậu học bèn lấy máy nghe ra đeo lên tai để nghe mà chờ trời sáng. Ngoài ra còn có cảm ứng tụng chú trong mộng, hậu học mộng thấy mình bị một con ma đàn ông mặt mày bị cháy nám đen, bộ dạng rất hung dữ rượt đuổi, lúc hậu học tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thấy bên cạnh xuất hiện một luồng ánh sáng màu trắng ngà cách hậu học với con ma đó, làm cho hậu học tránh được nó.

Còn có một lần hậu học mộng thấy mình đang ở trong một ngôi nhà mà không đi ra được, ngoài trời thì tối đen như mực, trong nhà lại có ma, lúc hậu học tụng Chú Lăng Nghiêm đến hội thứ ba, thì trời bắt đầu sáng dần, hậu học bèn đi ra khỏi ngôi nhà đó và chuẩn bị đón xe về nhà. Cuối cùng, thì mộng thấy hậu học dẫn theo một đứa bé gái, mà còn biết giữa đôi bên là có quan hệ mẹ con, sau khi tỉnh lại hậu học khẩn cầu chư Phật cho đứa bé gái đó được đi đầu thai nơi khác, bởi vì hậu học muốn tu hành cho đàng hoàng, không muốn sanh con. Thế là liên tục suốt một tuần, hậu học tụng Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, rồi hồi hướng cho đứa bé đó, một tuần lễ sau thì hậu học mộng thấy bé gái đó trở thành trong suốt, tiêu tan mất không còn thấy nữa.

Hậu học tin tưởng rằng trong *Kinh Lăng Nghiêm* nói Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn, cho nên hậu học mỗi ngày định ra thời khóa tụng niệm Chú Lăng Nghiêm và lễ bái Kinh Hoa Nghiêm, hy vọng chư Phật, Bồ Tát gia bị cho hậu học đạo tâm được kiên cố, tinh tấn dụng công, đoạn trừ được tập khí vô minh trong tám thức, được sớm chứng thành Phật quả.

6. Trì Tụng Chú Lăng Nghiêm Là Tích Góp Tư Lương

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm, các loại ám ma trong thân tâm đều bị quét sạch hết!

Trần Chiêu Lợi

Vào ngày 17 tháng giêng năm Dân Quốc thứ 82, Hòa Thượng Tuyên Hóa đến Đài Loan và cử hành Pháp hội tại sân vận động Bàn Kiều. Liên hữu (bạn sen – bạn đồng tu) kể lại rằng Hòa Thượng đang bị bệnh, và đến Đài Loan lần này là lần cuối cùng, vì thế người đến xin thọ quy y với Ngài vô cùng đông đúc, toàn bộ sân vận động chen chúc chật cứng đến ngay cả giọt nước cũng không lọt qua được! Trong thời gian có Pháp hội, mỗi ngày thời khóa buổi sáng là tụng Chú Lăng Nghiêm. Lúc mới học tụng Chú thì vô cùng gian nan, cái lưỡi cứ vấp vấp, không chịu theo ý mình, đọc mãi vẫn không thấy thuận miệng. Lại nữa, bởi tôi đã không hiểu chú văn lại thêm đạo tâm chưa vững vàng, nên vừa cầm cuốn sách lên là đã bị tâm trạng nản lòng nhụt chí chi phối, không dễ gì thâm nhập được cái “tâm viên ý mã,” căn bản là không thể nói đến việc tinh tấn chuyên cần, cứ đứt quãng như vậy mà tôi kiên trì tụng đọc cũng được hơn một năm, nhưng kết quả thu hoạch được rất ít ỏi.

Ai ai cũng xưng tán Chú Lăng Nghiêm là vua trong các chú, tụng được Chú này thì tất cả nghiệp chướng đời trước đều được trừ sạch. Nhưng đối với tôi thì không thấy có chút cảm ứng nào cả, mức độ tiến bộ rất chậm, phàm chuyện gì “chuyên nhất mới linh.” Nhân dịp có khóa tu “Lăng Nghiêm Thất,” tôi bèn tham gia chuyên tu Lăng Nghiêm bảy ngày, liên tiếp mấy lần, và cũng tham dự mấy khóa Phật thất, tu chung có được kinh nghiệm. Thiển nghĩ, người bắt đầu trì tụng Chú Lăng Nghiêm cũng nên biết qua một hai điều, bởi chú ngữ này có rất nhiều câu trước và câu sau vướng mắc với nhau, không rõ ràng, vì thế không dễ ngâm tụng. Tục ngữ nói: “Thuần thực mới sinh kỹ xảo”; hiện tại mỗi sáng sớm tôi tụng niệm ba lần, mất khoảng 28 phút, đọc xong lại cảm thấy tinh thần sáng suốt, minh mẫn giống như vừa được tiêm vào một mũi thuốc

trợ tim “thanh tâm quả dục” vậy. Có lúc cảm thấy lòng mình cứ bồn chồn, không được yên, thì bấy giờ Chú Lăng Nghiêm ví như dòng nước suối ngọt ngào, trong trẻo, mát mẻ, có thể giải trừ được nhiệt não trong tâm, khiến cho tín tâm ngày một kiên cố, vạn sự viên dung vô ngại, luôn luôn tràn đầy niềm vui.

Điều làm cho tôi phấn chấn, có ý chí kiên định trì tụng là vào một ngày khó quên nhất—ngày 23 tháng 12 cuối năm 1986, lúc đó chồng tôi bị ung thư phổi và đang ở Vinh Tổng, các bác sĩ đã tận tâm cứu chữa nhưng không thành công. Lúc đó tôi nghe tin mà tưởng như sét đánh ngang tai, hoảng hốt, lo sợ không thôi, tâm trí rối bời, bản thân như lâm vào cảnh “vạn khổ bức bách,” chẳng biết mình phải làm gì,... tôi ngẩng đầu lên hỏi chư Phật, chư Bồ Tát, cầu xin các ngài chỉ bảo cho tôi biết mình nên đi đâu, về đâu, và nên làm gì trong lúc này? Trong phút chốc bỗng có một thứ ánh sáng màu vàng thuần tịnh chói lòa trước mắt tôi, trong lúc kinh ngạc tôi chợt nghĩ đến vua trong các chú, bèn lập tức dặn con gái tôi chuẩn bị tụng Chú Lăng Nghiêm, và niệm danh hiệu Phật Di Đà, đêm ngày không ngừng tụng niệm, để cho chồng tôi không còn đau khổ, mà an lành vãng sanh thế giới Cực Lạc.

Ngạn ngữ nói: “Một người đắc đạo, chín họ được sanh thiên”; nay trong nhà có một người thọ Giới Bồ Tát, ăn chay trường, siêng năng trì tụng Chú Lăng Nghiêm, đọc tụng các kinh điển... như vậy mọi người trong nhà đều được hưởng lợi ích rất nhiều. Từ khi trì tụng tôi thấy mình vô cùng may mắn vì đã được thấm nhuần sự lợi ích do Phật Pháp thuần tịnh này mang lại; bởi tất cả phiền não, tập khí đều bị quét sạch, cho nên mỗi ngày tôi đều được sống trong niềm an lạc. Nhờ tụng Chú Lăng Nghiêm mà hàng hàng lớp lớp mê muội trong thâm tâm tôi đều bị quét sạch. Sau khi chồng tôi qua đời, để lại tôi sống cô độc thui thủi một mình, mỗi ngày tôi chỉ dựa vào việc đọc kinh tụng chú để sống qua năm tháng, nhìn ngày tháng trôi qua mà lòng rất tự tại, tâm linh có thể tĩnh lặng là phước đức lắm rồi, biết đủ thì thường được an vui, cứ nhẫn nại mà vui sống, cho đến lúc mình không còn mong cầu thì sẽ không còn gì phải lo toan nữa.

Tôi hy vọng mình có thể dứt bỏ hết những thói quen xấu trước đây, và nỗ lực tu phước tu huệ. Điều này cần phải khổ học tích lũy theo năm tháng, và chân tâm thành khẩn trung thực. Trong tâm tôi vốn có kho báu vô thượng mà hiện tại tôi cần phải khai quật. Quả Lợi nhất tâm quy mạng Tam Bảo, nguyện cho con được đồng mãnh tinh cần, kiên định quyết tâm, mãi không giải đãi, quyết không thối chuyển; trong tám vạn bốn ngàn pháp môn, biết lựa chọn pháp môn phù hợp để tu tập. Chú Lăng Nghiêm nội dung sâu sắc, ý nghĩa vô cùng vô tận. Chú Lăng Nghiêm là một kho báu, lấy hoài không hết, đào mãi không thấy đáy, càng đào càng thấy lấp lánh, mời chư vị đại đức hãy đến mà cùng nhau đào vậy!

7. Thời Mạt Pháp, Mọi Người Đều Nên Học Thuộc Chú Lăng Nghiêm!

Tất cả những ai tự cho mình là tín đồ Phật Giáo có niềm tin chân chánh, đều nên phát tâm đại bi vì toàn thế giới mà luôn luôn trì tụng Chú Lăng Nghiêm.

Tạ Quả Chánh

Từ năm 1990, sau khi quy y với Hòa Thượng, nghe băng thu âm Hòa Thượng giảng khai thị có nói rằng, Ngài đến phương Tây truyền pháp, chủ yếu đều nhờ vào năng lực của Chú Lăng Nghiêm và Chú Đại Bi. Chính nhờ vào năng lực của hai thần chú này, mà Ngài có thể thâm nhập vào “sa mạc” vốn thuộc về Phật Giáo. Trong xã hội Tây phương, nơi ngoại đạo thịnh hành, Ngài đã lập nên thánh nghiệp muôn vạn thiên thu, mãi mãi không bị diệt vong cho Phật Giáo.

Từ năm 1968 trở đi, Hòa Thượng Tuyên Hóa bắt đầu hoằng pháp cho người Tây phương ở thành phố San Francisco, Hoa Kỳ, và Ngài đã lấy việc khai đàn tuyên giảng *Kinh Lăng Nghiêm* (gồm cả Chú Lăng Nghiêm) làm bước mở đầu. Qua đó, chúng ta có thể thấy được phần nào tầm quan trọng cấp bách của *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm đối với thế đạo nhân tâm—những kinh điển khác của Phật Giáo thật sự không thể

sánh bằng. Nói một cách khác, đối với thời đại con người tham lam vô độ, đạo đức gần như suy tàn một cách nghiêm trọng này thì trì tụng *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm là đối cơ nhất, cũng là pháp bảo “đánh phủ đầu” hay nhất. Bởi vì trong thời mạt pháp, thời đại “ma khí thịnh, chánh khí suy,” yêu ma quỷ quái lộng hành gây sóng gió khắp nơi, làm cho nhân tâm bại hoại, thế giới không được an ổn, song con mắt thường của phàm phu chúng ta không nhận ra được những loài yêu ma quỷ quái này, ngoại trừ những người đã khai mở Ngũ Nhân Lục Thông.

Những loại yêu ma quỷ quái này sợ nhất là *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm, bởi vì những đạo lý trong *Kinh Lăng Nghiêm* chân thật quá, thần lực của Chú Lăng Nghiêm lại mạnh mẽ, khiến cho những tạp hình dị loại nghe tới đều kinh hoàng khiếp sợ, và chúng trở nên thật thà ngoan ngoãn, không dám tùy tiện phóng túng nữa. Hòa Thượng từng nói: “Quý vị vừa tụng Chú Lăng Nghiêm, thì vì sao yêu ma quỷ quái không dám xuất hiện nữa? Bởi vì thần lực của Chú mạnh quá, lớn quá, tận hư không khắp pháp giới không có một nơi nào không có ánh sáng an lành này bao phủ. Cho nên có người tụng Chú Lăng Nghiêm, chính là bổ sung chánh khí còn thiếu của trời đất.”

Trên cổng sơn môn của Vạn Phật Thánh Thành ở tiểu bang California của Hoa Kỳ có khắc câu đối do Hòa Thượng viết, câu bên phải (vế trên) là:

“Hoa Nghiêm Pháp Hội, Lăng Nghiêm Đàn Tràng,
Tứ Thập Nhị Thủ Nhân An Thiên Lập Địa.”

có thể thấy Hòa Thượng chủ yếu là dựa vào pháp 42 Thủ Nhân, *Kinh Hoa Nghiêm*, *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm, và luôn cả Chú Đại Bi để an lập trời đất, âm thầm dùng năng lực của Phật Pháp để mưu cầu hòa bình cho thế giới. Trong đó đặc biệt là *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm được sư phụ tôn sùng nhất, luôn luôn tha thiết dặn dò, trong thời đại mạt pháp này, là tín đồ Phật Giáo, ai ai cũng nên đọc thuộc *Kinh Lăng Nghiêm*, đọc thuộc Chú Lăng Nghiêm, như vậy mới xứng đáng là “tín đồ Phật Giáo chân chính.” Ngài từng nói:

-“Chú Lăng Nghiêm có quan hệ liên đới đến toàn bộ sự hưng suy của Phật Giáo,

là linh văn giúp thế giới tránh khỏi ngày tận thế!”

-“Trên thế giới nếu còn có một người biết niệm Chú Lăng Nghiêm,

thì thế giới này sẽ không bị hủy diệt!”

Trong *Kinh Lăng Nghiêm* nói rất rõ ràng, chỉ cần quý vị có thể trì tụng Chú Lăng Nghiêm, bất luận là gặp phải nạn đói, dịch bệnh, chiến tranh giặc giã, loạn lạc cướp bóc, cho đến tất cả những tai nạn khác, mọi người đều có thể “gặp dữ hóa lành,” chuyển nguy thành an, hơn nữa có cầu tất ứng, đặc biệt linh nghiệm.

Còn nhớ năm 1994, lúc tôi đang làm việc tại Los Angeles, một hôm tôi lái xe chở hai đứa cháu trai 13 tuổi đến Long Beach Thánh Tự để tham gia Pháp hội. Trên đường về nhà, hai đứa cháu ngồi ở băng ghế phía sau đùa giỡn náo loạn, tôi ngăn không được, chẳng còn cách gì, đành thôi không để ý tới chúng nữa. Tôi lấy băng ghi âm tụng Chú Lăng Nghiêm thu âm được ở Vạn Phật Thành mở ra nghe và tụng theo, khoảng năm sáu phút sau bỗng nhiên cảm thấy phía sau sao yên lặng quá, bèn nhìn vào kính chiếu hậu thấy cả hai đứa đều nhắm mắt tựa như say ngủ mà không phải ngủ, giống như hai “con sâu bất động,” đầu tựa vào thành ghế ở băng sau. Trong lòng tôi chợt nghĩ, đây không phải là năng lực của Chú Lăng Nghiêm khiến cho như vậy sao? Chỉ trong mấy phút ngắn ngủi đã làm cho “con ma bướng bỉnh” trên thân hai đứa nhỏ co giò bỏ chạy rồi sao? Đây là lần đầu tiên tôi ngẫu nhiên thể hội được diệu dụng của Chú Lăng Nghiêm.

Sư phụ đã từng khai thị về diệu dụng và công đức trì tụng Chú Lăng Nghiêm thật không thể nghĩ bàn, suốt tận vị lai cũng không thể nói hết. Những điều được nói đến trong Chú Lăng Nghiêm đều là hàng phục thiên ma, chế ngự ngoại đạo. Từ câu mở đầu cho đến câu cuối cùng, mỗi một câu đều là pháp môn tâm địa của chư Phật, mỗi câu đều có dụng ý của mỗi câu, từng chữ đều có sự áo diệu của từng chữ, hết thảy đều đầy đủ thần lực không thể nghĩ bàn. Cho dù chỉ niệm một chữ, một

câu, một hội, hoặc toàn bài chú, đều là kinh thiên động địa, cho nên nói là:

*“Trời đất kinh sợ, quỷ thần khóc la,
Yêu ma tránh xa, quỷ quái trốn biệt.”*

Sau đó, bởi vì tôi đã tập thành thói quen vừa lái xe vừa trì tụng Chú Lăng Nghiêm, vô hình trung trong xe của tôi toàn là Chú Lăng Nghiêm, mà tôi cũng dần dần quan sát được tất cả những người đã từng ngồi trên xe tôi, bình thường tính thích ồn ào huyên náo, nhưng vừa ngồi trong xe của tôi nếu không trở thành “ngây ngây,” yên tĩnh rất nhiều, thì cũng có thể dễ dàng ngủ ngon, tôi tin rằng đây cũng là năng lực của Chú Lăng Nghiêm âm thầm cảm ứng vậy!

Ngoài ra có một chuyện đáng được nhắc đến là chuyện về cha mẹ tôi. Ngay từ nhỏ tôi đã thấy cha mẹ tôi thương hay cãi vã nhau, tuy đã trải qua một thời gian cố gắng làm cho họ có thói quen ăn chay trường, nhưng thói ưa cần nhần và gắt gỏng của cha tôi thì vẫn chưa thể sửa đổi hoặc giảm bớt được, ngược lại, còn tăng lên theo tuổi tác mà càng lúc càng kịch liệt hơn! Tôi suy nghĩ nát óc vẫn không hiểu được, vì thường nghe người ta nói ăn chay sẽ khiến tánh tình con người tương đối ôn hòa, hiền dịu hơn, nhưng trong trường hợp của cha tôi thì điều đó lại không xảy ra! Có lẽ đây là bệnh chung của không ít những người lớn tuổi chăng? Cũng có thể nghiệp chướng của cha tôi tương đối nặng nề, con “ma sân hận” thường tác quái trên người ông chăng? Tóm lại, người làm con như tôi giống như bị kẹt ở giữa, cảm giác khi phải nghe tiếng cha mẹ gây gổ nhau thật không dễ chịu chút nào!

Từ sau khi học thuộc Chú Lăng Nghiêm, tôi lại nghĩ có lẽ mình có thể thử dùng nó xem sao. Hòa Thượng từng nói: “Thường xuyên tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì có thể tiêu trừ nghiệp chướng đời trước, tất cả các tội lỗi nghiệp chướng trong đời trước đều có thể được tiêu trừ!”. “Bất luận là tội nhẹ hay nặng, thậm chí cả bốn tội Ba La Di không thể sám hối, tội Ngũ Nghịch, Tứ Khí, Bát Khí, quý vị vừa niệm Chú Lăng Nghiêm, bất luận là tội nặng như thế nào, hết thảy đều được tiêu trừ, ngay cả nhỏ như sợi tóc cũng không còn nữa.” Cũng có thể nói trì tụng Chú

Lăng Nghiêm là một trong những pháp môn tiêu trừ nghiệp chướng nhanh nhất, triệt để nhất.

Cho nên, từ đó về sau, vừa lái xe đi làm, tôi vừa tụng Chú Lăng Nghiêm; sau khi tan sở cũng như vậy; sau đó tôi đem công đức này hồi hướng cho cha mẹ tôi, cầu nguyện cho họ có thể sửa đổi tánh tình. Kết quả rất khả quan—tôi mau chóng nhận thấy rằng tình trạng căng thẳng giữa cha mẹ tôi dần dần được giảm bớt rõ rệt, tiếng cãi cọ giảm đi rất nhiều, có lúc về nhà vừa vào tới cửa, nhìn thấy cha tôi đang ngồi xem ti vi một mình giống như một “con cừu” biết nghe lời, thấy ông ngồi trên sofa dường như muốn nổi giận mà không thể giận được vậy. Trông có vẻ như “con ma sân giận” thường chế ngự ông đã bị Bồ Tát Kim Cang Tạng hoặc các quý thần vương trong Chú Lăng Nghiêm khống chế, khiến nó trở nên ngoan ngoãn, chịu khuất phục, không dám lộng hành nữa. Nhưng tôi cũng hiểu một cách sâu sắc là, trừ khi bản thân cha tôi cũng phát tâm học Phật, chuyên tâm tu hành, bằng không, nếu chỉ dựa vào năng lực từ bên ngoài của Thần Chú Lăng Nghiêm, thì chỉ có thể tạm thời sửa đổi tình trạng, chứ không thể nào đoạn trừ được căn nguyên của tính khí xấu xa đó được.

Tôi cũng từng thử dùng phương thức bái sám để giúp cha tôi tiêu trừ nghiệp chướng, kỳ vọng có một ngày, ông sẽ tỉnh ngộ, bắt đầu tu học Phật pháp. Nhưng cho đến nay, đức hạnh của tôi vẫn chưa thể nào cảm hóa được cha tôi để ông chịu quy y của Phật. Tôi cầu nguyện chư Phật, Bồ Tát từ bi gia hộ, khiến cho cha tôi sớm quy y, thành tâm tu hành, sửa đổi, dứt bỏ các tập khí xấu xa. Nếu có thể làm được điều này, tôi sẽ rất vui mừng vì như thế là đã không uổng phí một đời này của tôi rồi vậy!

Hòa Thượng từng nói:

“Người trì tụng Chú Lăng Nghiêm tốt nhất là có thể phát tâm rộng lớn, trì tụng cho toàn thế giới, đem tất cả công đức hồi hướng cho toàn thế giới.”

Một trong mười tám đại nguyện của Hòa Thượng là:

“Nguyện cho tất cả chúng sanh, dù chỉ thấy mặt tôi,
cho đến nghe tới tên tôi,
thảy đều sẽ phát tâm Bồ Đề, chóng thành Phật đạo.”

Nguyện lực này thật rộng lớn biết bao! Cho nên hiện tại tôi cũng học theo Hòa Thượng mà phát tâm. Mỗi ngày trì tụng Chú Lăng Nghiêm xong, tôi đều phát nguyện đem công đức này hồi hướng cho không chỉ cha mẹ hoặc bạn bè thân thiết của tôi, mà thậm chí cho toàn thể đồng nghiệp ở cơ quan và quyến thuộc của họ, cho đến mỗi người mà tôi gặp hôm nay, mỗi người mà tôi gọi điện thoại cho, ngay cả đến tất cả chúng sanh hữu tình vô tình trong Pháp Giới, nguyện cho tất cả đều có thể mau thành tựu Phật đạo. Từ khi làm như vậy, tôi cảm thấy trên phương diện đối nhân xử thế, không những hóa giải được không ít trở ngại, mà còn thường có rất nhiều việc “làm chơi ăn thật,” hiệu quả bất ngờ. Hiện tại bảo tôi một ngày không trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì thật là khó, bởi vì công phu đó đã hòa nhập vào cuộc sống của tôi, và tôi thường cố gắng đem ứng dụng vào mọi tầng lớp xung quanh cuộc sống của tôi, đồng thời tôi cũng đã dần dần thể hội được diệu dụng của nó. Tôi cũng mong lần phát nguyện này, đến tận vị lai, đời đời kiếp kiếp tôi đều ủng hộ Chú Lăng Nghiêm, trì tụng Chú Lăng Nghiêm, làm cho Chánh pháp mãi mãi trụ thế và thế giới càng ngày càng tốt đẹp hơn.

Trì tụng Chú Lăng Nghiêm ngoài ra còn một nét đặc sắc khiến cho người ta quan tâm, đó là công đức của người trì tụng đặc biệt thù thắng. Hòa Thượng từng nói rằng, nếu quý vị có thể đọc thuộc được Chú Lăng Nghiêm, đạt được Trì Chú Tam Muội, tụng thuộc như nước chảy vậy, thao thao bất tuyệt, “quý vị ít nhất cũng có thể bày đời giàu có giống như ông vua dầu khí của nước Hoa Kỳ vậy, được bày đời giàu có, lắm bạc nhiều tiền”! Tuy trì tụng Chú Lăng Nghiêm có thể đạt được phước báu to lớn như vậy, nhưng Hòa Thượng cũng không quên nhắc nhở mọi người, chớ nên tham luyện cảnh giới nhỏ nhoi như vậy, “bày đời giàu có bất quá cũng là quãng thời gian trôi qua chừng như nháy mắt. Vậy chúng ta niệm Chú Lăng Nghiêm là cần mong cầu những gì? Phải mong cầu được rốt ráo thành Phật, đạt đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.” Trên thực tế, người học Chú Lăng Nghiêm chính là hóa thân của Phật. Không những là hóa thân của Phật, mà còn là “hóa Phật

trên danh Phật, hóa Phật trong hóa Phật.” “Nếu quý vị có thể thọ trì Chú Lăng Nghiêm, trong tương lai nhất định quý vị sẽ thành Phật!” Đây là giấy bảo đảm mà Hòa Thượng đã viết cho chúng ta.

Đây cũng là một pháp môn “trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được.” Phật Giáo toàn thế giới có thể nói có được diệu dụng và đạo lý của Chú Lăng Nghiêm một cách triệt để, dường như chỉ có mỗi mình Vạn Phật Thánh Thành mà thôi, cũng chỉ có Hòa Thượng Tuyên Hóa đạo cao đức trọng như vậy mới có thể nói ra được pháp vi diệu không thể nghĩ bàn như vậy. Do vì Chú Lăng Nghiêm liên quan đến sự hưng vong của toàn thể Phật Giáo và thế giới, hễ thẹn là một thành viên của tín đồ Phật Giáo, có lý gì lại không trân quý, ủng hộ và truyền bá rộng rãi!

Bởi vì cảm ứng của việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm đặc biệt linh ứng, đặc biệt nhanh, năng lực và công đức của chú cũng đặc biệt lớn, vì thế bản thân người trì tụng phải giữ tâm cho thanh tịnh, ngôn hạnh cũng phải quang minh chánh trực, phải tuân thủ giới luật, thì mới có thể có được sự thành tựu, cũng như Hòa Thượng đã răn dạy, chúng ta ít nhất phải giữ được Năm Giới, phụng hành Thập Thiện, nếu không, chẳng những không có cảm ứng, mà ngược lại sẽ rước lấy phiền phức vào thân. Có người vừa nghe như vậy, liền không dám mạo muội học Chú Lăng Nghiêm; thật ra, người học Phật vốn phải nghiêm giữ giới luật, nếu trong tâm còn đầy dẫy tham, sân, si, thì quý vị bất luận là tụng kinh, trì chú, hoặc ngồi thiền, thầy đều không thể có được thành tựu. Cho dù không may gây ra một vài phiền phức nho nhỏ, thì đó cũng là một sự cảnh cáo, một sự thử thách, khiến chúng ta phải thúc liễm thân tâm, làm cho quý vị phải theo khuôn phép, không được phạm giới nữa.

Sau khi về Đài Loan làm việc, có cơ hội tôi cũng giới thiệu diệu dụng của việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm cho những đồng nghiệp có duyên, tôi nhận được hồi đáp thường là: “Nghe nói Chú Lăng Nghiêm chỉ có thể niệm vào buổi sáng, không được niệm vào những thời gian khác; nếu không, sẽ không tốt cho bản thân!” Vì sao ở Đài Loan có rất nhiều đạo tràng các thầy đều dạy người ta chỉ có thể niệm Chú Lăng Nghiêm vào buổi sáng sớm, còn những thời khắc khác trong ngày đều phải “nhượng bộ đối phương”? Phật là đấng từ bi, cũng là đấng bình đẳng, sẽ

không chỉ có thành kiến đối với thần chú này, chỉ có thể nói rằng đó chỉ là người ta “nghe sai đồn bậy” mà thôi!

Tà ma ngoại đạo vì muốn phá hoại Chú Lăng Nghiêm mà họ sợ nhất, cho nên ma vương và ma con ma cháu của họ đã tạo ra những lời đồn đãi này, hy vọng mọi người ít niệm chú này hơn, như vậy họ có thể đạt mục đích, làm xằng làm bậy, gây thêm một chút việc xấu trên thế giới này. Đúc Phật cũng đã nói trong thời mạt pháp này, Phật Pháp bị diệt trước tiên chính là Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm, vì ma vương và quyến thuộc của họ, dùng trăm phương ngàn kế muốn phá hoại nhất chính là bộ kinh và thần chú này. Mà rất nhiều người vô tri lại cứ theo gậy mà múa may, đối với họ tránh đi e rằng không kịp, thậm chí bạn bè tôi quen biết có người học Phật hơn mười năm, lại chưa từng được nghe qua cái gọi là “Chú Lăng Nghiêm.” Điều này thật là một sự tổn thất lớn lao và quá đau lòng cho Phật Giáo.

Có người hỏi Hòa Thượng Tuyên Hóa: “Con nghe nói Chú Lăng Nghiêm chỉ được tụng niệm vào lúc năm giờ sáng, ngoài ra, các thời điểm khác đều không được niệm?” Hòa Thượng trả lời: “Bất cứ lúc nào quý vị có thể niệm, lúc đó đều là năm giờ sáng cả! Ở đây năm giờ sáng, thì ở nước Mỹ đang là buổi tối, quý vị tính như thế nào? Tụng kinh niệm chú không nên chấp tướng!” “Bất cứ lúc nào niệm Chú cũng đều có cảm ứng như nhau.” Đời này chúng ta đâu ngờ mình được may mắn, có thể gặp được một vị đại thiện tri thức có kiến giải thấu triệt như Tuyên Công Thượng Nhân hướng dẫn! Lời của ngài như chuông sớm trống chiều, hy vọng có thể đánh thức càng nhiều người bị lạc lối. Sư phụ từng nói:

“Lăng Nghiêm hưng, Phật Pháp hưng.

Lăng Nghiêm diệt, Phật Pháp diệt!”

Gặp thời đại mà đạo đức thì trầm luân suy thoái, thói đời ngày càng suy đồi tệ hại, không riêng gì ở Đài Loan, mà thậm chí trên toàn bộ thế giới đều đang tiến dần đến thời khắc nguy hiểm, cận kề bờ diệt vong như hiện nay, thì tất cả những tín đồ Phật Giáo tự cho mình có chánh tín, đều nên phát đại tâm luôn luôn trì tụng Chú Lăng Nghiêm và hồi hướng cho toàn thế giới, nhằm cứu vãn sự mục nát suy sụp, để khiến cho chánh

Thời Mạt Pháp, Mọi Người Đều Nên Học Thuộc Chú Lăng Nghiêm!

khí cương trực được trường tồn, làm cho Phật Pháp mãi mãi thường trụ ở đời, như vậy mới là thái độ học Phật mà người tín đồ Phật Giáo hiện đại nên có!



8. Sự Bất Đầu Của Một Sanh Mạng Mới

Nếu chúng ta thành tâm, chuyên chú trì tụng Thần chú Lăng Nghiêm, thì lo gì không sớm được “thấy tánh, thành Phật” chứ?

Quả Xương

Học Phật vốn không nên chấp trước vào sự tìm cầu cảm ứng, thế nhưng “người có tâm thành, Phật ắt có cảm ứng,” nếu quý vị có thể từ cái tâm thanh tịnh ở nhân địa mà lo dụng công tu hành, không cầu quả báo, thì cảm ứng sẽ “không cầu mà tự được”; bằng trái lại, sẽ bị rơi vào cảnh ngộ rất khốn khổ, bởi:

“Nhân địa bất chân, quả chiêu vu khúc.”

(Ở nhân địa không chân thật, sẽ chiêu cảm lấy quả báo quanh co, khúc khuỷu.)

Cảm tạ Chú Lăng Nghiêm! Tuy tôi lấy tâm phàm phu, vụng về để đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, song có lẽ nhờ có một chút tâm thành khẩn và tâm cung kính, mà trong hai tháng tôi liền có được sự cảm ứng, đây là điều mà ban đầu tôi không thể nào ngờ đến.

Vì sao tôi có được nhân duyên thọ trì Chú Lăng Nghiêm? Đây đều là nhờ công lao của Hòa Thượng Tuyên Hóa, người đã hết lòng khuyến khích chúng tôi phải nên “thâm nhập kinh tạng, trí huệ như biển.” Ngài lại không ngừng tán thán công đức trì tụng Chú Lăng Nghiêm, đặc biệt là ba bộ kinh Đại Thừa — *Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Pháp Hoa, Kinh Hoa Nghiêm*.

Cổ đức có nói:

“Khai ngộ Lăng Nghiêm, thành Phật Pháp Hoa.”

Cho nên tôi cứ tự nhiên mà bắt đầu nghiên cứu từ Kinh Lăng Nghiêm trước. Trong quyển thứ bảy của Kinh Lăng Nghiêm, Đức Thế Tôn không ngớt tán thán công đức của thần chú Lăng Nghiêm từ nhiều góc độ, chẳng hạn như:

-*“sinh ra mười phương tất cả chư Phật, mười phương Như Lai nhờ chú tâm này, đắc thành Vô Thượng Chánh Biến Tri Giác...”*

-*“mười phương Như Lai trì chú tâm này, hàng phục các ma, chế ngự ngoại đạo...”*

-*“mười phương Như Lai giữ chú tâm này, nơi những cõi nước nhiều như vi trần chuyển Đại Pháp luân...”*

-*“biên chép thần chú này, cất giữ trong túi thơm... hoặc đeo trên người, hoặc viết trong nhà, nên biết người này cho đến hết đời, tất cả các độc đều không thể xâm hại được...”*

-*“Như có người tự tụng, hoặc dạy người khác tụng, nên biết chúng sanh trì tụng như vậy, lửa không thể thiêu đốt, nước không thể nhấn chìm, độc lớn độc nhỏ đều không thể hại...”*

-*“Chú này thường có tám vạn bốn ngàn Na Do Tha Hằng Hà sa Cu Chi chủng tộc Kim Cang Tạng Vương Bồ Tát, mỗi mỗi đều có chúng Kim Cang làm quyến thuộc, ngày đêm theo hầu...”*

-*“Người này đúng thời tâm có thể nhớ rõ tám vạn bốn ngàn hằng hà sa kiếp, hiểu rõ cùng khắp, đắc vô nghị hoặc...”*

-*“Hoặc đọc hoặc tụng, hoặc viết hoặc chép, hoặc đeo hoặc cất, các sắc cúng dường, đời đời không sanh vào nơi bần cùng hạ tiện, hoặc nơi không đáng vui hưởng...”*

-*“Vậy nên có thể khiến người phá giới được giới căn thanh tịnh; người chưa đắc giới thì khiến họ được đắc giới, người chưa tinh tấn thì khiến họ tinh tấn, người chưa có trí tuệ thì khiến đắc trí tuệ, người chưa thanh*

tịnh thì khiến cho được nhanh chóng thanh tịnh, người chưa trì trai giới thì khiến cho tự thành trai giới...”

-“Nếu tạo tội nặng Ngũ Ngịch Vô Gian, và Tứ Khí Bát Khí của Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, tội nặng như vậy, tụng thần chú này rồi, thầy đều diệt trừ, giống như gió lớn thổi bay đồng cát, không sót mảy may...”

-“Như có người nào tất cả những tội chướng nặng nhẹ từ vô lượng vô số kiếp cho đến nay, mà chưa từng sám hối, nếu người đó có thể đọc tụng, biên chép thần chú này, rồi đeo giữ trên thân, hoặc đem thờ nơi thôn xóm vườn nhà, thì tích nghiệp như vậy sẽ như tuyết gặp nước nóng làm cho tan chảy, không lâu sẽ được ngộ Vô Sanh Nhân...”

-“Hoặc có người nữ, chưa sanh con cái, mong cầu được hoài thai, nếu có thể chí tâm trì niệm thần chú này, hoặc có thể trên người luôn mang theo chú Tất Đát Đa Bát Đát La (tức Chú Lăng Nghiêm) này, thì liền sanh được con cái đầy đủ phúc đức trí tuệ...”

-“Người cầu sống lâu, tức sẽ được sống lâu...”

-“Sau khi mạng chung, sẽ theo nguyện lực mà vãng sanh mười phương quốc độ...”

-“Biên chép thần chú này ra rồi đem an vị ở nơi bốn cửa thành, hoặc để thờ nơi tháp miếu, hoặc treo trên thoát xà (tức chùa thờ cúng Phật, hoặc treo nơi tràng phan) khiến cho tất cả chúng sanh trong quốc độ đó đều có thể cung nghinh, lễ bái cung kính, nhất tâm cúng dường chú này; lại có thể khiến cho nhân dân trong nước đó ai nấy đều đeo trên người, hoặc đều cất giữ để thờ phượng trong nhà cửa đất đai, thì tất cả tai ách thầy đều tiêu diệt (tức các nạn đói, nạn dịch bệnh, nạn binh đao giặc giã, loạn lạc đều tự nhiên tiêu mất).”

-“Chúng sanh trong khắp quốc độ nếu đều mang theo chú này trên mình, thì thiên long đều hoan hỷ, gió mưa sẽ thuận thời, ngũ cốc được mùa, thu hoạch dồi dào, nhân dân được ấm no, an lạc...”

Công đức trì thần chú này thù thắng như vậy, sao chúng ta không vì bà con bạn bè, quốc gia xã hội, lợi mình lợi người mà phát tâm thọ trì, tụng đọc biên chép, luôn mang theo Chú Lăng Nghiêm này trên người chứ!

Rất nhiều sư huynh, sư tỷ có thể vì thấy Chú Lăng Nghiêm quá dài, mà tính thối lui, thật là đáng tiếc. Kỳ thật lúc mới bắt đầu trì chú, có thể phải mất chừng 20 phút mới tụng xong một biến, nhưng sau khi quen thuộc rồi, tụng nhanh mà không gấp, dùng tâm thanh tịnh mà trì chú, thì tụng một biến cũng chỉ mất khoảng năm phút mà thôi. Nếu vẫn thấy nhanh đến luống cuống bất an, có thể niệm từ từ, chuyên chú, không khởi vọng tưởng, từng chữ từng chữ rõ ràng, mạch lạc mà niệm, nhiều nhất cũng là mười phút mà thôi, có lúc còn cảm thấy ý còn chưa hết.

Bởi vì bản thân nghiệp chướng sâu nặng, trí tuệ mỏng manh, cạn kiệt, lúc ở trong nước, vì bị tâm tà mạnh mẽ mà chịu khổ vô cùng, mỗi lúc tà tâm nổi lên, liền dùng ý chí và đủ mọi phương pháp để khống chế, nhưng hiệu quả rất giới hạn; không ngờ rằng trì chú mới vòn vẹn được hai tháng, những tập khí trói buộc thân mình trong suốt hai mươi năm nhờ đó mà tự nhiên biến mất, thật là dễ dàng, không có chút miễn cưỡng nào. Tình cảnh này cũng giống như lúc chưa nghiệm thuốc phiện thì đâu cần phải học cách áp dụng các phương pháp cai thuốc, vật lộn chống chọi với sự cám dỗ của thuốc phiện. Cảm giác tâm thanh tịnh này thật là nhẹ nhõm, thư thái, tự tại. Thảo nào đức Thế Tôn nhiều lần nhắc nhở, hướng dẫn nếu có tập khí đời trước chưa thể diệt trừ, khiến chúng ta khó có thể nghiệm trì Tứ Chủng Thanh Tịnh Minh Hối (đoạn sát sanh, đoạn trộm cắp, đoạn tâm dâm, đoạn đại vọng ngữ) được, thì nên nhất tâm trì tụng Thần chú Lăng Nghiêm.

Hiện tại, ngồi trong xe, âm thanh mà tôi thích nghe nhất, chính là tiếng xướng tụng Thần chú Lăng Nghiêm từ băng ghi âm do Hội Ấn Kinh Pháp Giới phát hành, trang nghiêm, lưu loát, khiến cho tâm hồn người ta trở nên bình tĩnh tự tại, thư thái, thanh thản. Kinh Niết Bàn phẩm thứ 27 có nói:

“Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội có năm tên gọi. Một là Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, hai là Bát Nhã Ba La Mật, ba là Kim Cang Tam Muội, bốn là

Sư Tử Hồng Tam Muội, năm là Phật Tánh, tùy theo tác dụng của nó mà đặt các tên.”

Cho nên nếu chúng ta thành tâm chuyên chú trì tụng Thần chú Lăng Nghiêm, thì lo gì không sớm được chúng đấng Đại Định Lăng Nghiêm, được “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật” chứ? Cuối cùng, chúng ta nên tổng trì, chớ quên là Chú Lăng Nghiêm đã được Đức Thế Tôn gọi là “vua trong các chú,” mà hãy tinh tấn tu hành, không nên cô phụ “thân người khó được, nay đã được; Phật Pháp khó được nghe nay đã nghe được; thân này không độ ngay kiếp này, thì đợi đến kiếp nào mới độ thân này?”; cũng không nên cô phụ bi nguyện của Hòa Thượng từng ân cần giáo huấn và quay ngược thuyền từ.

9. Thành Tâm Trì Chú, Gặp Nạn Hóa Bình An

Thọ trì những kinh điển gieo nhân thành Phật — Kinh và Chú Lăng Nghiêm, có thể sớm được viên mãn Bồ Đề, chúng thành Phật Quả.

Tướng Quả Quân

Con gái thứ hai của tôi mang quyển Chú Lăng Nghiêm có chú âm cho tôi xem, còn nói là trong đó có chú âm nên có thể nhìn theo mà đọc. Tôi có xem lướt qua rồi cũng để đó, mỗi ngày vẫn chỉ tụng Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn Phẩm và Phật Thuyết A Di Đà Kinh như thường lệ. Một ngày nọ, lúc tụng xong thời khóa rồi và đang lúc định đặt kinh sách vào tủ thờ, chợt nhìn thấy quyển sách Chú Lăng Nghiêm bìa màu xanh dựng đứng trên tủ thờ ở Phật đường, tôi cảm thấy kỳ lạ là, trong khi những quyển kinh điển khác đều được xếp nằm ngang, vì sao quyển sách này lại để đứng, ngay cả chữ đầu tiên tôi cũng không biết phát âm như thế nào mới đúng, phải tra từ điển mới xác định được, tôi cũng không ngần ngại bèn lấy xuống đọc thử.

Không ngờ sáng sớm đọc xong, lúc ăn cơm sáng, thì không cảm thấy muốn ăn mặn nữa. Người nhà cảm thấy kỳ lạ, một người rất muốn ăn chay tại sao đến hôm nay có thể tuyên bố rồi, đúng là một kỳ tích. Tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, sáng sớm, sau khi trì Chú Lăng Nghiêm, tinh thần cảm thấy thư thái, hơn nữa không còn muốn ăn mặn nữa, Tuy tôi sớm đã muốn ăn chay rồi, nhưng miệng cứ thấy thèm ăn, đầu óc toàn là mùi vị thức ăn mặn, một tháng ăn chay hai ngày tôi đã không làm được rồi, chỉ có mỗi ngày ăn chay vào buổi sáng thì còn tương đối dễ kềm chế, không ngờ đến sau khi trì Chú Lăng Nghiêm, thái độ lại trái ngược, lại có thể ăn toàn chay rồi. Chồng tôi lại lớn tiếng gọi con gái: “Này Tiểu Phượng, mau mau đi mua món gà KFC thơm giòn lại tươi ngon mà mẹ con thích ăn nhất. Nhớ rưới thêm nước sốt khoai tây con nhé!” Tôi tuy nghe rõ nhưng lại không hề động tâm, thật không thể nghĩ bàn—tôi thực sự có thể ăn chay được rồi!

Để không bị tạp tu, tôi chuyên trì Chú Lăng Nghiêm, và muốn ngừng lại tất cả những thời khóa trước đó, nhưng trong lòng cảm thấy rất hổ thẹn, hơn nữa còn đầy ắp cảm tình, khó mà dứt bỏ được; rốt cuộc tôi cứ có cảm giác áy náy và quyến luyến không rời đối với Phẩm Phổ Môn và *Kinh A Di Đà*. Có ba lần trong những thời điểm khác nhau, tôi đã cầm khóa bốn cữ lên để tụng, nhưng lại không có được cảm giác thanh tịnh và bớt phiền não như trì Chú Lăng Nghiêm! Tu hành là việc của mỗi người, chỉ cần đối cơ là được, như Hòa Thượng đã nói:

“Mỗi một pháp môn đều là Phật, Bồ Tát đối trị với bệnh của chúng sanh, theo bệnh mà cho thuốc, cho thuốc đúng bệnh.”

Thế thì Chú Lăng Nghiêm này chính là thuốc hay của tôi vậy!

Mỗi ngày, hai giờ rưỡi sáng là tôi thức dậy. Đến ba giờ sáng thì tôi bắt đầu trì chú, hoặc năm biến, bảy biến cho đến mười chín biến. Ban đầu, tụng một biến mất chừng một tiếng đồng hồ, dần dần lúc đọc thuộc được rồi thì một biến mất chừng mười lăm phút, cảm thấy mình niệm cũng như không niệm vậy, tất cả đã trở thành một cá thể rồi, ngoài ra tôi không ngừng đọc thuộc lòng, giống như đã rời được bản thể, thật sự

không biết là ai đang đọc; ngoài ra còn có cảm giác thanh thản, nhẹ nhõm không liên quan đến việc đang trì tụng, chỉ là thứ cảm giác thanh tịnh vô nhiễm, nếu dùng niệm để nghĩ thì có một người đang tụng đọc, lúc không nghĩ ngợi thì liền hợp lại thành một.

Không tạp niệm, thanh tịnh vô niệm mà tụng đọc lời chú, tụng xong rồi, trong người thấy vô cùng thư thái an vui, cho dù có chuyện gì đến liền ứng phó được ngay, chuyện đi rồi thì tự nhiên tiêu mất (vứt bỏ), không còn nghĩ đến quá khứ, hiện tại, vị lai, quét sạch được ba tâm; hễ có việc đến thì đối diện, chấp nhận và giải quyết, việc qua rồi thì liền khôi phục sự bình tĩnh, tự tại. Như con thuyền trên biển, lúc thuyền đến liền có sóng biển cuộn trào, thuyền lướt qua rồi thì sẽ gió yên sóng lặng. Nếu trì chú lâu rồi, ngay cả sóng biển dâng trào cũng sẽ không cuộn lên nữa, trở thành như như bất động, tự thành một cá thể không bị bất cứ sự việc cảnh vật bên ngoài nào chuyển động. Lâu dần như vậy, tôi có thể tự chủ chuyển ngoại cảnh, như xem ti vi, đài một không hay, lập tức điều khiển chuyển đài, đài số ba không hay, lập tức chuyển sang đài số hai, như cái hộp điều khiển đã gắn pin, nhanh như chớp sẽ tự động chuyển đài, tất cả sự vật bên ngoài giống như cái hộp điều khiển được cài tự động để chuyển đài. Xem ti vi, chơi đồ chơi gắn điện, hoặc chơi xe có hộp điều khiển từ xa, còn phải dùng ngón tay để bấm mà chuyển đài; lúc chúng ta có thể tự chủ, liền tự động chuyển cảnh.

Lúc đầu mới học tập, còn phải dùng niệm để chuyển, lâu dần, thói quen thành tự nhiên, ngoại cảnh và bản thể thành “tuyệt duyên thể,” mỗi bên thành một cá thể riêng biệt, không trở ngại lẫn nhau, trở thành đường ai nấy đi, tương tự như “anh đi đường dương quan của anh, tôi đi cầu độc mộc của tôi” vậy. Khi ấy, nội tâm thanh tịnh tự tách thành một thể khác, không có tạp niệm ô nhiễm, như như bất động, ngoại cảnh đã không thể vào được nữa rồi. Cũng không thấy có người, có ta; tuy tai nghe có âm thanh đang chửi mắng, nhưng đã không thấy có người bị chửi nữa, (trước khi trì chú, biết cảm giác bị chửi ghi sâu trong lòng, khó chịu giống như bị dao đâm vậy; sau khi trì chú thì thấy không còn người và ta tồn tại nữa, càng không có đối tượng bị chửi nữa.) Giống như cung tên đã bắn đi không quay lại nữa, lúc ngoại cảnh vừa mở cung bắn trở lại, thì giống như có một tầng bảo vệ, mũi tên tự nhiên bị dội

ngược lại rớt xuống, như như bất động như thân Kim Cang bất hoại vậy. “Người”, “vật” và “việc” của ngoại cảnh, đã không thể ảnh hưởng dao động; “tâm như như bất động” rồi, ngược lại bị tự động chuyển đài rồi, thù thắng biết bao!

Năm 1983 trở về Đài Loan, kết duyên với *Kinh Lăng Nghiêm*, không ngờ rằng trong kinh có nói:

“Chưa thể trì trai giới, thì có thể trì trai rồi.”

Thảo nào, tôi vừa niệm Chú Lăng Nghiêm liền có thể ăn chay hoàn toàn rồi, hóa ra là trong *Kinh Lăng Nghiêm* từ lâu đã có nói rõ rồi, linh nghiệm biết bao nhiêu! Càng làm cho tôi tin tưởng từng chữ một trong kinh Phật, mỗi một câu nói đều tin sâu không nghi.

Chú Lăng Nghiêm là tâm chú của Phật Đà, người trì Chú này dễ dàng đạt được thành tựu.

1. *Thành Tựu Pháp* – ba nghiệp thân, khẩu, ý thanh tịnh.
2. *Tăng Ích Pháp* – trì chú có thể tăng ích cho đạo nghiệp.
3. *Phá Ác Pháp* – trì chú có thể phá trừ tất cả thói quen xấu.
4. *Tứ Tai Pháp* – có thể trừ diệt tất cả nạn tai.
5. *Câu Triệu Pháp* – yêu ma quỷ quái bất luận ở xa bao nhiêu đều có thể tóm bắt được.
6. *Hàng Phục Pháp* – có thể hàng phục tất cả yêu ma tà chú.
7. *Kiết Tường Pháp* – thành tâm trì chú, tất cả đều có thể được tùy tâm mãn ý, gặp nạn hóa an lành.

Hơn một trăm điều tốt lành, nếu có thể mang chí nguyện từ bi cứu độ chúng sanh mà trì chú, nhất định có thể tiêu trừ tai nạn, tương lai lại có thể đắc thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Trong *Kinh Lăng Nghiêm* có đề cập đến oai lực của Chú Lăng Nghiêm khi đeo trên người. Chú này được phân thành năm bộ, biểu thị uy lực:

- 1. Đông phương Kim Cang Bộ – năm chú Kim Cang, lấy A Súc Phật làm chủ bộ.*
- 2. Nam phương Bảo Bộ – năm chú của chư thiên, lấy Bảo Sanh Phật làm chủ bộ.*
- 3. Trung ương Phật Bộ – chú của chư Phật, lấy Tỳ Lô Giá Na Phật làm chủ bộ.*
- 4. Tây phương Liên Hoa Bộ – chú của chư Bồ Tát, lấy A Di Đà Phật làm chủ bộ.*
- 5. Bắc phương Yết Ma Bộ – chú của chư quỷ thần, lấy Thành Tựu Phật làm chủ bộ.*

Vì thế giới có năm đại ma quân, nên có năm phương Phật đến trấn áp.

Nếu chúng ta đeo chú trên người hoặc treo trên tường ở trong nhà, nhờ thần chú gia bị, có thể đến hết cuộc đời tất cả độc hại đều không thể hãm hại.

Nếu cung kính đọc tụng, hoặc cung kính biên chép, hoặc mang trong người, hoặc thờ cúng trong thôn trang nhà cửa mình cư trú, thì nghiệp chướng từ nhiều kiếp tích tụ đến nay sẽ như tuyết gặp nước sôi vậy, tức thì tan chảy. Nghiệp chướng đời trước đã tiêu trừ, chánh định hiện tiền, thì sau đó không lâu, sẽ chứng đắc Vô Sanh Pháp Nhẫn.

Nếu từng phạm tội Ngũ Nghịch Vô Gian, nhờ uy lực của chú, tất cả tội nặng cũng như gió lớn thổi bay đồng cát vậy, đều sẽ tiêu diệt hết cả, không sót tí nào. Càng sẽ không bị tất cả yêu ma quỷ quái, cho đến oan gia, tai bay vạ gió, nghiệp chướng xưa cũ, tai ương, nợ cũ từ vô thi kiếp đến nay đến quấy phá xâm hại. Tất cả vạn vật độc khí bùa chú, phù phép, thuốc độc, vàng độc, bạc độc, cỏ cây rắn rít, vừa vào đến miệng người trì chú này, thì đều trở ngược lại thành vị ngọt cam lồ vô thượng.

Như Đài Loan rau xanh bị nhiễm thuốc trừ sâu, các loại vi rút không đáng để nói, đều có năng lực miễn dịch. Sau khi tôi trì chú, thân thể mạnh khỏe hơn trước đây, ngay cả cảm cúm cũng chạy xa rồi, nhẹ nhàng tự tại.

Vì độ dài bài viết hạn chế, tôi không thể viết ra tỉ mỉ, quý vị nào muốn biết nội dung tường tận thì có thể xem trong *Kinh Lăng Nghiêm* hầu có thể am hiểu sự thù thắng toàn diện, như uống cam lồ và để hồ vậy.

Khi tôi được biết đến “vua trong các chú” thù thắng này, liền ngay sáng sớm hôm đó, tôi chép chú treo nơi bờ tường trong vườn và trong nhà, để giữ bình an, hơn nữa mỗi người đều lấy đeo trên người, cảm thấy lợi ích không nhỏ. Như trong nhà có lúc bị cúp điện, cần phải ra ngoài kiểm tra đồng hồ điện, chổng tôi núp nơi chỗ tối hoặc có lúc núp trong phòng, đột nhiên hù dọa tôi, thực sự tôi rất điềm tĩnh, chẳng chút sợ hãi, nao núng! Cũng như tiếng động lớn hay tiếng động kỳ lạ đột nhiên xảy ra, cũng không còn khiến tôi giật thót mình, hoặc tâm khởi gợn sóng. “Tâm” trước sau rất bình tĩnh, vững vàng, cân bằng, đều là tự nhiên mà được, không phải cố tình giả tạo.

Nhớ lại trước đây lúc chưa trì chú, tình cảnh đúng là trái ngược lại, tôi cứ thấy lo lắng hốt hoảng, bồn chồn lo sợ, sợ đến nỗi toàn thân không tự nhiên, đột nhiên thần kinh co rút... tưởng chừng như mình bị phân thành hai con người vậy. Có thể thấy rằng không phải nhất định phải ngồi Thiền mới có thể được sự an định, mà Như Lai Định là đi đứng nằm ngồi đều ở trong định, Đại Định Thủ Lăng Nghiêm, định thâm sâu thù thắng biết bao!

Định được rồi liền sanh tuệ, đó gọi là “khai ngộ Lăng Nghiêm, thành Phật Pháp Hoa”; muốn thành Phật phải gieo nhân Phật trước, tức là thọ trì kinh hoặc Chú Lăng Nghiêm trước. Gieo hạt giống nào gặt kết quả đó; gieo nhân Phật gặt quả Phật; gieo nhân Bồ Tát gặt quả Bồ Tát. Tuy mỗi một chúng sanh đều có Phật tánh, nghe kinh nghe pháp học Phật, sớm muộn sẽ thành Phật, nhưng phải trải qua bốn giai đoạn “tín, giải, hành, chứng”, như đã thọ trì *Kinh Lăng Nghiêm* hoặc trì Chú Lăng Nghiêm, đã gieo nhân Phật rồi, thì cần phải nỗ lực tâm tinh tấn, thân tinh tấn, ngày tinh tấn, đêm tinh tấn, thêm trì giới luật, bỏ tham sân si, tu Tam Vô Lậu Học—Giới Định Huệ, viên mãn Bồ Đề, chắc chắn sẽ kết thành quả Phật.

Còn nhớ ngày đưa tang cha tôi, tôi photo bản Chú Lăng Nghiêm do tôi chép tay đem phát cho người nhà đeo. Nhà tang lễ số một của Đài Bắc cũng phát cho mỗi người đến dự lễ một lá bùa vẽ trên giấy màu đỏ. Em gái út của tôi vì gấp quá, không tìm được bao đựng Chú Lăng Nghiêm chép tay của tôi, nên chỉ đeo bùa chú của nhà tang lễ phát, không ngờ cô ấy sau khi từ nhà hỏa thiêu trở về nhà, sáng hôm sau không thể dậy được, toàn thân xương cốt nhức nhối, đau đầu, đau lưng... Lúc đó tôi cho rằng ngủ một giấc thì khỏi thôi, không ngờ rằng ngủ đến ngày thứ ba lại càng nghiêm trọng hơn, tôi mới cảm nhận được phải chăng có việc như vậy? Liền lấy Chú Lăng Nghiêm đang đeo trên người tôi cho cô ấy đeo, không ngờ cô ấy lập tức khỏe lại, có thể ngồi dậy được, thật là không thể nghĩ bàn! Sau này tìm thấy nhà sách có quyển Chú Lăng Nghiêm nhỏ in rất tinh xảo, tôi bèn thỉnh về và đem đổi lại cho cô ấy vì thấy nhẹ nhàng, tiện lợi hơn bản chép tay cả mấy trang vừa dày vừa nặng, rất bất tiện, nhưng cô ấy kiên quyết không chịu đổi; tôi phải nói với cô ấy là nội dung đều giống nhau, cô ấy mới chịu đổi, có thể thấy cô ấy tin tưởng thứ mà cô ấy có được biết bao!

Cô con gái lớn của tôi vào tháng ba năm 1985 đến Nam Phi tham quan cùng với bạn bè. Cô ấy đi thăm không ít danh lam thắng cảnh, hôm trở về nhà đã khuya rồi, cô lại lay tôi dậy nói rằng cô nằm mơ thấy rất nhiều thứ đáng sợ nên sợ quá, không ngủ lại được nữa. Tôi thấy sao trên cổ cô ta lại không thấy đeo Chú Lăng Nghiêm? Nhưng Chú Lăng Nghiêm mà tôi có đều đã đem tặng cho hai người bạn hết rồi, trong tâm trạng buồn bực lo âu, tôi đành phải bước xuống giường để tìm, may là tìm được một quyển, liền đeo cho cô con gái. Trở về phòng đi ngủ, cô ta ngủ một giấc đến sáng không đến tìm tôi nữa, cũng là bình yên vô sự.

Đầu tháng mười năm 1986, cô con gái nhỏ của tôi thấy người da trắng qua đời trong ngôi giáo đường gần trường học, về nhà cứ thấy chóng mặt buồn ngủ, cảm thấy trong người có gì lạ lạ. Hóa ra lại không đeo Chú Lăng Nghiêm, cô ta nói trường học quy định không được đeo đồ trang sức như dây chuyền... Tôi bèn dùng kim băng đính Chú Lăng Nghiêm vào cổ áo cho cô ta, thì đến lúc thay đồng phục cô lại quên ghim lên. Vừa đeo vào cổ, cô liền cảm thấy đầu mát trở lại, người liền dễ chịu, hiện tại cô cũng tuyệt đối không quên đeo nữa.

Cậu con trai lớn của tôi qua đời vào tháng bảy năm 1984. Lúc con trai của tôi đang bệnh nặng, tôi đeo Chú Lăng Nghiêm chép tay cho con. Trong ba tháng, cậu ấy bị sốt cao 41 độ, tâm trí trở ngại nặng nề, lúc đó không chịu đeo thì tôi cũng đành vậy, lúc con bệnh nặng, còn miễn cưỡng đeo lên cho con.

Trong *Kinh Lăng Nghiêm* nói:

“Hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc chép, hoặc đeo, hoặc cất giữ, các kiểu cúng dường, thì kiếp kiếp không phải sanh ra ở nơi nghèo cùng, hạ tiện, không an vui.”

Đứa con này qua đời tháng 7 năm 1984, nhờ vào Phật lực Nam Mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, mang cậu ấy đến thế giới Cực Lạc rồi. Sau khi vãng sanh khoảng chín tiếng đồng hồ, toàn thân cậu ta lạnh ngắt, nhưng đầu vẫn còn ấm, mà trán chỉ cách đó có một phân lại lạnh như băng; cách có một tấc mà lại có sự khác nhau trời biển như vậy, mặt còn lộ nét tươi cười, gương mặt hiện tướng lành.

Thọ trì *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm, trong đại định tự nhiên sáng lên ánh sáng trí tuệ—không tự tư, không tự lợi, không tham, không cầu mong, không tranh đoạt, không vọng ngữ. Lúc tán tâm nói nhảm, liền tự thấu nhiếp tâm mình, giữ cho mình nhất tâm bất loạn, tự nhiên trong định; lúc sắp nổi giận, liền “nhẫn” để tâm được nhu nhuyễn, giọng nói dịu dàng để bố thí “hoan hỷ” cho đối phương, khiến đối phương cũng sanh tâm hoan hỷ, chữ “nhẫn” sẽ tiêu tan không còn bóng dáng, khói hết mây tan rồi, làm gì còn chữ “nhẫn” nữa, cũng tức là ngày ngày được hoan hỷ rồi. Hy vọng mọi người đều có thể thọ trì những kinh điển gieo nhân thành Phật—*Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm, để được sớm viên mãn Bồ Đề, chúng đắc Phật Quả!

10. Tụng Chú Lăng Nghiêm Để Cứu Thế Giới

Thượng nhân nói, lúc thế giới mạt pháp, chỉ cần còn có một người có thể nhất tâm trì Chú Lăng Nghiêm, thì cũng có thể cứu giúp được thế giới.

Lâm Nhật Tường

Năm 1990, cô tôi dẫn cả nhà tôi đến thăm Chùa Kim Luân ở Los Angeles, lúc đó tôi được mười tuổi và là lần đầu tiên được tiếp xúc với Phật Pháp. Còn nhớ lúc đó nhà hàng của cha mẹ tôi kết thúc buôn bán, mong muốn có sự hướng dẫn về mặt tinh thần; tôi nghĩ trong chuyến đi lần đó, họ đã tìm được điều họ mong cầu. Một năm sau, cha mẹ tôi đưa tôi, chị tôi và em trai tôi vào ghi danh học ở trường Tiểu Học Dục Lương của Vạn Phật Thánh Thành. Lần đầu tiên đến Vạn Phật Thánh Thành, tôi nhìn thấy mười ngàn bức tượng Phật thì trong lòng thấy rất hưng phấn, tôi chỉ tay lên tượng Phật trên bức tường và nói với mẹ tôi: “Mẹ! Con muốn làm đức Phật đó!” Tôi lại hỏi: “Thành Phật nhất định phải xuất gia sao hở Mẹ?” Mẹ tôi nói làm được như vậy thì sẽ nhanh hơn một chút. Lúc đó tôi chưa hiểu Phật Pháp nhiều lắm.

Trong tiết Phật Học tại trường Tiểu Học Dục Lương và trường Trung Học Bồi Đức, tôi được học càng nhiều Phật Pháp hơn. Tôi cũng tham gia các thời khóa trên điện Phật, cha mẹ tôi cũng truyền bá cho tôi những giá trị quan và tư tưởng truyền thống của Phật Giáo. Lúc mười ba tuổi, sau khi nghe Hòa Thượng khai thị về những lợi ích liên quan đến Chú Lăng Nghiêm, mẹ tôi liền bảo tôi học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm. Lời chú dài quá, tôi cảm thấy không thể học thuộc được, nhưng bạn cùng tu với mẹ tôi là bà Vương ở Chùa Kim Luân khuyến khích tôi. Dưới ảnh hưởng của bà, tôi bắt đầu học mỗi ngày hai hàng, lúc học tôi cảm thấy rất an bình, hứng thú cũng nhiều hơn.

Hòa Thượng nói, lúc thế giới sắp diệt tận, chỉ cần có một người có thể nhất tâm trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì có thể cứu giúp cả thế giới, thế là tôi từ mỗi ngày học hai hàng, dần tăng lên đến năm hàng mỗi ngày, rồi mười hàng, rồi hai mươi hàng, và sau hai tháng tôi đã học thuộc toàn

bài chú. Mẹ tôi bảo tôi phải ngày ngày trì tụng, để khỏi bị quên. Tôi trước khi đi học niệm một lần, sau khi tan học niệm một lần, trước khi đi ngủ tùy ý lúc nào đó cũng tụng thêm một lần nữa. Hồi tưởng lại sự việc này, tôi tin rằng chính nhân duyên lớn “để Chú Lăng Nghiêm trụ thế, cứu giúp thế giới” này, đã thôi thúc tôi làm như vậy.

Vì thế tôi muốn thọ Năm Giới, khi tôi nêu vấn đề này với mẹ tôi, thì tôi trì giới đã được hai năm rồi. (Ghi chú:Ba chị em cư sĩ Lâm Quà Tường ngày 13 tháng 7 năm 1991 quy y tại Thánh Thành; đến tháng 3 năm 1993, lúc Thánh Thành tổ chức pháp hội chúc mừng thánh đàn Bồ Tát Quán Thế Âm, cư sĩ Quà Tường bấy giờ gần 13 tuổi, đang học lớp Sáu, thọ Năm Giới). Mẹ tôi rất ngạc nhiên, muốn tôi chắc chắn suốt đời không được phạm những hành vi sát sanh, trộm cắp, nói dối, uống rượu. Tôi nói với mẹ tôi chắc chắn rồi, thế là trong ngày mừng thánh đàn của Bồ Tát Quán Thế Âm, tôi và bạn thân Nhan Hiếu Tấn cùng thọ Năm Giới. Những giới này trở thành chuẩn mực cho các quyết định của tôi trong đời này. Năm 1997, sau khi tôi tốt nghiệp trường Trung Học Bồi Đức, tiếp xúc với những thử thách thực sự, tôi phát hiện ra rằng việc dung hòa với môi trường bên ngoài rất khó; những điều mình muốn làm thường là trái ngược với Giới Luật. Vừa nghĩ đến Giới Luật, tôi liền ràng buộc, gò bó bản thân, không đi làm những việc đó nữa.

Thời gian theo học tại trường Đại Học Berkeley ở California, giữa tôi và cha mẹ tôi có rất nhiều xung đột. Tôi và rất nhiều bạn trẻ lớn lên dưới sự truyền bá quy củ Phật Giáo như của cha mẹ tôi đều có những kinh nghiệm tương tự. Tôi từ nhỏ tính khí đã không tốt, kết quả của sự khống chế đè nén là nổi sân hận trong lòng liên tục không ngừng. Lúc học đại học năm thứ tư, sau khi một học kỳ căng thẳng kết thúc, tôi tham gia lớp “Lăng Nghiêm Mùa Đông” của Hội Thanh Niên Phật Giáo Pháp Giới năm 2000, tránh xa cuộc sống ồn ào náo nhiệt của chốn đô thị, tôi càng cảm nhận sắc bén hơn về tâm cảnh của mình, về nhân tướng, vật tướng mình đã chấp giữ, đó chính là nguyên nhân trực tiếp khiến cho tôi cảm thấy thất vọng, khổ não.

Sau khi có được những hiểu biết sáng suốt này, tôi cố gắng sửa đổi những tập khí xấu của bản thân. Trước hết, tôi bắt tay vào những việc

nhỏ có liên quan gián tiếp đến tính khí của tôi, ví dụ như trên đường lái xe đi học, tôi nhận thấy nếu mình nổi tâm sân hận, giận dữ đùng đùng trong khi đang lái xe thì vô cùng nguy hiểm. Tôi cũng bắt đầu phát giác ra mỗi lần bản thân nổi cáu thì nó xảy ra như thế nào, rồi muốn nó bộc phát ra như thế nào. Thầy Hằng Thật nói với tôi có một vị Thiền Sư ở Mỹ nói rằng: “Hãy mở cửa trước và cửa sau trong tâm ra để cho khách vào, nhưng không mời họ dùng trà.” Dựa vào sự lý giải này, tôi nhận thức được rằng vì bản thân chấp chặt vào người lái xe trên đường cao tốc vô lý với tôi, nên tôi mới nổi cáu. Họ giống như người khách vậy, mà tôi tức giận, là vì tôi mời họ uống trà rồi! Từng tí từng tí một, tôi buông bỏ dần những chấp trước này, để cho nó đến rồi đi một cách tự nhiên, không đem cột chặt tâm mình vào sự việc nữa.

Tôi thử đem phương pháp này áp dụng vào những thói xấu khác của bản thân, và cảm thấy không dễ dàng, có thể nói là rất khó khăn. Bởi vì tôi nhận thức được nguyên nhân trực tiếp làm cho tôi thất vọng khổ não, là sau khi chấp trước những quan niệm này, tôi liền muốn thay đổi chúng. Nhân duyên này khiến cho tôi quyết tâm phải làm một con người tốt hơn. Bất luận phát xuất từ tín ngưỡng hay tôn giáo nào, đây chính là Phật Pháp. Nhưng tôi chỉ có thể yêu cầu bản thân mình mà thôi, chứ không thể yêu cầu người khác như vậy được. Lúc người khác nhìn thấy điểm này của quý vị, phát giác ra chỗ bất đồng với quý vị, họ sẽ tự ý thức được nguyên do ở trong đó.

11. Chân Tâm Phải Học Tốt, Không Sợ Ma Đến Thử Thách

Chú Lăng Nghiêm thường theo ông ấy, sáu năm nay ông cũng chưa bị chúng quấy nhiễu, do đó ông có thể yên tâm ngủ nghỉ.

**Lâm Triều Tuyền kể lại
Tạ Phước Lai chỉnh lý**

Cư sĩ Lâm Triều Tuyền, pháp danh Quả Tuyền, là một quan chức của chính phủ Malaysia đã về hưu. Năm nay (1998) ông dẫn mười một vị đồng tu đến Vạn Phật Thánh Thành để tham dự khóa tu Vạn Phật Bảo Sát. Họ đường sá xa xôi lặn lội đến đây, không ngại khó khăn vất vả, tham dự toàn khóa Pháp Hội. Tại Thánh Thành, khí hậu buổi sáng và buổi tối chênh lệch nhau rất nhiều, cho nên thể lực và sự chịu đựng bền bỉ cũng là một thử thách rất lớn. Sau khi Pháp Hội viên mãn, từ nơi nụ cười của Cư sĩ Lâm, có thể cảm nhận được tham gia pháp hội lần này, ông ấy tràn đầy pháp hỷ và tín tâm.

Việc cư sĩ Lâm quy y với Hòa Thượng, cũng có một nhân duyên rất thù thắng. Năm 1988, Hòa Thượng nhân dẫn đệ tử đến Châu Á hoàng Pháp, lúc từ Đài Loan chuẩn bị lên đường đi Malaysia, visa còn chưa lấy được. Trong lúc vô cùng cấp bách này, một người bạn luật sư nhờ cư sĩ Lâm ra mặt hỗ trợ, vì ông ấy từng làm việc trong Phòng Di Dân. Cư sĩ Lâm tuy chưa phải là đệ tử của Hòa Thượng, nhưng không tiện từ chối, ông bèn vận dụng công văn qua lại, đồng thời gặp gỡ quan viên Phòng Di Dân, giúp cho toàn bộ visa nội trong một tuần lễ ngắn ngủi đều được phê chuẩn hết.

Ông nói: “Kỳ thật, vào lúc đó, tôi nên quy y Hòa Thượng mới đúng, đáng tiếc là tôi có mắt mà không nhìn thấy Thái sơn, phải đến bốn năm sau (1992) tôi mới quy y Thượng nhân.” Cư sĩ Lâm đã từng gặp gỡ và đàm đạo với Hòa Thượng, vậy mà lại để vượt mất dịp tốt, ông ấy có chút hối tiếc khi nhắc lại chuyện này. Nhưng ông ấy tin rằng lúc đó ông đã gieo trồng hạt giống thiện căn rồi, chỉ là nhân duyên chưa chín muồi mà thôi.

“Thực sự mà nói, lúc đó tôi còn chưa có hứng thú lắm với Phật Giáo, Tôi chỉ là nhận lời giúp đỡ, làm việc hết lòng, cho rằng làm xong việc này là được rồi.”

Điều kỳ diệu là năm 1992 Thầy Hằng Thật dẫn phái đoàn đến Malaysia hoàng pháp, giấy nhập cảnh của các thành viên trong đoàn lại có vấn đề. Lúc này cư sĩ Lâm đã thay đổi chức vụ và được chuyển đến làm việc ở cục ấn vụ của chính phủ, lúc đó nhân viên chuẩn bị công tác hoàng pháp Malaysia không phải là người quen cũ, người phụ trách và cư sĩ Lâm hai bên không quen biết nhau, cũng bỗng nhiên tìm đến nhờ ông Lâm giúp đỡ lần nữa, nhờ đó đoàn hoàng pháp lại thuận lợi xin được thẻ visa.

Cư sĩ Lâm không thể hiểu nổi, vì sao Hòa Thượng hoặc đệ tử đến Malaysia, nhập cảnh hai lần đều đợi đến lúc cần kíp mới tìm ông ấy? Ông ấy và người phụ trách công tác tổ chức hoàng pháp đều không quen biết nhau, hơn nữa ông cũng đã được chuyển sang giữ những chức vụ khác nhau rồi, vì sao lại có một đoạn nhân duyên này? Vì thế ông cho rằng có lẽ là cơ duyên đời trước đưa đẩy, có chạy cũng không chạy thoát, vẫn phải sớm quay về, quy y Tam Bảo, và cuối cùng ông đã trở thành đệ tử của Hòa Thượng. Có câu:

*“Muốn học tốt, thì oan nghiệt tìm,
Muốn thành Phật, trước phải chịu ma chướng.”*

Mấy ngày sau khi cư sĩ Lâm quy y với Hòa Thượng, yêu ma quỷ quái liền đến quấy nhiễu ông. Một buổi tối nọ, ông lái xe đi mua xăng. Sau khi rời nhà chưa xa lắm, có một người phụ nữ lớn tuổi chặn xe ông lại và xin đi nhờ một đoạn đường. Cư sĩ Lâm nói ông chỉ đến chỗ gần đó mua xăng thôi, nhưng người phụ nữ lớn tuổi nọ không chịu tránh ra nhường đường cho ông, bắt đắ dĩ ông đành phải để bà ấy lên xe.

Người phụ nữ lớn tuổi vừa lên xe, cư sĩ Lâm liền ngửi thấy một mùi rất hôi thối giống như khói than vậy, làm cho ông thấy ngọt ngọt khó thở; đồng thời bà ta lại có những hành động rất mất lịch sự với ông, còn nói một cách rất mờ ám: “Tôi không có chồng. Đùng sợ, đùng sợ!” Lúc đó,

cư sĩ Lâm trong lòng thấy rất khó chịu, bà già này chắc chắn là yêu ma quỷ quái rồi; ông lo sợ vô cùng, toàn thân bắt đầu run rẩy. Mà cư sĩ Lâm chỉ vừa mới quy y, thần chú đến khi cần dùng tới mới tiếc là không có, chú gì cũng chưa học, lại còn chưa biết tụng niệm nữa.

Lúc nguy cấp thì trí huệ phát sanh, sáu chữ hồng danh “Nam Mô A Di Đà Phật,” tự nhiên từ miệng ông bỗng thốt ra. Vừa niệm như vậy, thì mùi hôi thối liền tiêu mất, động tác trêu ghẹo của người phụ nữ kia cũng ngừng lại; nhưng vừa dừng niệm Phật, thì người phụ nữ kia lại động chân động tay trở lại, cư sĩ Lâm vội nhanh chóng niệm Phật tiếp. Sau khi theo sát năm phút như vậy, bà ta cuối cùng cũng chịu xuống xe, và nói với cư sĩ Lâm: “Ông là người tốt! Ông sẽ có quả báo tốt!” Có điều, xuống xe rồi không biết bà ta đi về hướng nào nữa!

Song, kể từ tối hôm đó, ban đêm cư sĩ Lâm thường nói năng lung tung. Vợ ông, vốn đã quy y Hòa Thượng từ năm 1988, liền nhanh chóng cầu cứu với Hòa Thượng. Đệ tử có nạn, sư phụ há chịu khoanh tay đứng nhìn sao? Hòa Thượng liền bảo cư sĩ Lâm đến Vạn Phật Thánh Thành. Ông ta đến Thánh Thành rồi, thì con ma này cũng đi theo đến nơi, liên tục suốt 13 đêm nó đều ở nơi cửa sổ phòng ông, giống như cái dùi sắt vậy, cứ đánh lung tung, dường như muốn phá cửa mà vào. Cư sĩ Lâm bị giày vò, mỗi đêm chỉ ngủ được một tiếng đồng hồ (từ 2:30 đến 3:30), lại phải thức dậy, vội vàng lên chánh điện tụng thời khóa sáng.

Sang ngày thứ 14, Hòa Thượng đến Phật điện, lấy cây gậy của ngài gõ gõ trên đầu cư sĩ Lâm ba cái, và nói: “Không việc gì, ông có thể về nhà rồi!” Ông kể lại: “Từ đó về sau, quả thật là tôi được bình an vô sự, quý vị nói xem, có kỳ lạ hay không?” Trải qua sự giày vò này, cư sĩ Lâm đã có hứng thú với Phật Pháp, có lòng tin với Hòa Thượng, biết được rằng người mà bản thân mình y chỉ chính là một vị đại thiện tri thức. Từ đó, ông càng tinh tấn dụng công, nỗ lực nghiên cứu lời khai thị của Hòa Thượng cũng như các kinh sách Phật học, và chân thành y giáo phụng hành; và vào năm 1997 ông xin thọ Năm Giới.

Hòa Thượng từng nói, đất Nam Dương có nhân duyên thù thắng, đặc biệt có rất nhiều yêu ma quỷ quái, ly mị vọng lượng, quỷ thần độc hại.

Cư sĩ Lâm thân là nhân viên công vụ của chính phủ, thường phải đi công tác phục vụ ở vùng nông thôn, có lúc nửa đêm đi ngang qua những con đường ít dấu chân người, nên thường gặp phải một số việc ly kỳ quái lạ. Ông đã gặp phải những cơn mưa như trút nước, cơn mưa này chỉ mưa trước đầu xe, hai bên xe lại không có hạt mưa nào, ngay trước mắt ông ấy chỉ là một đám mờ mịt. Gặp phải cảnh giới như vậy, Pháp bảo mà ông ấy dùng để ứng phó chính là một băng ghi âm tụng Thần Chú Lăng Nghiêm—ông bật máy ghi âm lên nghe, chỉ sau vài phút, trời quang mây tạnh và đường xá lại rõ ràng trở lại.

Có một lần, cư sĩ Lâm ở trọ tại một căn phòng nhỏ ở vùng ngoại ô, lúc đi ngủ ông quên lấy quyển Chú Lăng Nghiêm nhỏ đeo vào cổ. Đến nửa đêm, có con quỷ đến ức hiếp ông, nó dùng cả thân mình đè lên người ông, khiến ông không nhúc nhích cử động gì được, tay chân ông giống như bị trói chặt vậy, cũng không thể mở miệng ra kêu cứu được, chỉ cảm thấy ruột già ruột non như muốn nổ tung, rất khó chịu. Đây là Quỷ Cưu Bàn Trà (quỷ bí đao) có được nhắc đến trong *Kinh Lăng Nghiêm*, nó không có tay cũng không có chân, hình thù như trái bí đao vậy.

Cư sĩ Lâm vùng vẫy rất lâu, con quỷ này mới chịu buông tha. Ông lập tức xuống giường lấy quyển Chú Lăng Nghiêm nhỏ đặt vào trong túi áo ngủ, và giả bộ tiếp tục ngủ, chuẩn bị lúc con quỷ lại đến mà xem trò hay. Lúc ông còn chưa ngủ say, quả nhiên con quỷ lại đến đột kích, dùng tư thế hơi hột (như chuồn chuồn đập nước) để trấn áp cư sĩ Lâm, đồng thời cũng trấn áp Chú Lăng Nghiêm. Ngờ đâu con quỷ vừa đến gần ông thì liền giống như bị điện giật vậy, toàn thân nó bị giật bắn văng lên không trung. Lúc đó thần trí của cư sĩ Lâm rất bình tĩnh, sáng suốt, bởi vì ông đang chờ đợi trò chơi đấu pháp sắp diễn ra.

Từ đó về sau, cư sĩ Lâm hễ ra khỏi nhà, ông đều mang theo quyển Chú Lăng Nghiêm này; sáu năm trở lại đây, ông được an tâm ngủ nghỉ, chưa bị quấy rầy thêm lần nào nữa!

Cư sĩ Lâm đã từng lấy Chú Đại Bi và nước đã được chú nguyện để cứu sống một con chó nhỏ sắp chết trong nhà. Đó là chuyện hai năm về trước, ông dùng nhấm dầu hỏa để tắm cho chú chó con nuôi trong nhà,

với hy vọng trừ sạch chấy rận trên thân nó. Ông ngâm con chó vào trong dầu hỏa chưa được bao lâu, mà con chó nhỏ đột nhiên không thể đứng dậy được, ngay cả mắt cũng không thể nào mở lên được nữa, chỉ còn hơi thở khò khè, yếu ớt.

Bác sĩ thú y khám chữa trị, chẩn đoán là do dầu hỏa đã từ vết thương trên da chú chó nhỏ mà xâm nhập vào huyết quản, dẫn đến trong máu có độc; còn nói là trong vòng ba tiếng đồng hồ nữa, con chó này sẽ chết. Bác sĩ nói chính ông ta cũng hết cách, con chó nhỏ này là vô phương cứu chữa rồi.

Cư sĩ Lâm đành mang con chó nhỏ về nhà, người nhà bèn cầu cứu với Bồ Tát Quán Thế Âm. Lúc này, miệng của con chó nhỏ đã sùi bọt mép, chỉ nằm yên bất động, không thể nuốt thức ăn hay uống nước được. Người nhà ông bèn niệm 108 biến Chú Đại Bi chú nguyện vào ly nước, sau đó nhỏ từng giọt nước đại bi ấy vào miệng đã ngậm chặt của con chó; đồng thời phát nguyện thay cho con chó nhỏ, nếu nó có thể sống trở lại, nó sẽ suốt đời ăn chay.

Sang ngày thứ ba, kỳ tích cuối cùng cũng đã xuất hiện, con chó nhỏ hôn mê bất tỉnh sau một cơn gió, đột nhiên nó nôn mửa, rồi tự bò dậy; và một tuần lễ sau thì thân thể nó đã bình thường trở lại. Sau một tuần lễ nữa, thì toàn bộ lông của nó rụng hết, khiến nó trở thành một con chó nhỏ không lông rất xấu xí; và mấy tuần lễ sau nữa, nó bắt đầu mọc lông mới. Kể từ đó, con chó nhỏ bắt đầu ăn chay, và thường ngồi nơi cửa lảng nghe người trong nhà tụng kinh, công phu sáng tối, dường như thâm tâm nó cũng muốn được vãng sanh đến thế giới Cực Lạc.

Đại bi đại chú thông thiên địa,
Nhất bách nhất thiên thập vương hoan.
Đại bi đại từ năng khử bệnh,
Nghịet kính nhất chiếu biển cao huyền.

(Đại chú Đại Bi thấu đất trời,
Mỗi ngày trăm biến trọn ba năm,
Thập Điện Diêm Vương đồng hoan hỷ,
Đại từ đại bi trừ được bệnh,
Kính nghiệp soi tới, bằng treo cao!)

Trên đây là bài kệ tụng do Hòa Thượng viết, nói lên diệu dụng thần kỳ của Chú Đại Bi. Nếu có thể trì niệm mỗi ngày 108 biến, thì ngay cả Thập Điện Diêm Quân cũng phải hoan hỷ tán thán; đồng thời lại trừ được bệnh tật, được sống lâu, có thể cải tử hoàn sanh, song đó còn là chuyện nhỏ—được liễu sanh thoát tử, thành tựu Phật quả, đây mới chính là đại dụng của Chú Đại Bi.

12. Trì Chú Lăng Nghiêm Cầu Được Xuất Gia

Bấy giờ, tôi hướng về Vạn Phật Thánh Thành, hy vọng trong tương lai mình có thể được xuất gia tại đó.

Tỳ Kheo Ni Hằng Thận

Lúc mười một tuổi, có một thời gian tôi sống ở nhà của bà ngoại tôi. Bà ngoại tôi vốn là Phật tử đã quy y Tam Bảo; mỗi dịp có Pháp hội, bà thường dẫn tôi đến chùa để tham gia. Nhưng ấn tượng của tôi đối với người xuất gia rất mơ hồ, ấn tượng sâu sắc nhất là thức ăn chay ở chùa rất ngon; tôi cảm thấy ngon hơn rất nhiều so với thức ăn mặn, cho nên dù phải đi đường xa hơn cả tiếng đồng hồ mới tới nơi, tôi cũng không thấy vất vả gì cả.

Lúc đó có người bảo tôi nên thường xuyên niệm “Nam Mô A Di Đà Bà Đà...” (Chú Vãng Sanh), còn nói rằng niệm nhiều sẽ được trở nên thông minh. Nghe nói như thế nên kể từ đó tôi thường niệm, mãi đến sau khi rời khỏi nhà bà ngoại, không còn đi chùa nữa, tôi vẫn thường niệm chú này. Sau khi lớn lên và tiếp xúc với Phật Giáo, tôi mới vỡ lẽ là chú vãng mà lúc nhỏ mình thường niệm chính là Chú Vãng Sanh.

Năm 1989, tôi đi làm tại một nhà hàng chay ở Đài Bắc, có người bạn đồng nghiệp đưa cho tôi quyển *Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên Kinh Thiển Thích* do Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng, và một quyển *Tuyên Công Thượng Nhân Khai Thị Lục* tập 1. Tôi xem xong với tốc độ nhanh nhất, thấy đối với Hòa Thượng mình đã có lòng tin sâu sắc, tôi bèn nhanh chóng đến Hội Pháp Giới Ấn Kinh ở Đài Bắc để thỉnh hai quyển sách về xem. Lúc đó “Pháp Giới” hạn chế thỉnh sách, một lần không được thỉnh quá hai quyển.

Sau đó tôi hướng về Vạn Phật Thánh Thành cầu nguyện, hy vọng trong tương lai có thể được xuất gia tại đó. Thế là ngày ngày tôi đều tụng đọc rồi học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, và thành khẩn lạy Phật, toàn tâm toàn ý mong muốn được đến Thánh Thành để xuất gia. Một hôm, tôi mộng thấy bản thân mình đang đi “ba bước một lạy” triều bái Thánh

Lễ Bái Chú Lăng Nghiêm Được Khai Mở Trí Huệ

Thành, bỗng thấy Hòa Thượng bước đến đứng trước mặt và Ngài từ bi đặt tay lên đỉnh đầu tôi rồi nói: “Con có thể đến Thánh Thành được rồi!” Ngay lập tức tôi liền cảm thấy một sự mát mẻ, thanh khiết từ đỉnh đầu lan tỏa khắp châu thân. Thế rồi tôi mừng rỡ tỉnh giấc; tỉnh rồi mà cái cảm giác mát mẻ dễ chịu đó vẫn còn trong tôi. Thấy sao chân thật quá!

Tôi vừa muốn được xuất gia, lại vừa muốn được phụng dưỡng cha mẹ, nên cứ bị dằn vặt trong sự mâu thuẫn đó, mãi đến lúc phụ thân tôi vãng sanh rồi, tôi mới phát nguyện với Bồ Tát Quán Thế Âm, hy vọng nội trong ba năm nữa sẽ đi xuất gia. Tâm nghĩ việc thành, cuối cùng tôi cũng đến được Vạn Phật Thánh Thành, và ngày 25 tháng 3 năm 1995, tôi chính thức được xuống tóc, và đến năm 2000 thì tôi được thọ giới Cụ Túc.

13. Lễ Bái Chú Lăng Nghiêm Được Khai Mở Trí Huệ

Sáng sớm mỗi ngày thức giấc, tôi lễ bái Chú Lăng Nghiêm, cứ niệm một câu thì lạy một lạy.

Phan Quả Chiêu

Tôi thích đọc quyển Khai Thị của Hòa Thượng Tuyên Hóa, bởi vì Ngài thuyết pháp rất có lý. Nghe những lời giáo huấn của Hòa Thượng, tôi cảm ngộ được bản thân tuổi tác lớn rồi, thời gian chẳng còn bao năm nữa, mình không thể kéo dài thời gian, không chịu tu hành. Mỗi ngày sáng sớm thức dậy, tôi lễ bái Chú Lăng Nghiêm, cứ đọc một câu thì lạy sụp xuống một lạy. Tôi cảm thấy không lạy là không được, không dụng công là cũng không được; nếu không, sẽ không thể khai mở được trí tuệ. Muốn khai mở trí tuệ, nhất định phải dụng công tu hành. Buổi tối ngồi Thiền, lúc mới bắt đầu thấy rất đau chân. Tôi nói đau cũng không sao, học Phật thì phải chịu khổ một chút chứ!

Nhưng mắt tôi lại không được tốt, tôi bị đục thủy tinh thể, lúc ngồi Thiền không thể nhắm mắt lại được, mắt cứ mở thao láo như vậy thì nhìn thấy ánh sáng, không thể tập trung ngồi Thiền được. Thế là tôi liền đến trước tượng Bồ Tát Quán Thế Âm khấn cầu: “Đệ tử mắt không được tốt, mí mắt không khép lại được, nên lúc ngồi Thiền ngồi không được yên!” Không ngờ sau khi nói xong, vừa ngồi xuống, liền có tia sáng chiếu đến, mí mắt tự nhiên khép lại được, sau đó lại thấy có ánh sáng chiếu đến, tôi mở mắt ra nhìn xem, biết là cảm ứng của Bồ Tát Quán Thế Âm, tùy niệm mà gia hộ! Đôi mắt tôi thế là dần dần tốt trở lại, hiện tại đã lành hẳn rồi.

Mỗi ngày, sáu giờ sáng là tôi thức dậy, sau khi uống nước nóng xong, tôi bắt đầu lạy Phật, lạy Chú Lăng Nghiêm trong nửa tiếng đồng hồ, rồi ngồi Thiền cho hết hai cây hương thì cũng đến mười giờ sáng. Vốn tôi bị bệnh phong thấp, song kể từ sau khi tôi chuyên cần lễ lạy thì bệnh gì cũng không còn nữa, thật là không thể nghĩ bàn! Con người tôi vốn rất ngu dốt, trước đây tôi học kinh học thế nào cũng không hiểu nổi, bây giờ tâm đã tĩnh lặng, ý nghĩa của kinh điển đều hiểu được rõ ràng rồi.

Lúc lạy Vạn Phật Sám tại Vạn Phật Thánh Thành, mỗi khi lạy xuống một lạy, thì danh hiệu của Đức Phật kế tiếp cứ tự nhiên từ trong tâm tôi mà vọt ra, tôi cũng không biết vì sao lại kỳ diệu như vậy. Chúng ta nếu đem chân tâm ra mà tu học, thì nhất định sẽ có cảm ứng. Tôi không nghĩ gì cả, chỉ nghĩ bản thân mình không tốt, nên mình phải nhanh chóng mà học hỏi tu tập mà thôi.

Chúng tôi đến Chùa Kim Phật là như được trở về nhà mình vậy. Chúng tôi nay đã lớn tuổi rồi, phải mau mau niệm Phật đi thôi! Chùa Kim Phật chính là nhà của tôi! Tôi phải dụng công tu tập, nếu không dụng công thì tôi phải luôn ở bên ngoài, tôi cần phải dụng công nỗ lực lạy vào, tu vào, phải dùng chân tâm để học Phật thì mới có được cảm ứng. Tôi niệm Bồ Tát Quán Thế Âm có được cảm ứng như thế nào, có nói cũng không nói hết được.

Các vị đồng tu, từng lời từng câu của Hòa Thượng nói ra đều là sự thật! Ngài dạy chúng ta tu hành chính là không nên khởi vọng tưởng. Trước đây tôi cho rằng vọng tưởng không thể phá được, nhưng sau khi mỗi ngày chăm chỉ tu hành, tôi cảm thấy vọng tưởng có thể tiêu trừ được. Phiền não vốn do ý niệm tích tụ lại mà thành, cũng giống như chiếc mũ đội trên đầu, mũ phiền não chụp trên đầu mình là việc mình có thể thoát ra khỏi được. Con gái tôi mắc bệnh ung thư ngực ở giai đoạn cuối, tôi cũng không lấy làm phiền não, thực sự thì già trẻ gì rồi cũng phải ra đi cả, đi sớm thì cũng tốt thôi. Mọi người cần phải học Phật cho thật tốt, không nên cứ lang thang ở ngoài, ở đây mới là ngôi nhà thực sự của chúng ta!

14. Thế Hội Sâu Sắc Công Đức, Diệu Dụng Của Chú Lăng Nghiêm

Chỉ cần chịu như pháp như luật mà y giáo phụng hành, tự nhiên có thể được “gặp dữ hóa lành” gặp nạn hóa bình yên.

Tỳ Kheo Ni Hằng Mậu

Ngày 20 tháng 8 năm 2002, vì ở Pháp Giới Thánh Thành xảy ra sự việc sáu người bị trúng độc tập thể, khiến cho những ngày tháng bình thường ở nơi này không còn được bình thường, êm ả như xưa nữa. Nhớ lại lúc đó, những bệnh nhân này tình trạng trúng độc nặng nhẹ khác nhau, nên được xe cứu thương lần lượt đưa vào cấp cứu ở ba bệnh viện khác nhau gần thành phố.

Buổi sáng ngày xảy ra trúng độc, vừa đúng đến phiên tôi trực ban tại văn phòng. Đến 11 giờ trưa, tôi mang phần ăn của mình đến văn phòng và chuẩn bị thọ trai. Khi tôi nếm thử một món ăn, mới cắn miếng thứ nhất đã thấy rất đắng, song tôi không quan tâm, ăn đến miếng thứ hai vẫn thấy rất đắng, tôi còn nghĩ mình nên tập ăn đắng một chút mới phải! Nhưng đến khi ăn đến miếng thứ ba, thứ tư, tôi linh cảm có cái gì đó không ổn, bởi đắng quá rồi; lúc này tôi bắt đầu cảm thấy môi mình bị tê tê, trong đầu lập tức lóe lên một tia nghi hoặc mơ hồ: “Thức ăn này

có vấn đề! Thức ăn này nhất định là có vấn đề!"; thế là tôi tức tốc đi đến trai đường, bảo mọi người không nên ăn nữa.

Vừa bước vào trai đường, Sư Hằng Thiển liền báo cho tôi biết là thức ăn này có vấn đề. Tôi bèn bảo mọi người không nên ăn thức ăn này nữa, đồng thời bảo nhà bếp nấu nước đường đỏ, rồi chia cho mỗi người một ly để uống giải độc. Sau đó, tôi định đi về văn phòng, nhưng đi được nửa đường thì nghe thấy có tiếng chuông bấm từ ngoài cổng lớn, tôi liền đi ra để mở cổng; sau đó thì tôi hoàn toàn mất hết tri giác, không còn biết gì nữa, cho nên cũng không nhớ ra là mình được đưa đến bệnh viện như thế nào!

Tình hình sau đó như thế nào thì phải đợi đến sau khi trong chùa mở cuộc họp kiểm điểm, tôi mới biết được. Thì ra, lúc bấy giờ, mọi người tìm thấy tôi ở trong liêu phòng, đang ngồi nơi cửa nhà tắm, hai mắt trợn trừng. Họ xô đẩy tôi, lay và lớn tiếng gọi tên tôi, nhưng thấy tôi đều không có phản ứng; họ bèn bế tôi lên xe cứu thương. Ở trên xe, nhân viên cứu hộ thấy tôi hai mắt đã trợn trắng, miệng thì trào bọt mép, liền lập tức chụp ống dưỡng khí vào cho tôi. Vừa đến bệnh viện, họ liền đưa tôi vào phòng cấp cứu, sáu người phải chia nhau giữ chặt tay chân tôi để có thể áp dụng các biện pháp cấp cứu soi ruột, súc ruột cho tôi; bác sĩ nói tôi phải nằm bệnh viện tối thiểu là từ hai đến ba ngày để họ theo dõi.

Tám giờ rưỡi tối hôm đó, cư sĩ Trần của Pháp Giới Thánh Thành đến bệnh viện thăm tôi, hỏi tôi có đỡ chút nào chưa? Nhưng lúc đó tôi vẫn chưa hoàn toàn tỉnh táo. Tôi nghe lũng bùng tiếng bà ấy nói chuyện với mình, nhưng trong đầu óc tôi chỉ thấy hiện lên một dãy chữ, tôi thật sự không thể nào hiểu được nó có ý nghĩa gì. Mãi cho đến sáng sớm hôm sau, Cathi (tức Sư Cận Hoan, nay đã xuất gia) tình nguyện ở bên cạnh để chăm sóc cho tôi, tôi mới hỏi cô ấy lúc đó là mấy giờ?

Cô ấy đáp: "Sắp bốn giờ rồi!"

Tôi buột miệng thốt lên: "Ồ! Vậy thì bây giờ tôi phải dậy đi làm công phu sáng!" Thế là tôi vùng dậy, vội vã đi tìm áo cà sa. Sau khi mặc áo cà sa tươm tất rồi, tôi nằm trên giường để tụng công phu sáng, xong

thời khóa buổi sáng thì cũng đã năm giờ; theo thời gian biểu sinh hoạt của Pháp Giới Thánh Thành thì vào thời điểm đó, đại chúng phải là đang niệm Chú Lăng Nghiêm, cho nên tôi cũng tiếp theo tụng Chú Lăng Nghiêm; sau khi tôi tụng được ba biến Chú Lăng Nghiêm như thường lệ, thì tôi mới hoàn toàn tỉnh táo trở lại, mới nhớ ra là vì mình bị trúng độc nên mới được đưa vào bệnh viện để cấp cứu.

Lúc đó đột nhiên tôi nghĩ đến trong *Kinh Lăng Nghiêm* có một đoạn nói về lợi ích của việc trì tụng Chú Lăng Nghiêm như sau:

“Chúng sanh đời mạt pháp, nếu có người có thể tự trì tụng, hoặc dạy người trì tụng, nên biết chúng sanh trì tụng như vậy, lửa không thể thiêu đốt, nước không thể nhận chìm, độc lớn độc nhỏ đều không thể xâm hại. Như vậy thậm chí long thiên quý thần, thổ thần ma quỷ, tất cả ác chú, đều không thể gần, tâm được chánh thọ, tất cả bùa chú, ma thuật thuốc độc, vàng độc bạc độc, cỏ cây rắn rết, vạn vật độc khí, vào miệng người này, đều thành vị ngọt cam lồ.”

Biết rằng Chú Lăng Nghiêm có năng lực giải độc, lại liên tưởng đến việc tối hôm qua Cathi cứ bắt tôi uống nhiều nước, vào nhà vệ sinh nhiều lần, thế là tôi ngồi xếp bằng lại, và bắt đầu trì tụng Chú Lăng Nghiêm. Bắt đầu từ 5 giờ sáng cho đến 7 giờ 30 sáng, trong suốt hai tiếng đồng hồ, tôi vừa trì tụng, vừa uống nước, tổng cộng uống đến mấy ly nước lớn, quả nhiên bắt đầu muốn vào nhà vệ sinh, cứ chạy ra chạy vào mấy lần như vậy, đại tiện đã thấy màu đen, tiểu tiện xuất hiện màu đỏ. Đến 8 giờ sáng, tôi cảm thấy thân thể mình đã hồi phục được tám, chín phần rồi, lại nghĩ đến tiền thuốc thang rất đắt, cho nên tôi muốn xin phép rời bệnh viện. Thế là lúc bác sĩ bước vào phòng thăm bệnh, tôi cố tươi tỉnh mỉm cười, dáng vẻ tỏ ra nhanh nhẹn, khỏe mạnh; bác sĩ sau khi xem xong, liền đồng ý để cho tôi xuất viện. Lái xe trở về Pháp Giới Thánh Thành, thì đã sắp đến giờ cúng Ngọ. Bởi vì những bạn đồng tu khác bị trúng độc đều còn nằm trong bệnh viện, cho nên mọi người vô cùng bận rộn, tôi lúc đó trở về vừa lúc giúp được việc — làm Duy na dẫn lễ cúng Ngọ!

Trải qua việc lần này, có mấy điều tâm đắc nay tôi xin được chia sẻ với quý vị:

1. Năng lượng của đại chúng đồng tu trong cùng một đạo tràng thật không thể nghĩ bàn. Chúng tôi ngày ngày không ngừng thực hành hai thời khóa công phu sáng và tối cho đến những thời khóa khác trên chánh điện, ngày tháng lâu dần thói quen đó sẽ trở thành đồng hồ sinh học của bản thân — đến thời điểm nào đó tự nhiên mình sẽ đi làm việc gì đó, cho dù bản thân đang trong cơn hôn mê, nhưng trong tiềm thức do đã được huân tập để phản xạ tùy theo hoàn cảnh, lẽ tự nhiên, trong lúc sanh mạng mình gặp nguy cấp thì sẽ âm thầm tự cứu được mạng mình.

2. Thế hội được công đức diệu dụng của Chú Lăng Nghiêm một cách sâu sắc.

Phật Đà đích thực là một vị “nói lời chân thật, nói lời như thật”, không chỉ là đạo lý của *Kinh Lăng Nghiêm* mới như vậy, mà Đức Phật dạy mỗi một pháp đều không nói lời hư dối với chúng sanh, chỉ cần chúng ta như pháp như luật mà tu trì theo đúng giáo pháp, tự nhiên có thể gặp hung hóa kiết, gặp nạn hóa bình an, tâm Bồ Đề được tăng trưởng.

3. Trong ba người trúng độc lần này, có người gặp phải quỷ vô thường, cho nên kinh nghiệm lần này thật có thể nói là chết đi sống lại, cũng khiến cho chúng tôi cảm nhận sâu sắc sự vô thường của sanh mạng. Thế giới Ta Bà này thực sự không phải là nơi có thể lưu luyến, thử nghĩ xem: cho dù là ở trong đạo tràng, là nơi mà mọi người đều cho là nơi an toàn nhất, thức ăn toàn là rau cải, củ, do chính mình trồng trọt đáng tin cậy nhất, song cũng có thể phát sanh sự nguy hiểm đến tánh mạng nghiêm trọng như vậy, cho nên mọi người vẫn phải nhanh chóng chăm chỉ tích góp tư lương vãng sanh, cầu sanh Cực lạc Tịnh độ mới là con đường tốt ráo nhất.

(Ghi chú: tên của thực vật gây trúng độc lần này là “mạn đà la,” là một loại rau dại có độc tính rất mạnh, bề ngoài trông rất giống với những loại rau bình thường khác, cho nên nếu không cẩn thận sẽ dễ hái lầm mang về làm thức ăn.)

15. Đến Học Chú Lăng Nghiêm

Muốn học Chú Lăng Nghiêm, trước tiên cần phải có chánh tri chánh kiến, đây là điều vô cùng cần kíp!

Rich Sloger

Trong lúc giảng quyển thứ nhất của bộ Kinh Lăng Nghiêm, Hòa Thượng Tuyên Hóa có đề cập đến việc Đại Sư Trí Khải của tông Thiên Thai đã lập nguyện, cầu xin được thấy Kinh Lăng Nghiêm: “Lúc Đại Sư Trí Khải biết Kinh Lăng Nghiêm có hiện diện ở thế gian, ngài đã cảm động day mặt về hướng Tây mà lạy, hy vọng sẽ có một ngày mình được thân cận học hỏi bộ kinh này. Ngày ngày ngài hướng về tây phương mà lễ lạy, và lễ lạy như thế trong suốt mười tám năm trời, nhưng cuối cùng vẫn không có duyên thấy được!” Cho nên, chúng ta không thể thờ ơ xem thường, mà nên phụng trì kinh này, lợi dụng mọi cơ hội để đọc *Kinh Lăng Nghiêm*, tụng Chú Lăng Nghiêm.

Trong việc tu hành, đọc Kinh Lăng Nghiêm và niệm Chú Lăng Nghiêm đều được xem là thời khóa phụ để bổ sung thêm mà thôi, còn mục đích tối hậu là khiến cho sáu căn của chúng ta (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) đình chỉ việc hướng ra bên ngoài, để thấy được bản lai diện mục của chính mình, đạt đến Lăng Nghiêm Đại Định. Trong sách Khai Thị của Hòa Thượng Tuyên Hóa có một thiên tên là “Đại Biểu Của Chánh Pháp,” đề cập đến các đặc điểm và các phương pháp không thể nghĩ bàn trong việc tu trì kinh và chú. Ở đây, tôi chỉ mong rằng những chia sẻ về kinh nghiệm học Chú Lăng Nghiêm của riêng tôi có thể trợ giúp được phần nào cho người khác trong việc học *Kinh Lăng Nghiêm* và Chú Lăng Nghiêm.

Trong lúc thuyết giảng quyển thứ nhất của Kinh Lăng Nghiêm, Hòa Thượng có trích dẫn bài kệ tụng của Lục Tổ Đại Sư và Đại Sư Thần Tú, nhấn mạnh đến “quyển pháp tu tâm,” cho đến sự tất yếu chúng đắc Vô Sanh Pháp Nhẫn của tự tánh bốn huệ.

Kệ tụng của Đại Sư Thần Tú là:

“Thân là cây Bồ đề,
Tâm như đài gương sáng,
Giờ giờ siêng quét dọn,
Chớ để vương bụi bặm.”

Qua bài kệ này, Ngài muốn chúng ta phải tu hành không ngừng nghỉ, phải thường xuyên quét dọn tự tâm cho sạch sẽ, làm cho nó được “nhất trần bất nhiễm,” không dính mảy bụi nào cả.

Lục Tổ Đại Sư đối lại rằng:

“Bồ đề vốn không cây,
Gương sáng cũng không đài,
Xưa nay không một vật,
Ở đâu vương bụi trần?”

Lúc một niệm không sanh, thì Phật tánh và Tam ma địa liền hiển hiện. Nếu mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý của quý vị phát ra hành động, một khi chúng nắm chắc được quyền khống chế rồi, thì giống như bầu trời quang đãng mà tức thì bị mây đen bao phủ vậy.

Vì thế, lúc tu hành, chúng ta thường xuyên “phất thức thử tâm,” từng giờ từng khắc phải siêng năng quét dọn cái tâm này, đồng thời phải khai phát trí tuệ vốn có của chính mình. Làm việc thiện, tu tập chánh hạnh là ngoại pháp giúp chúng ta tịnh tâm; ngoài ra, nếu chúng ta có thể hành trì thêm những việc như niệm Chú Lăng Nghiêm và học *Kinh Lăng Nghiêm*, thì càng vi diệu hơn rồi, chúng có thể giúp chúng ta nhận thức và khai phát trí tuệ vốn có của chính mình.

Việc tu hành trí tuệ vốn có, cũng bao gồm trong rất nhiều pháp tu hành khác. Ví dụ,

-trong Đại Bi Sám Nghi có câu kệ: *“Hiện tiền nhất tâm, thượng đẳng Phật tâm, hạ đồng hàm thức...”*

-trong Tâm Kinh cũng có chép: *“... thị chư pháp không tướng,... thị cố không trung vô sắc, vô thọ tướng hành thức, vô nhân nhĩ tử thiết thân ý...”*

-Lúc quy y Tam Bảo, lời kết của kệ sám nguyện là: *“Phục bốn tâm nguyện, cứu cánh thanh tịnh”*.

Mỗi một pháp tu hành này đều chỉ thị chúng ta nên dùng *Kinh Lăng Nghiêm* và *Chú Lăng Nghiêm* để tu tột chân thật của mình — *Lăng Nghiêm Đại Định*.

Trước khi học *Chú Lăng Nghiêm*, trước hết tôi nghiên cứu xem mục đích của việc niệm chú này là gì. Tuy tôi từng có kinh nghiệm nhiều lần dẫn dắt đại chúng niệm *Chú Lăng Nghiêm*, nhưng đối với tính quan trọng của nó, tôi vẫn chưa phải là mười phần hiểu hết cả mười, cũng không cảm thấy nhất thiết phải nghiên cứu, quan niệm này mãi cho đến khi đọc bài “Đại Biểu Của Chánh Pháp” trong sách Khai Thị của Hòa Thượng, trong tôi mới có sự chuyển biến. Trong bài văn đó có chép rằng: *“Giả như trên thế giới vẫn còn có một người biết đọc Chú Lăng Nghiêm, thì yêu ma quỷ quái đều phải lẩn trốn hết. Nếu như không có một người nào biết tụng Chú Lăng Nghiêm nữa, lúc đó những yêu ma quỷ quái này sẽ xuất hiện hưng thịnh ở đời, chúng sẽ muốn làm gì thì làm, hoành hành ngang ngược, chẳng kiêng nể gì, thế nhưng chẳng có ai biết được mặt mũi thực sự của chúng ra sao!”*

Muốn học *Chú Lăng Nghiêm* trước hết cần phải kiến lập chánh tri chánh kiến, để mở đường cho việc tu hành sau này, đây là điều vô cùng quan trọng. Cá nhân tôi đã bắt đầu từ việc quy y Tam Bảo, thọ trì Năm Giới mà làm; tôi cũng đón nhận ý kiến của người khác: trước khi học *Chú Lăng Nghiêm*, cần phải học *Chú Đại Bi*, *Mười Tiểu Chú* và *Tâm Kinh*.

Lúc tôi đến chùa lần đầu tiên là lúc các pháp sư đang tụng *Chú Lăng Nghiêm*, tôi nhìn trong bản tụng mà đọc theo, cảm thấy rất khó mà theo kịp. Về sau, tôi bèn đọc qua bản tụng trước, để tiện cho lúc trì tụng có

thể theo kịp. Thế nhưng khi vừa bắt đầu tụng niệm, tôi đã thấy mờ mịt không biết đường nào mà lẫn rồi, ngay cả người ta đang tụng đến trang nào tôi cũng không rõ nữa. Tham gia tụng niệm như vậy đến mấy lần, thì tình trạng mới khả quan được chút đỉnh – tôi đã có thể phân biệt được những chỗ chú âm lập lại. Khi có một chú âm nào đó xuất hiện, tôi liền lật đến trang có chương tiết tương ứng và chờ đợi, một khi nghe tiếng tụng niệm đến đó, tôi liền tiếp tục hướng đến trước để nghe âm mà phân biệt vị trí. Theo đó có thể biết được chú âm càng ngày càng nhiều hơn, đối với năm hội của Chú Lăng Nghiêm, cuối cùng tôi cũng đã tụng được mạch lạc trôi chảy rồi. Đến bây giờ, tôi đã có thể niệm tụng theo kịp đại chúng một cách tự nhiên, không còn vấn đề gì nữa.

Đồng thời, thêm vào đó, lúc ở nhà tôi cũng nghe băng ghi âm của chú này, ghi lại cách phát âm chú ngữ ra để giúp cho việc học thuộc lòng, tôi cứ như vậy mà từng âm từng âm bắt đầu học thuộc. Hễ học đến một câu mới nào, tôi lại đọc ôn lại từ câu đầu tiên cho đến câu đó, như vậy có lợi cho việc tạo nên ngữ điệu tụng niệm, và có thể ghi lại ấn tượng sâu sắc hơn đối với chú âm đã học được.

Thế nhưng, thực hành như vậy được một thời gian, thì tôi bắt đầu cảm thấy gặp khó khăn. Mức độ tiến bộ dường như chậm quá, và làm không được tốt lắm, cũng là tôi tự gây áp lực cho chính mình. Muốn học thuộc chú ngữ cần thời gian lâu quá, tôi không nghĩ tôi có thể học thuộc được. Tuy tôi không có ý định muốn buông bỏ, nhưng khổ nỗi là tôi không biết mình nên bắt đầu học từ đâu. Lúc đó, tôi tự cho rằng mỗi ngày tụng Chú Lăng Nghiêm mới quan trọng, thuộc nhiều thuộc ít không thành vấn đề. Tôi chỉ mong mỗi ngày tụng chú cho thật tốt, rồi đem công đức hồi hướng cho tất cả chúng sanh hữu tình thời mạt pháp, tôi không còn bận tâm đến việc học thuộc được nhanh hay chậm nữa! Bởi vì hai điều này bất luận là học thuộc cũng được, hoặc đọc theo băng ghi âm cũng được, cũng đều là tụng niệm như nhau thôi mà! Vừa chuyển niệm như vậy, tôi liền cảm thấy nhẹ nhàng, thành thơi rất nhiều, tốc độ học tập trái lại còn nhanh hơn trước.

Ngày ngày tôi vừa đọc vừa tụng như vậy được một, hai năm thì tôi bắt đầu có thể buông bỏ bản gốc, đọc thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm được.

Thậm chí tôi còn tham gia pháp hội tụng chú ở chùa, và trong những trường hợp khác, tôi lắng nghe người khác tụng niệm, cũng giúp ích cho tôi trong việc học tập. Có những lúc, đối với việc pháp sư trong chùa tụng nhanh như thế, khiến cho tôi khó mà theo kịp, rồi luôn cảm thấy khó khăn. Sau đó, tôi mới hiểu rằng tụng niệm vẫn là một kiểu lưu động tự nhiên, tiết tấu nhanh có lợi cho việc duy trì âm luật, tụng chậm thì dễ khiến cho tâm thức khởi động.

Thời đại ngày nay, không biết bao nhiêu việc nhỏ nhặt hằng ngày, đưa đẩy chúng ta đi vào con đường sai lầm, mê mất bản tánh, sáu căn bận rộn truy cầu và phan duyên. Tuy chúng ta làm thiện, nhưng tự tánh trí tuệ lại rời xa chúng ta. Hiện tại là lúc học *Kinh Lăng Nghiêm*, vì Chú Lăng Nghiêm đích thực có thể giúp chúng ta trở về với bản tánh Chân như vốn có của tất cả chúng sanh. Khởi đầu của Chú Lăng Nghiêm vẫn là vào lúc Tôn Giả A Nan sắp bị phá giới, Đức Phật mới nói ra. Tôi hy vọng học *Kinh Lăng Nghiêm*, niệm Chú Lăng Nghiêm có thể cứu độ tất cả chúng sanh, và khiến cho chúng ta trong thời kỳ mạt pháp bất thường có thể tu hành tăng thượng.

PHẦN THỨ BA: HỎI ĐÁP

Hỏi: Có một vị pháp sư nói với đồ chúng của ông ấy rằng, không được trì Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi, bởi vì trì chú có thể khiến cho thiên ma ngoại đạo sanh tâm sợ hãi, đây là việc trái với tâm từ bi, cho nên vị pháp sư này dạy tín đồ của ông ta là bất kỳ kinh điển nào cũng không được dùng, cũng không được xem, không cần xem, chỉ cần nhất tâm niệm “A Di Đà Phật” là được rồi?

Hòa Thượng: Nếu nói người niệm chú là không có tâm từ bi, thế thì Phật đã không nói Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi, để khiến cho các đệ tử giảm thiểu tâm từ bi!

Hỏi: Có vị pháp sư nói, phụ nữ đang mang thai mà tụng Chú Lăng Nghiêm thì có thể bị sẩy thai, có đáng tin hay không?

Hòa Thượng: Chỉ toàn là nhảm nhí, nói năng xằng bậy!

Hỏi: Có người nói, trì tụng Chú Lăng Nghiêm nhất định phải trước năm giờ sáng là tốt nhất, có phải như vậy không?

Hòa Thượng: Bất kỳ thời điểm nào quý vị có thể trì tụng thì lúc đó luôn là năm giờ sáng.

Hỏi: Vì sao lúc trì Chú Đại Bi hoặc Chú Lăng Nghiêm, con thường cảm thấy bị nhức đầu, chóng mặt, hoặc cảm thấy thân thể bị lay động, phát lạnh run?

Hòa Thượng: Trong tâm quý vị có tà ma, cho nên trì Chú Đại Bi không còn linh nữa.

Hỏi: Có người nói, tụng Chú Lăng Nghiêm thì phải tụng trước bảy giờ sáng, xin hỏi sau bảy giờ sáng có thể tụng hay không?

Hòa Thượng: Ở đây bảy giờ là mấy giờ ở Mỹ thì tôi không biết; mà bảy giờ ở Mỹ và bảy giờ ở Đài Loan lại không giống nhau, làm sao bảy giờ?

Hỏi: Vì sao một số những học giả học Phật lại nói Kinh Lăng Nghiêm là giả?

Hòa Thượng: Bởi vì trong kinh nói thật quá, nói triệt để về lỗi của người ta quá, khiến cho yêu ma quỷ quái không thể che giấu thân phận, phải lộ nguyên hình, nên họ không thể không nói Kinh Lăng Nghiêm là giả! Nếu nói kinh Lăng Nghiêm là thật, thứ nhất là họ làm không được, họ không thể tuân giữ Bốn Loại Thanh Tịnh Minh Hối, cũng không thể tu 25 viên thông!

Hỏi: Ủng hộ Kinh Lăng Nghiêm, trì Chú Lăng Nghiêm tức là chánh pháp, thế thì mỗi ngày nên trì bao nhiêu biến Chú Lăng Nghiêm là được?

Hòa Thượng: Quý vị muốn trì bao nhiêu biến thì trì bấy nhiêu biến!

Hỏi: Hiệu dụng của Chú Lăng Nghiêm là như thế nào?

Hòa Thượng: Khai mở trí tuệ. Có câu:

*“Yếu tướng Phật Pháp hưng, tiên học Lăng
Nghiêm Kinh;*

*Yếu căn Diêm Vương đấu, tiên trì Lăng
Nghiêm Chú.”*

Muốn Phật Pháp được hưng thịnh, trường tồn, thì trước hết là phải học Kinh Lăng Nghiêm; còn muốn đấu với Diêm Vương thì phải trì Chú Lăng Nghiêm trước nhất!

Hỏi: Tu như thế nào để được vô lậu?

Hòa Thượng: Hãy trở về đọc Kinh Lăng Nghiêm nhiều hơn!

Hỏi: Nhiều người nói rằng Chú Lăng Nghiêm có lực sát thương rất mạnh, như thế nếu trì Chú Lăng Nghiêm để trị bệnh, chẳng phải là không được từ bi sao?

Hòa Thượng: Chú là dùng để điều giải, không phải để sát sanh. Không có tâm từ bi thì làm sao có thể trì chú được?

Hỏi: Có thể dùng bất kỳ một câu nào đó trong Chú Lăng Nghiêm để trị bệnh không?

Hòa Thượng: Đối với một số người nào đó thì không thể được, trái lại còn rước thêm phiền phức.

Hỏi: Chúng ta có phương pháp gì có thể chuyên tâm trì tụng vòn vẹn một câu chú mà thôi? Câu chú này phải tụng trì bao nhiêu lần?

Hòa Thượng hỏi lại: Tại sao lại chỉ tụng trì một câu mà thôi?

Đáp: Như là niệm “Đột Tất Phật...” chẳng hạn; hoặc là ...

Hòa thượng: Đây không chỉ là niệm một câu, mà đây chính là từng đoạn từng đoạn; quý vị chỉ niệm một câu thì không thể được. Mỗi một câu có ý nghĩa của mỗi một câu, nhưng cũng nhất quán với câu trước câu sau, từng đoạn nhỏ từng đoạn nhỏ vậy. Nếu quý vị muốn nghiên cứu Chú Lăng Nghiêm, thì phải hiểu được tầng thứ, từ câu nào đến câu nào là một đoạn, mới thực sự được coi như là đã hiểu rõ vậy.

Hỏi: Sư phụ nói câu “Tát Đát Đa Bát Đát La” này có thể minh tâm kiến tánh, có thể hàng phục thiên ma ngoại đạo, nhưng cần phải hiểu, rốt cuộc thì phải dùng như thế nào?

Hòa Thượng: Ví dụ quý vị học võ thuật, thì trước tiên là phải học công phu cho tốt, mới có thể dùng đao, dùng thương, đối địch với người khác; chứ không thể chỉ xem người ta tập mấy chiêu quyền cước Thiếu Lâm, cho rằng rất hay, tưởng mình là “thiên hạ vô địch,” có thể đánh khắp thiên hạ, không có đối thủ nào địch nổi! Bản thân mình một ngày cũng chưa học qua, quý vị xem mấy chiêu thì đã vội nói rằng tôi biết rồi! Quý vị vốn không có căn bản kìa! Chú Lăng Nghiêm cũng như vậy, quý vị còn chưa niệm mà đã muốn vận dụng, làm sao mà vận dụng cho được?

Hỏi: Làm thế nào để phân biệt tà chánh của đạo lộ, bàng môn tả đạo và yêu ma quỷ quái?

Hòa Thượng: Chúng ta nên học Kinh Lăng Nghiêm, niệm Chú Lăng Nghiêm. Kinh Lăng Nghiêm chính là tấm “kính chiếu yêu,” làm cho bàng môn tả đạo, yêu ma quỷ quái soi tới thì không thể che giấu hình dạng. Có thể trì Chú Lăng Nghiêm, thì có thể hàng phục thiên ma ngoại đạo, cho nên có thể gặp được Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm là một việc rất may mắn.

Hỏi: Người bị ma nhập, nếu có thể niệm Chú Lăng Nghiêm, thì ma có chịu bỏ đi hay không?

Hòa Thượng: Nếu quý vị có thể niệm Chú Lăng Nghiêm, thì ma gì cũng phải bỏ đi cả; nhưng quý vị cần phải giữ tâm cho chuyên nhất mà niệm. Nếu quý vị có thể chuyên nhất tâm để niệm, không khởi vọng tưởng, không có tâm tham, thì ma gì cũng sẽ tránh xa quý vị.

Hỏi: Dùng chú như thế nào để đối phó với si mị vọng lượng?

Hòa Thượng: Phép thuật của ngoại đạo, yêu ma quỷ quái, có lúc làm cho quý vị bị nhức đầu, đau răng, đau mắt, hoặc có thể khiến cho quý vị không thể cất bước được, bị chóng mặt, phát cuồng, nói năng xằng bậy. Lúc bấy giờ, quý vị tụng chú này thì có thể phá được phép thuật của họ, khiến phép thuật của họ không còn linh nghiệm nữa. Tôi hoàn toàn không phải bảo quý vị vô cớ đi đối phó với si mị vọng lượng. Nếu ngày ngày trong tâm quý vị có si mị vọng lượng, thì cho dù không có si mị vọng lượng đi nữa, thì quý vị cũng sẽ chiêu cảm, vờn họ đến. Trong tâm quý vị đã đưa thiệp mời cho họ rồi, nói: “Ồ! Si mị vọng lượng, mời quý vị hãy mau đến đây, tôi có chú thuật có thể đối phó với quý vị đây!” Đó là làm việc vô ích!

Hiểu được Chú Lăng Nghiêm, là nói rằng một khi có người gặp phải vấn đề khó khăn gì, thì quý vị có thể dùng chú này để phá phép thuật gây ra vấn đề đó, chứ không phải bảo quý vị ngày ngày đi phá. Làm gì có nhiều si mị vọng lượng để cho quý vị ngày ngày đi phá như vậy chứ!? Bất luận là thứ si mị vọng lượng gì, phép thuật gì, hễ gặp phải chú này, thì khí của họ đều bị phân tán hết, họ phải bỏ chạy hết, không còn tác dụng nữa. Một khi trong tâm quý vị đã muốn mời si mị vọng lượng vào nhà mình trước rồi, thì đương nhiên là thứ gì họ cũng có.

Tâm chú tâm chú, chính là trong tâm quý vị phải có chú, phải sạch sẽ, thanh tịnh, cái gì cũng không có cả, thì đến lúc cần dùng tự nhiên sẽ có linh nghiệm. Thọ trì chú không phải là để hàng phục yêu ma quỷ quái. Điều này giống như trì tụng Chú Đại Bi, chính là niệm, lâu dần như vậy, không niệm mà lại tự niệm, tự nhiên có một năng lực của chú đến hộ trì quý vị. Thậm chí đến lúc, quý vị tụng chú hay không tụng chú thì cũng đều có cảm ứng, bởi vì lúc bình thường quý vị đã tu trì rất tốt, cho nên lúc cảnh giới đến, tự nhiên được giải quyết dễ dàng, mau chóng, vấn đề gì cũng không còn nữa!

Chú thích:

-魍魎魍魎: Si mi và Vồng lợng đều là tên quỷ thần, yêu quái (Phật Quang Đại Từ Điển, Hòa thượng Thích Quảng Độ dịch, tập 4, trang 4590).

-魍魎 si mi, cũng viết là 螭魅, là loài yêu quái ở rừng núi, mặt người mình thú, hay mê hoặc và làm hại người ta.

魍魎 vồng lợng, cũng viết là 罔兩 hoặc 罔閭, là giống yêu quái ở gỗ đá trong núi sông. (Hán Việt Từ Điển Trích Dẫn)

Ba la di: (Parajika) Là một trong những giới cụ túc mà tỳ khưu, tỳ khưu ni phải giữ. Người tu hành nếu phạm giới này thì không có phần trong đạo quả; bị giáo đoàn trục xuất, không được ở chung với tăng; sau khi chết bị rơi vào địa ngục. Bốn tội ba la di của tỳ khưu giới (tứ khí) và tám tội ba la di của tỳ khưu ni giới (bát khí) gọi chung là “bốn nặng tám nặng” (tứ trọng, bát trọng). (Phật Quang Đại Từ Điển, trang 207)

Tội tứ khí: hoặc gọi là tứ ba-la-di, bốn tội nặng nhất trong phái Tỳ-khưu: 1) Dâm dục, 2) Sát sanh, 3) Thâu đạo, 4) Vọng ngữ. Vị nào thọ giới Tỳ-khưu rồi mà phạm bốn tội ấy thì bị khai trừ vĩnh viễn ra khỏi Phật Pháp.

Tội bát khí: hoặc gọi là bát ba-la-di, tám tội nặng nhất trong phái Tỳ-Khưu-ni: 1) Dâm dục, 2) Sát sanh, 3) Thâu đạo, 4) Vọng ngữ, 5) Ma xúc giới, 6) Tâm sự thành trọng giới, 7) Phú tàng tha trọng giới 8) Tùy thuận bị cử Tỳ-Khưu giới. Vị nào thọ giới Tỳ-Khưu-ni rồi mà phạm tám tội ấy thì bị khai trừ vĩnh viễn ra khỏi Phật Pháp. (Yếu giải Kinh Thủ Lăng Nghiêm quyển 7, trang 394 của Hòa Thượng Thích Từ Quang)

Ngũ Vô gián nghiệp: Năm nghiệp chiêu cảm quả khổ ở địa ngục Vô gián tức chỉ cho năm tội nghịch (Ngũ nghịch tội): 1)

Giết mẹ, 2) Giết cha, 3) Giết A la hán, 4) Phá hòa hợp tăng, 5) Làm cho thân Phật chảy máu. (Phật Quang Đại Từ Điển, trang 3522)



KỆ HÔI HƯỚNG

**Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát lòng Bồ Đề
Hết một báo thân này
Cùng sanh cõi Cực Lạc.**





Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát



TỔNG HỘI PHẬT GIÁO PHÁP GIỚI

Vạn Phật Thánh Thành

Dharma Realm Buddhist Association

The City of Ten Thousand Buddhas

Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới (trước đây là Tổng Hội Phật Giáo Trung Mỹ) do Hòa Thượng Tuyên Hóa sáng lập tại Hoa Kỳ vào năm 1959. Hội ra đời với mục đích truyền bá giáo nghĩa chân thật của Đức Phật đến toàn thế giới. Nhiệm vụ của Hội là phiên dịch kinh điển, hoàng dương Chánh Pháp và xiển dương nền giáo dục đạo đức.

Các thành viên của Hội tu tập trên căn bản Sáu Đại Tông Chi do Hòa Thượng Tuyên Hóa định ra: không tranh, không tham, không mưu cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không dối trá.

Ngoài ra còn thực hành Ba Đại Tông Chi:

*“Dù lạnh chết, không phan duyên.
Dù đói chết, không hóa duyên.
Dù nghèo chết, không cầu duyên.
Tùy duyên không biến đổi; không biến đổi,
tùy duyên.
Giữ vững Ba Đại Tông Chỉ.*

*Xả mình vì Phật sự.
Tạo mạng là bốn phận.
Chánh mạng là việc Tăng.
Gặp sự việc, hiểu đạo lý.
Hiểu đạo lý, áp dụng vào sự việc.
Truyền thừa mạch huyết Tổ Sư tâm truyền.”*

*(Đống tử bất phan duyên,
Nga tử bất hóa duyên,
Cùng tử bất cầu duyên.
Tùy duyên bất biến, bất biến tùy duyên,
Bão định ngã môn tam đại tông chỉ.*

*Xả mạng vì Phật sự,
Tạo mạng vì bốn sự,
Chánh mạng vì Tăng sự.
Tức sự minh lý, minh lý tức sự,
Thối hành Tổ Sư nhất mạch tâm truyền).*

Nhiều năm qua, Hội đã thành lập nhiều đạo tràng như Vạn Phật Thánh Thành, Pháp Giới Thánh Thành với tầm vóc quốc tế, không phân biệt tín ngưỡng, không phân biệt đảng phái. Hội vô cùng hoan nghênh tất cả những ai dẫn mình trên con đường nhân nghĩa, đạo đức, chân lý với mục đích minh tâm kiến tánh - tới các đạo tràng như trên để cùng nhau nghiên cứu học hỏi và tu trì.

CÁC ĐẠO TRÀNG VÀ CHI NHÁNH

Vạn Phật Thánh Thành

Dharma Realm Buddhist Association & The City of Ten Thousand Buddhas

4951 Bodhi Way, Ukiah, CA 95482 U.S.A.

Tel: (707) 462-0939

Fax: (707) 462-0949

<http://www.cttbusa.org>

Email: cttb@drba.org

Học Viện Dịch Kinh Quốc Tế

The International Translation Institute

1777 Murchison Drive,

Burlingame, CA 94010-4504 U.S.A.

Tel: (650) 692-5912

Fax: (650) 692-5056

Chùa Phật Giáo Berkeley

Institute for World Religions (Berkeley Buddhist Monastery)

2304 McKinley Ave.,

Berkeley, CA94703 U.S.A.

Tel: (510) 848-3440

Fax: (510) 548-4551

Chùa Kim Sơn

Gold Mountain Monastery

800 Sacramento Street,

San Francisco, CA94108 U.S.A.

Tel: (415) 421-6117

Fax: (415) 788-6001

Chùa Pháp Giới Thánh Thành
City of the Dharma Realm

1029 West Capitol Ave.,
W. Sacramento, CA95691 U.S.A.
Tel: (916) 374-8268
Fax: (916) 374-8234

Chùa Kim Thánh
Gold Sage Monastery

11455 Clayton Road,
San Jose, CA95127 U.S.A.
Tel: (408) 923-7243
Fax: (408) 923-1064

Chùa Kim Luân
Gold Wheel Monastery

235 N. Ave. 58,
Los Angeles, CA90042 U.S.A.
Tel: (323) 258-6668
Fax: (323) 258-3619

Chùa Long Beach
Long Beach Monastery

3361 East Ocean Boulevard,
Long Beach, CA90803 U.S.A.
Tel: (562) 438-8902
Fax: (562) 438-8902

Chùa Phước Lộc Thọ
Blessings, Prosperity & Longevity Monastery

4140 Long Beach Boulevard,
Long Beach, CA90807 U.S.A.
Tel: (562) 595-4966
Fax: (562) 595-4966

Hoa Nghiêm Tinh xá

Avatamsaka Vihara

9601 Seven Locks Road,
Bethesda, MD 20817-9997

Tel: (301) 469-8300

Fax: (301) 469-8300

Chùa Kim Phong

Gold Summit Monastery

233 First Ave. West,
Seattle, WA98119 U.S.A.

Tel: (206) 284-6690

Fax: (206) 284-6918

Chùa Kim Phật

Gold Buddha Monastery

248 East 11th Ave.,
Vancouver, B.C., V5T 2C3 Canada

Tel: (604) 709-0248

Fax: (604) 684-3754

Chùa Hoa Nghiêm

Avatamsaka Monastery

1009 Fourth Ave., S.W.
Calgary AB, T2P 0K8, Canada

Tel/ Fax: (403) 234-0644

Hội Phật Giáo Pháp Giới In Kinh

Dharma Realm Buddhist Books

Distribution Society

11th Floor, 85 Chung-hsiao E. Rd., Sec.6,
Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: (02) 2786-3022

Fax: (02) 2786-2674

Chùa Pháp Giới

Dharma Realm Sagely Monastery

20, Tong-his Shan-chuang, Hsing-lung Village,
Liu-kuei, Kaohsiung County, Taiwan, R.O.C.

Tel: (07) 689-3713

Fax: (07) 689-3870

Chùa Di Đà

Amitabha Monastery

7, Su-chien-hui, Chih-nan Village Shou-feng,
Hualien County, Taiwan, R.O.C

Tel: (03) 865-1956

Fax: (03) 865-3426

Phật Giáo Giảng Đường

Buddhist Lecture Hall

31 Wong Nei Chong Rd., Top Floor,
Happy Valley, Hong Kong, China

Tel: (852) 2572-7644

Fax: (852) 2572-2580

Chùa Bát Nhã Quán Âm

Prajna Guanyin Sagely Monastery

Batu 5 1/2 Jalan Sungai Besi, Salak Selatan,
57100 Kuala Lumpur, West Malaysia

Tel: (03) 7982-6560

Fax: (03) 7980-1272

Chùa Pháp Giới Quán Âm

Dharma Realm Guanyin Sagely Monastery

161, Jalan Ampang,
50450 Kuala Lumpur, Malaysia.

Tel: (03) 2164-8055

Fax: (03) 2163-7118

Liên Hoa Tinh Xá

Lotus Vihara

136, Jalan Sekolah,
45600 Batang Berjuntai, Selangor, Malaysia
Tel: (03) 3271-9439

Chùa Quán Âm

Guan Yin Sagely Monastery

No. 166A Jalan Temiang,
70200 Negeri Sembilan, West Malaysia.
Tel/Fax: (06) 761-1988

Phật Giáo Pháp Giới Mã Lai

**Malaysia Dharma Realm Buddhist
Association Penang Branch**

32-32C, Jalan Tan Sri Teh Ewe Lim,
11600 Jelutong, Penang, Malaysia
Tel: (04) 281-7728

Chùa Pháp Duyên

Fa Yuan Sagely Monastery

1, Jalan Utama, Taman Serdang Raya,
43300 Seri Kembangan, Selangor, Malaysia
Tel: (03) 8948-5688

Chùa Kim Ngạn

Gold Coast Dharma Realm

106 Bonogin Road, Mudgeeraba,
Queensland 4214, Australia
Tel/Fax: (61) 755-228-788, 755-227-822

LINH VẤN CỦA TRỜI ĐẤT CỨU THẾ GIỚI

© 2018

Vạn Phật Thánh Thành

**Dharma Realm Buddhist Association &
The City of Ten Thousand Buddhas**

4951 Bodhi Way, Ukiah, CA 95482 U.S.A.

Tel: (707) 462-0939 Fax: (707) 462-0949

The International Translation Institute

1777 Murchison Drive,

Burlingame, CA 94010-4504 U.S.A.

Tel: (650) 692-5912 Fax: (650) 692-5056

Email: cttb@drba.org

www.cttbusa.org